

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

HỒ SƠ THIẾT KẾ KỸ THUẬT

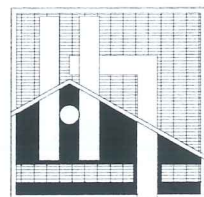
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH

ĐỊA ĐIỂM: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

TẬP: THUYẾT MINH VÀ BẢN VẼ

NĂM 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH

ĐỊA CHỈ: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐẠI HỌC Y DƯỢC, PHƯỜNG TÂN AN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

HỒ SƠ THIẾT KẾ KỸ THUẬT

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH

ĐỊA ĐIỂM: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

TẬP: THUYẾT MINH VÀ BẢN VẼ

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:



Hồ Thanh Tâm

ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ:



Hà Sơn La

CTY CP TV ĐTXD
HUNG THỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

THUYẾT MINH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Dự án: Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh

Địa điểm: Xã Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

Hạng mục: Đầu nối nút giao vào quốc lộ 80 tại Km67+892.30 (bên trái)

I. GIỚI THIỆU CHUNG

I.1. Thông tin chung về dự án

- Tên dự án: Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh
- Địa điểm xây dựng: Xã Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025 - 2027
- Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Vĩnh Thạnh
- Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Hưng Thịnh

I.2. Căn cứ pháp lý

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014 và Luật xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023;
- Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;
- Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/04/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/06/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;
- Thông tư số 51/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/06/2021 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/06/2025 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;
- Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/06/2025 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng;
- Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2021 tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Thạnh;
- Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh;
- Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 02 tháng 04 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ;
- Căn cứ Quyết định số 459A/QĐ-UBND ngày 08 tháng 04 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh;
- Công văn số 4738/BTC-TH ngày 14 tháng 04 năm 2025 của Bộ Tài chính Về việc Hướng dẫn chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp;
- Công văn số 1227/UBND-KT ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thống nhất phân cấp, bàn giao quản lý quốc lộ, đường gom, đường bên, tách khỏi quốc lộ;

- Công văn số 898/BXD-KHTC ngày 24 tháng 03 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc điều chuyển tài sản KCHT giao thông đường bộ được phân cấp về UBND Thành phố Cần Thơ quản lý, khai thác, bảo trì theo quy định;
- Căn cứ Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 12 tháng 08 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Chủ đầu tư các dự án trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn thành phố Cần Thơ;
- Căn cứ Công văn số 78/KH-UBND ngày 19 tháng 09 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau sắp xếp đơn vị hành chính);

I.3. Các tài liệu sử dụng

- Hồ sơ Báo cáo kết quả khảo sát địa hình (Bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi) dự án Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Hưng Thịnh lập tháng/2025;
- Hồ sơ đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ đã được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt tại Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 02 tháng 04 năm 2025;

I.4. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng

I.4.1. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng trong khảo sát

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
A	KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH	
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới tọa độ	QCVN 04:2009/BTNMT
2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới độ cao	QCVN 11:2008/BTNMT
3	Quy chuẩn quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong XD	QCVN 02:2009/BXD
4	Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 4419:1987
5	Quy phạm đo vẽ bản đồ Địa hình tỉ lệ 1/500 ÷ 1/5000 – Phần ngoài trời	96-TCN 43-90
6	Công tác trắc địa trong xây dựng - Yêu cầu chung	TCVN 9398 :2012
7	Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát	TCCS 31:2020/TCĐBVN
8	Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu	TCCS 41:2022/TCĐBVN

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
9	Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình	TCVN 9401:2012
B	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT	
1	Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình	TCVN 9437:2012
2	Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu	TCCS 41:2022/TCĐBVN
3	Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát	TCCS 31:2020/TCĐBVN
4	Đất xây dựng - Thí nghiệm cắt cánh hiện trường cho đất dính	TCVN 10184:2021
5	Đất xây dựng – Phương pháp thí nghiệm hiện trường – Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)	TCVN 9351:2012
6	Đất xây dựng – Lấy mẫu, bao gói, vận chuyển và bảo quản mẫu	TCVN 2683:2012
7	Đất xây dựng - phân loại	TCVN 5747:1993
8	Đất xây dựng - Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất	TCVN 9153:2012
9	Đất xây dựng – Phương pháp xác định - Khối lượng riêng trong phòng thí nghiệm	TCVN 4195:2012
10	Đất xây dựng – Phương pháp xác định Độ ẩm và độ hút ẩm trong phòng thí nghiệm	TCVN 4196:2012
11	Đất xây dựng – Phương pháp xác định - Giới hạn dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm	TCVN 4197:2012
12	Đất xây dựng – Các phương pháp xác định thành phần hạt trong phòng thí nghiệm	TCVN 4198:2012
13	Đất xây dựng – Phương pháp xác định khối lượng thể tích trong phòng thí nghiệm	TCVN 4202:2012
14	Đất xây dựng – Phương pháp xác định tính nén lún trong phòng thí nghiệm	TCVN 4200:2012
15	Đất xây dựng – Phương pháp xác định trong phòng thí nghiệm sức chống cắt ở máy cắt phẳng	TCVN 4199:2012
16	Chất lượng đất - Xác định pH	TCVN 5979:2007

I.4.2. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng trong thiết kế

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
A	THIẾT KẾ ĐƯỜNG	
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình Hạ tầng kỹ thuật	QCVN 07:2023/BGTVT
2	Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế	TCVN 13592:2022
3	Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế	TCCS 38:2022/TCĐBVN
4	Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế	TCVN 4054:2005
5	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN 41:2024/BGTVT
6	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa	QCVN 39:2020/BGTVT
7	Tiêu chuẩn thiết kế, thi công và nghiệm thu vải địa kỹ thuật trong xây dựng nền đắp trên đất yếu.	TCVN 9844:2013
8	Tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ	TCVN 9845:2013
9	Gạch bê tông	TCVN 6477:2016
10	Gạch TERAZO	TCVN 7744:2013
11	Rọ đá, thảm đá và các sản phẩm mắt lưới lục giác xoắn kép phục vụ xây dựng công trình giao thông đường thủy - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 10335:2014
12	Màng phản quang dùng cho báo hiệu đường bộ	TCVN 7887:2018
13	Tường chắn rọ đá trọng lực – Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu	TCCS 13:2016/TCĐBVN
14	Tiêu chuẩn cơ sở gờ giảm tốc, gờ giảm tốc trên đường bộ – Yêu cầu thiết kế	TCCS 34:2020/TCĐBVN
B	THIẾT KẾ CẦU VÀ CÔNG TRÌNH	
1	Tiêu chuẩn thiết kế cầu đường bộ	TCVN 11823:2017
2	Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 2737:2023
3	Thiết kế công trình chịu động đất	TCVN 9386:2012
4	Thiết kế móng cọc	TCVN 10304: 2025

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
5	Gối cầu cao su cốt bản thép không có tấm trượt trong cầu đường bộ - yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 10308 : 2014
6	Phân cấp kỹ thuật đường thủy nội địa	TCVN 5664 : 2009
7	Ống bê tông cốt thép thoát nước	TCVN 9113-2012
8	Cống hộp bê tông cốt thép	TCVN 9116-2012
9	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thép làm cốt bê tông	QCVN 7:2019/BKHCN
10	Thép cốt bê tông	TCVN 1651:2018
11	Thép tấm kết cấu cán nóng	TCVN 6522:2008
12	Thép các bon cán nóng dùng làm kết cấu trong xây dựng - yêu cầu kỹ thuật	TCVN 5709 : 2009
13	Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài – Yêu cầu thiết kế	TCVN 7957:2023
14	Chiếu sáng tạo bên ngoài các công trình công cộng và hạ tầng kỹ thuật - Yêu cầu thiết kế	TCVN 13608:2023
15	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng	QCVN 01:2021/BXD
16	Quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9257:2012
17	Quy hoạch cây xanh sử dụng hạn chế và chuyên dụng trong đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 8270:2009
18	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng	QCVN 10:2024/BXD
19	Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ- dải phân cách và lan can phòng hộ - kích thước và hình dạng	TCVN 12681:2019
20	Thiết kế công trình phụ trợ trong thi công cầu	TCVN 11815:2017
21	Cấp nước - mạng lưới đường ống và công trình yêu cầu thiết kế	TCVN 13606:2023
22	Thiết bị chữa cháy – Trụ nước chữa cháy – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 6379 : 1998
23	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình	QCVN 06:2022/BXD và sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD

I.4.3. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng trong thi công và nghiệm thu

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
1	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung	TCVN 9398:2012
2	Nhà và công trình xây dựng – Xác định chuyển dịch ngang bằng phương pháp trắc địa	TCVN 9399:2012
3	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447: 2012
4	Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9436:2012
5	Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu vải địa kỹ thuật trong xây dựng nền đắp trên đất yếu	TCVN 9844:2013
6	Tường chắn rọ đá trọng lực – Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu	TCCS 13:2016/TCĐBVN
7	Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu đường ô tô - Thi công và nghiệm thu	TCVN 8859: 2023
8	Lớp kết cấu áo đường đá dăm nước - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9504:2012
9	Mặt đường láng nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu	TCVN 8863 : 2011
10	Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu – Phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường	TCVN 13567-1: 2022
11	Kết cấu gạch đá – Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu	TCVN 4085 : 2011
12	Gạch ốp lát - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 8264: 2009
13	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4453:1995
14	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm	TCVN 9345:2012
15	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9115:2019
16	Bê tông - Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên	TCVN 8828:2011
17	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn công tác bảo trì	TCVN 9343:2012
18	Cầu và cống tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu	TCCS 05:2012/TCĐBVN
19	Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9361:2012

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
20	Đóng và ép cọc – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9394:2012
21	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Điều kiện tối thiểu để thi công và nghiệm thu	TCVN 5724:1993
22	Hỗn hợp bê tông trộn sẵn – Yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu	TCVN 9340:2012
23	Bê tông khối lớn – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9341:2012
24	Công trình bê tông cốt thép toàn khối xây dựng bằng cốp pha trượt – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9342:2012
25	Lưới thép hàn dùng trong kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế, thi công lắp đặt và nghiệm thu	TCVN 9391:2012
26	Thép cốt bê tông - Hàn hồ quang	TCVN 9392:2012
27	Hàn và các quá trình liên quan - Từ vựng - Phần 1: Các quá trình hàn kim loại	TCVN 5017-1:2010 (ISO 857-1:1998)
28	Hàn và các quá trình liên quan - Từ vựng - Phần 2: Các quá trình hàn vảy mềm, hàn vảy cứng và các thuật ngữ liên quan	TCVN 5017-2:2010 (ISO 857-2:1998)
29	Sơn bảo vệ kết cấu thép – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8789:2011
30	Sơn bảo vệ kết cấu thép - Quy trình thi công và nghiệm thu	TCVN 8790:2011
31	Sơn phủ bảo vệ kết cấu thép – Hướng dẫn kiểm tra, giám sát chất lượng quá trình thi công	TCVN 9276:2012
32	Kết cấu thép. Gia công, lắp ráp và nghiệm thu. Yêu cầu kỹ thuật	TCXDVN 170:2007
33	Hàn và các quá trình liên quan - Từ vựng - Phần 1: Các quá trình hàn kim loại	TCVN 5017-1:2010 (ISO 857-1:1998)
34	Quy phạm trang bị điện - Phần II: Hệ thống đường dẫn điện	11 TCN 19:2006
35	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện - Tập 5: Kiểm định trang thiết bị hệ thống điện	QCVN QTĐ- 5:2008/BCT
36	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện - Tập 7: Thi công các công trình điện	QCVN QTĐ- 7:2009/BCT
37	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện - Tập 8: Quy chuẩn kỹ thuật điện hạ áp	QCVN QTĐ- 8:2010/BCT

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
38	Tiêu chuẩn lắp đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng	TCVN 9207:2012
39	Hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình - Quy phạm nghiệm thu và thi công	TCVN 4519:1988
40	Hệ thống cấp thoát nước. Quy phạm quản lý kỹ thuật	TCVN 5576:1991
41	Quy trình quản lý kỹ thuật trong vận hành các hệ thống cung cấp nước	TCXD 76:1979
42	Ống polyvinyl clorua cứng (PVC-U) dùng để cấp nước - Hướng dẫn thực hành lắp đặt	TCVN 6250:1997
43	Nghiệm thu thiết bị đã lắp đặt xong - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5639:1991
44	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377:2012
45	Bàn giao công trình xây dựng – Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5640:1991

I.4.4. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng trong thí nghiệm

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	QCVN 16:2019/BXD
2	Đất xây dựng - Các phương pháp xác định thành phần hạt trong phòng thí nghiệm	TCVN 4198:2014
3	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570:2006
4	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử	TCVN 7572:2006
5	Cát mịn cho bê tông và vữa	TCVN 10796:2015
6	Thép cốt bê tông	TCVN 1651-2018
7	Xi măng poóc lăng	TCVN 2682:2020
8	Xi măng - Phương pháp xác định độ mịn	TCVN 4030:2003
9	Xi măng - Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử	TCVN 4787:2009
10	Xi măng - Phương pháp thử - Xác định cường độ	TCVN 6016:2011
11	Xi măng - Phương pháp thử - Xác định thời gian đông kết và độ ổn định	TCVN 6017:2015

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
12	Phụ gia hóa học cho bê tông	TCVN 8826:2011
13	Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506:2012
14	Bê tông - Phương pháp xác định cường độ chịu nén	TCVN 3118:2022
15	Hỗn hợp bê tông nặng và bê tông nặng - Lấy mẫu, chế tạo và bảo dưỡng mẫu thử	TCVN 3105:1993
16	Hỗn hợp bê tông nặng - Phương pháp thử - Phương pháp xác định độ sụt	TCVN 3106:1993
17	Hỗn hợp bê tông nặng - Phương pháp thử - Phương pháp xác định hàm lượng bọt khí	TCVN 3111:1993
18	Bê tông nặng - Phương pháp thử - Phương pháp xác định độ co	TCVN 3117:1993
19	Bê tông nặng - Phương pháp thử - Phương pháp xác định cường độ nén	TCVN 3118:1993
20	Bê tông nặng - Phương pháp thử - Phương pháp xác định cường độ kéo khi uốn	TCVN 3119:1993,
21	Bê tông – Phương pháp xác định cường độ kéo nhỏ	TCVN 9490:2012
22	Bê tông và vữa xây dựng - Phương pháp xác định độ pH	TCXDVN 329:2004
23	Kết cấu bê tông cốt thép – Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012
24	Thép cacbon cán nóng dùng cho xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 5709:2009
25	Vật liệu kim loại - Thử kéo ở nhiệt độ bình thường	TCVN 197:2014
26	Kim loại - Phương pháp thử uốn	TCVN 198:2008
27	Que hàn điện dùng cho thép các bon thấp và thép hợp kim thấp - Phương pháp thử	TCVN 3909:2000
28	Thử phá hủy mối hàn trên vật liệu kim loại - Thử uốn	TCVN 5401:2010
29	Thử phá hủy mối hàn trên vật liệu kim loại - Thử va đập	TCVN 5402:2010
30	Thử phá hủy mối hàn trên vật liệu kim loại - Thử kéo ngang	TCVN 8310:2010
31	Thử phá hủy mối hàn trên vật liệu kim loại - Thử kéo dọc	TCVN 8311:2010
32	Gang đúc - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 2361:1989

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
33	Hồ ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn - Phần 1: Hồ thu nước mưa và hồ ngăn	TCVN 10333-1:2014
34	Hồ ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn - Phần 2: Giếng thăm hình hộp	TCVN 10333-2:2014
35	Hồ ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn - Phần 3: Nắp và song chắn rác	10333-3:2016
36	Hồ ga hào kỹ thuật bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn	TCVN 11240:2016
37	Hào kỹ thuật bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn	TCVN 10332:2014
38	Vải địa kỹ thuật – Phương pháp xác định độ dày danh định	TCVN 8220:2009
39	Vải địa kỹ thuật – Phương pháp xác định khối lượng trên đơn vị diện tích	TCVN 8221:2009
40	Vải địa kỹ thuật – Quy định chung về lấy mẫu và xử lý thống kê	TCVN 8222:2009
41	Vải địa kỹ thuật – Phương pháp thử	TCVN 8871:2011
42	Quy trình thí nghiệm xác định CBR của đất, đá dăm trong phòng thí nghiệm	22 TCN 332-06
43	Quy trình đầm nén đất, đá dăm trong phòng thí nghiệm	22 TCN 333-06
44	Quy trình thử nghiệm xác định độ chặt nền, móng đường bằng phễu rót cát	22 TCN 346-06
45	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các móng đường bằng vật liệu rời ngoài hiện trường	TCVN 8821:2011
46	Đất, đá dăm dùng trong công trình giao thông – Đầm nén Proctor	TCVN 12790:2020
47	Cấp phối đá dăm - phương pháp thí nghiệm xác định độ hao mòn Los-Angeles của cốt liệu (LA)	22TCN 318 - 04
48	Bitum - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7493:2005
49	Bitum - Phương pháp lấy mẫu	TCVN 7494:2005
50	Bitum - Phương pháp xác định độ kim lún	TCVN 7495:2005
51	Bitum - Phương pháp xác định độ kéo dài	TCVN 7496:2005
52	Bitum - Phương pháp xác định điểm hoá mềm (dụng cụ vòng -	TCVN 7497:2005

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
	và - bi)	
53	Bitum - Phương pháp xác định điểm chớp cháy và điểm cháy bằng thiết bị thử cốc hồ Cleveland	TCVN 7498:2005
54	Bitum - Phương pháp xác định tổn thất khối lượng sau gia nhiệt	TCVN 7499:2005
55	Bitum - Phương pháp xác định độ hoà tan trong tricloetylen	TCVN 7500:2005
56	Bitum - Phương pháp xác định khối lượng riêng (phương pháp Pycnometer)	TCVN 7501:2005
57	Bitum - Phương pháp xác định độ nhớt động học	TCVN 7502:2005
58	Bitum - Phương pháp xác định hàm lượng paraffin bằng phương pháp chưng cất	TCVN 7503:2005
59	Bitum - Phương pháp xác định độ bám dính với đá	TCVN 7504:2005
60	Bitum - Phương pháp xác định độ nhớt bằng nhớt kế Brookfield	TCVN 11196:2017
61	Nhũ tương nhựa đường polime gốc axit	TCVN 8816:2011
62	Nhũ tương nhựa đường axit	TCVN 8817-2011
63	Nhựa đường lỏng	TCVN 8818-2011
64	Nhựa đường - Thử nghiệm xác định ảnh hưởng của nhiệt và không khí bằng phương pháp sấy màng mỏng xoay	TCVN 11710:2017
65	Nhựa đường - Thử nghiệm xác định ảnh hưởng của nhiệt và không khí bằng phương pháp sấy màng mỏng	TCVN 11711:2017
66	Hỗn hợp bê tông nhựa nóng - Thiết kế theo phương pháp Marshall	TCVN 8820:2011
67	Hỗn hợp bê tông nhựa nóng - thiết kế theo đặc tính thể tích superpave	TCVN 12818:2019
68	Hỗn hợp bê tông nhựa nóng - Phương pháp thử	TCVN 8860:2011
69	Bê Tông Nhựa - Chuẩn Bị Thí Nghiệm Bằng Phương Pháp Đầm Lăn Bánh Th	TCVN 11782-2017
70	Bê tông nhựa - Phương pháp chế bị và xác định độ chặt của hỗn hợp bê tông nhựa bằng thiết bị đầm xoay Superpave	TCVN 12817:2019

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
71	Bê tông nhựa-Phương pháp xác định góc cạnh của cốt liệu thô	TCVN 11807:2017
72	Nhựa đường - Xác định các đặc tính lưu biến bằng lưu biến kế cắt động	TCVN 11808:2017
73	Bột khoáng dùng cho hỗn hợp đá trộn nhựa	TCVN 12884:2020
74	Mặt đường ô tô - Xác định độ bằng phẳng mặt đường bằng thước dài 3,0 mét	TCVN 8864:2011
75	Mặt đường ô tô - Phương pháp đo và đánh giá xác định độ bằng phẳng theo chỉ số độ gồ ghề quốc tế IRI	TCVN 8865:2011
76	Mặt đường ô tô - Xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:2011
77	Mặt đường ô tô - Xác định sức kháng trượt của bề mặt đường bằng phương pháp con lăn Anh	TCVN 10271:2014
78	Áo đường mềm - Phương pháp xác định modun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011
79	Áo đường mềm - Xác định mô đun đàn hồi chung của kết cấu bằng cần đo vồng Benkelman	TCVN 8867:2011
80	Gạch bê tông	TCVN 6477:2011
81	Gạch Terrazzo	TCVN 7744:2013
82	Ống bê tông cốt thép thoát nước	TCVN 9113:2012
83	Hệ thống ống bằng chất dẻo dùng cho hệ thống cấp nước, thoát nước và cống rãnh được đặt ngầm và nổi trên mặt đất trong điều kiện có áp suất- Poly(vinyl) clorua không hóa dẻo (PVC-U)	TCVN 8491:2011
84	Ống và phụ tùng nối bằng polyvinyl clorua không hóa dẻo (PVC-U) dùng để cấp nước – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 6151:2002
85	Hệ thống ống bằng chất dẻo để thoát nước và nước thải, đặt ngầm, không chịu áp - Polyetylen (PE)	TCVN 12304:2018
86	Hệ thống ống bằng chất dẻo để thoát nước và nước thải, đặt ngầm, không chịu áp - Polypropylen	TCVN 12305:2018
87	Hệ thống ống bằng chất dẻo - Phương pháp thử độ bền kéo của	TCVN 12307:2018

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
	tổ hợp ống/ống hoặc ống/phụ tùng bằng chất dẻo	
88	Hệ thống ống chất dẻo thoát nước và nước thải chôn ngầm không chịu áp - Hệ thống ống thành kết cấu bằng poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U), polypropylen (PP) và polyetylen (PE)	TCVN 11821:2017
89	Hệ thống ống nhựa - Ống polyetylen (PE) và phụ tùng để cấp nước	TCVN 7305-1:2008
90	Ống nhựa nhiệt dẻo - Bảng chiều dày thông dụng của thành ống	TCVN 6141:2020
91	Ống nhựa nhiệt dẻo - Xác định độ bền va đập bên ngoài - Phương pháp vòng tuần hoàn	TCVN 6144:2020
92	Hệ thống ống nhựa nhiệt dẻo - Các chi tiết bằng nhựa - Phương pháp xác định kích thước	TCVN 6145:2020
93	Ống nhựa nhiệt dẻo - Sự thay đổi kích thước theo chiều dọc - Phương pháp thử và các thông số	TCVN 6148:2007
94	Ống, phụ tùng và hệ thống phụ tùng bằng nhựa nhiệt dẻo dùng để vận chuyển chất lỏng. Xác định độ bền với áp suất bên trong	TCVN 6149:2009
95	Hệ thống đường ống và ống bằng chất dẻo - Phụ tùng bằng nhựa nhiệt dẻo dạng ép phun - Phương pháp đánh giá ngoại quan ảnh hưởng của gia nhiệt	TCVN 6242:2011
96	Ống bằng nhựa nhiệt dẻo - Xác định độ cứng vòng	TCVN 8850:2011
97	Nước cấp sinh hoạt - Yêu cầu chất lượng	TCVN 5502: 2003
98	Cáp, dây dẫn và dây mềm - Ghi nhãn, bao gói, vận chuyển và bảo quản.	TCVN 4766-1989
99	Tiêu chuẩn việt nam – đèn điện phần 2: yêu cầu cụ thể. Mục 3 đèn điện dùng cho chiếu sáng đường phố	TCVN 7722-2-3:2007
100	Sợi dây đồng tròn kỹ thuật điện - Yêu cầu kỹ thuật chung.	TCVN 5933-1995
101	Cáp điện lực cách điện bằng chất điện môi rắn có điện áp danh định từ 1kV đến 30kV	TCVN 5935-1995 (IEC 502- 1983)
102	Cáp và dây dẫn điện - Phương pháp thử cách điện và vỏ bọc	TCVN 5936-1995

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
	(hộp chất dẻo và nhựa chịu nhiệt)	(IEC 540- 1982)
103	Cáp điện vặn xoắn cách điện bằng XLPE điện áp làm việc đến 0,6/1kV	TCVN 6447-1998
104	Ruột dẫn của cáp cách điện	TCVN 6612-2000 (IEC 228 - 1978 with amendment 1: 1993)
105	Bổ sung lần thứ nhất cho TCVN 6612 -2000 - Ruột dẫn của cáp cách điện - Hướng dẫn về giới hạn kích thước của ruột dẫn tròn.	TCVN 6612A: 2000 (IEC 228A-1982)
106	Dây trần dùng cho đường dây tải điện trên không (sửa đổi lần 1: 1995)	TCVN 5064-1994
107	Cáp, dây dẫn và dây mềm - Ghi nhãn, bao gói, vận chuyển và bảo quản.	TCVN 4766-1989
108	Quy phạm trang bị điện	11 TCN 18-2006 ÷ 11 TCN 21-2006
109	Chiếu sáng nhân tạo – phương pháp đo độ rọi	TCVN 5176-1990
110	Quy phạm nối đất và nối không các thiết bị điện	TCVN 4756-1989
111	Thiết bị và đường dẫn tín hiệu – Yêu cầu kỹ thuật	TCN 68 133-1994 ÷ TCN 68 178-1999
112	Tiêu chuẩn thiết kế, lắp đặt và nghiệm thu trang thiết bị điện trong các công trình xây dựng – Phần an toàn điện	TCXDVN 394-2007
113	Đèn điện chiếu sáng đường phố - Yêu cầu kĩ thuật chung	TCVN 5828 : 1994

I.4.5. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ

STT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong thi công xây dựng	QCVN 18:2021/BXD
2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình	QCVN 06:2020/BXD
3	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện; Tập 5: Kiểm định trang thiết bị hệ thống điện	QCVN QTĐ 5:2009/BCT
4	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện	QCVN 01:2008/BCT

5	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện	QCVN QTĐ- 8:2010/BCT
6	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với giày hoặc ủng cách điện	QCVN 15:2013/BLĐTBXH
7	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Mũ an toàn công nghiệp	QCVN 06/2012/BLĐTBXH
8	An toàn lao động đối với máy hàn điện và công tác hàn điện	QCVN 03:2011/BLĐTBXH
9	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng	TCVN 5308:1991
10	An toàn điện trong xây dựng - Yêu cầu chung	TCVN 4086:1985
11	Biển báo an toàn về điện	TCVN 2572:1978
12	Thiết bị điện hạ áp - yêu cầu chung về bảo vệ chống điện giật	TCVN 5556:1991
13	Công việc hàn điện. Yêu cầu chung về an toàn	TCVN 3146:1986
14	Quy phạm an toàn trong Công tác xếp dỡ- Yêu cầu chung	TCVN 3147:1990
15	Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động- Các khái niệm cơ bản- Thuật ngữ và định nghĩa	TCVN 3153:1979
16	An toàn cháy – Yêu cầu chung	TCVN 3254 – 1989
17	An toàn nổ – Yêu cầu chung	TCVN 3255 – 1986
18	Phòng cháy. Dấu hiệu an toàn	TCVN 4879:1989
19	Làm việc có điện. Găng tay bằng vật liệu cách điện	TCVN 8084:2009
20	Vận hành khai thác hệ thống cấp thoát nước. Yêu cầu an toàn	TCVN 66:1991
21	Dàn giáo - Các yêu cầu về an toàn	TCVN 2960:2004

Và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác.

II. VỊ TRÍ, HIỆN TRẠNG DỰ ÁN

II.1. Vị trí dự án

- Thị trấn Vĩnh Thạnh (nay là xã Vĩnh Thạnh) nằm ở phía tây bắc thành phố Cần Thơ, cách trung tâm thành phố gần 80 km. Đây là địa phương có tuyến Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đi qua đã và đang được xây dựng.

- Xã Vĩnh Thạnh có vị trí địa lí rất đặc thù: nằm ở 2 bên bờ kênh Cái Sắn và 2 bên bờ kênh Bốn Tổng Một Ngàn, gây nên tình trạng chia cắt địa hình mạnh mẽ trong phạm vi ranh hành chính Thị trấn.

- Ranh giới hành chính xã Vĩnh Thạnh như sau:

- + Phía Đông giáp xã Vĩnh Trinh, phường Trung Nhứt;
- + Phía Tây giáp xã Thạnh Quới;
- + Phía Nam giáp xã Thạnh phú, xã Trung Hưng;
- + Phía Bắc giáp tỉnh An Giang;

- Dự án Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh thuộc thị trấn Vĩnh Thạnh (nay là xã Vĩnh Thạnh), thành phố Cần Thơ có điểm đầu tại Km0+00: Giáp Quốc lộ 80, điểm cuối kết thúc tại Km1+250.40: Giáp đường dẫn cầu Bốn Tổng 1. Tổng chiều dài toàn tuyến đường thiết kế (bao gồm cầu trên tuyến): 1250,40m.



Sơ họa vị trí xây dựng công trình

II.2. Đặc điểm khí hậu

- Thị trấn Vĩnh Thạnh nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, ít bão, quanh năm nóng ẩm, không có mùa lạnh. Mùa mưa kéo dài từ tháng 5 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 tới tháng 4 năm sau. Nhiệt độ trung bình năm khoảng 28 °C, số giờ nắng trung bình cả năm khoảng 2.249,2 h, lượng mưa trung bình năm đạt 2000 mm. Độ ẩm trung bình năm dao động từ 82% - 87%. Do chịu ảnh hưởng khí hậu nhiệt đới gió mùa, có lợi thế về nền nhiệt độ, chế độ bức xạ nhiệt, chế độ nắng cao và ổn định theo hai mùa trong năm.

- Đặc trưng khí hậu ôn hòa, không khắc nghiệt là điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, phát triển nuôi trồng thủy sản.

- Thời gian gần đây, do tình trạng biến đổi khí hậu nên có một số ít thời điểm khu vực này cũng hứng chịu tình trạng thời tiết cực đoan: tháng 4-5 nắng nóng bất thường, trong năm có khoảng 5 trận mưa lớn kéo dài hơn 2 giờ.

II.3. Đặc điểm địa hình, địa mạo, địa chất

- Địa hình tương đối bằng phẳng, cao trình các khu vực đồng ruộng đất trồng khoảng +0,7m, các khu dân cư khoảng + 1,7m và các khu đô thị mới khoảng +2,2m. Trên toàn bộ địa hình bị chia cắt bởi nhiều kênh rạch chằng chịt.

- Địa mạo được hình thành chủ yếu qua quá trình bồi lắng phù sa của sông, trên bề mặt ở độ sâu 50m có 2 loại trầm tích Holocene (phù sa mới) và Pleistocene (phù sa cổ).

- Nền địa hình yếu, cường độ chịu tải tự nhiên chỉ đạt từ 0,2 - 0,5 kg/cm².

II.4. Đặc điểm thủy văn

- Chế độ thủy văn trên địa bàn chịu tác động mạnh bởi chế độ dòng chảy chính trên sông, rạch (chủ yếu là sông Hậu và kênh Cái Sắn), chế độ triều biển Đông.

- Chế độ dòng chảy chính trên sông, rạch: mùa kiệt bắt đầu từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau, lưu lượng nước trên sông rạch thấp, tuy nhiên dưới tác động của thủy triều thì thông thường toàn bộ diện tích canh tác nông nghiệp vẫn được cung cấp đủ nước. Mùa lũ, bắt đầu khoảng tháng 8 và kết thúc vào tháng 11, chịu ảnh hưởng trực tiếp của dòng lũ từ sông Hậu và tứ giác Long Xuyên, cộng với chế độ thủy triều, lượng mưa gây ra tình trạng ngập úng cục bộ tại những khu vực trũng; mùa lũ mặt khác cung cấp nhiều nguồn lợi thủy sản, lượng phù sa bồi đắp tạo nhiều thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp.

- Chế độ triều biển Đông: là chế độ bán nhật triều, trong mỗi tháng có 2 kỳ triều cường (01 và 15 âm lịch) và 2 kỳ triều kém (07 và 23 âm lịch), thời gian mỗi kỳ kéo dài từ 2 - 3 ngày. Khi có triều cường, đặc biệt triều cường khi có mưa kết hợp gây ngập úng cục bộ.

II.5. Đặc điểm tài nguyên

- Tài nguyên đất: Thổ nhưỡng gồm 2 loại đất chính là đất phù sa và đất phèn; trong đó đất phù sa chiếm ưu thế. Đất đai thuộc loại đất tốt, ít độc tố, có ưu thế trong thâm canh lúa, các cây trồng cạn và phát triển kinh tế vườn

- Tài nguyên nước:

+ Nước mặt: nguồn nước mặt khá dồi dào được cung cấp chủ yếu bởi hệ thống sông rạch. Nguồn nước chủ yếu phục vụ cho mục đích sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng. Do vấn đề lạm dụng thuốc trừ sâu gây ô nhiễm nguồn nước mặt, khó có khả năng khai thác để phục vụ sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn.

+ Nước ngầm: mực nước ngầm khá cao, phân bố khá rộng và có chất lượng tốt, có thể khai thác để phục vụ làm nước sinh hoạt.

- Tài nguyên sinh vật và hệ sinh thái: Hệ sinh thái cực kì phong phú vùng phù sa nước ngọt.

- Tài nguyên khoáng sản: Gồm đất sét và cát dọc theo các con sông lớn. Trữ lượng không nhiều.
- Tài nguyên du lịch và nhân văn: Thị trấn Vĩnh Thạnh tuy hình thành chưa lâu nhưng vẫn có các công trình văn hóa- tôn giáo- tâm linh. Nét bản sắc văn hóa hình thành chủ yếu từ các thành phần dân tộc cùng sinh sống như: Kinh, Hoa, Khmer,... với nền văn hoá phong phú, đa dạng mang đậm bản sắc riêng của từng dân tộc.

II.6. Hiện trạng Nút giao tại vị trí đấu nối

- Vị trí xin phép đấu nối Nút giao vào quốc lộ 80 nằm tại Km67+892.30 (bên trái quốc lộ 80), tọa độ điểm đấu nối: X=1131800.226; Y=543579.776 thuộc dự án Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh.
- Hiện trạng tại vị trí đấu nối là đất giao thông đường bộ và đất người dân. Mặt đường hiện trạng quốc lộ 80 là đường láng nhựa. Tại vị trí đấu nối hiện trạng là vỉa hè rộng trung bình 5,8m có hố ga hiện hữu.

III. QUY MÔ, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT NÚT GIAO

III.1. Vị trí đấu nối

- Vị trí xin phép đấu nối Nút giao vào quốc lộ 80 nằm tại Km67+892.30 (bên trái quốc lộ 80), tọa độ điểm đấu nối: X=1131800.226; Y=543579.776 thuộc dự án Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh.

III.2. Phương án thiết kế đấu nối

- Tuyến giao cắt với QL80. Do đường trong đô thị nên kiến nghị giải pháp sử dụng các nút giao đồng mức, vận tốc thiết kế tại nút giao được chọn lựa là: $V_{tk} = 20\text{km/h}$.
- Bố trí làn giảm tốc rộng 3,5m trên hướng rẽ phải từ Quốc lộ 80 vào tuyến, phạm vi làn giảm tốc là 65m (gồm 35m đoạn hình nêm và 30m đoạn giảm tốc), bố trí làn tăng tốc trên hướng nhập làn từ dự án vào Quốc lộ 80, phạm vi đoạn tăng tốc là 155m (bao gồm 35m đoạn hình nêm và 120m đoạn tăng tốc).

III.3. Kết cấu áo đường vị trí đấu nối

- Loại mặt đường: Cấp cao A1 (Mặt đường bê tông nhựa)
- Tải trọng thiết kế theo TCCS 38:2022/TCĐBVN:
 - + Tải trọng tính toán tiêu chuẩn: $P=100\text{kN}$;
 - + Đường kính vệt bánh xe: $D=33\text{cm}$;
 - + Áp lực tính toán lên mặt đường: $p=0,6\text{MPa}$;
- Mô đun đàn hồi nền đường: $E_{nền} \geq 40\text{MPa}$;
- Mô đun đàn hồi yêu cầu: $E_{yc} \geq 160\text{MPa}$;
- Mô đun đàn hồi chung: $E_{ch} \geq 181,81\text{MPa}$;
- Kết cấu mặt đường nút giao QL80:

- + Lớp bê tông nhựa nóng BTNC 12,5 dày 5cm;
- + Lớp nhựa dính bám tiêu chuẩn 0,5kg/m²;
- + Lớp bê tông nhựa nóng BTNC 19 dày 7cm;
- + Lớp nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1,0kg/m²;
- + Lớp cấp phối đá dăm loại I ($D_{max}=25\text{mm}$) dày 18cm, độ chặt $K \geq 0,98$;
- + Lớp cấp phối đá dăm loại II ($D_{max}=37,5\text{mm}$) dày 36cm, độ chặt $K \geq 0,98$;
- + Lớp vải địa kỹ thuật $R \geq 25\text{ kN/m}$;

III.4. Kết cấu bó vỉa, vỉa hè vị trí đấu nối

- Xây dựng bó vỉa, vỉa hè trên mép đường đoạn giảm tốc, đoạn tăng tốc.
- Kết cấu bó vỉa bằng bê tông đá 1x2 M250 đặt trên nền bê tông đệm đá 1x2 M150 dày 10cm.
- Kết cấu vỉa hè như sau:
 - + Lát gạch Terrazzo (40x40x3cm) M200
 - + Lớp vữa M75 tạo phẳng dày 3cm.
 - + Lớp bê tông đệm đá 1x2 M150 dày 10cm.
 - + Lớp nilon lót.
 - + Lớp cát đắp dày trung bình 30cm, độ chặt $K \geq 0,95$.

III.5. Tổ chức giao thông tại vị trí đấu nối

- Tổ chức giao thông bằng hệ thống biển báo hiệu và sơn phân làn.
- Nguyên tắc bố trí biển báo bên tay phải của chiều xe chạy.
- Đường ưu tiên là tuyến Quốc lộ 80, đường không ưu tiên là dự án Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh.
- Khi tham gia giao thông vào nút, xe từ đường không ưu tiên quan sát nhường đường ưu tiên phương tiện trên tuyến Quốc lộ 80 và tuân thủ người điều khiển giao thông.
- Vạch sơn, biển báo, ... bố trí theo quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2024/BGTVT.

III.6. Hệ thống cống thoát nước mưa

- Xây dựng hệ thống cống dọc thoát nước mưa trên toàn đoạn giảm tốc, đoạn tăng tốc, cống đặt trên vỉa hè, đường kính cống thiết kế Ø1200 tải trọng vỉa hè.
- Hệ thống thoát nước được bố trí dưới vỉa hè dọc đoạn giảm tốc, đoạn tăng tốc thoát nước về hố ga hiện hữu trên tuyến. Kết cấu hệ thống thoát nước như sau: Ống cống bằng BTCT Ø1200 tải trọng vỉa hè đúc sẵn, gôì cống bằng BTCT đặt trên nền bê tông lót và gia cố cừ tràm $L=4,5\text{m}$, mật độ 25cây/m². Hố ga bằng BTCT đặt trên nền bê tông lót và gia cố cừ tràm $L=4,5\text{m}$, mật độ 25cây/m².

III.7. Hệ thống chiếu sáng

- Xây dựng hệ thống chiếu sáng trên toàn đoạn giảm tốc, đoạn tăng tốc, sử dụng đèn đường LED 120W, dimming 8 cấp công suất tại đèn, khoảng cách các cột trung bình (25m-30m)/cột;

- Các thông số chiếu sáng yêu cầu là:

- + Độ chói trung bình: $L_{tb} \geq 2 \text{ Cd/m}^2$
- + Độ rọi ngang trung bình: $E_{tb} \geq 20 \text{ lux}$
- + Độ đồng đều, độ chói chung: $U_0 \geq 0,4$
- + Độ đồng đều độ chói: $U_1 \geq 0,6$
- + Mức tăng ngưỡng: $T_i = 10\%$

- Trụ đèn STK 8m: Sử dụng sắt tráng kẽm cao $H = 8\text{m}$ được chế tạo bằng thép dày 3mm, độ dày kẽm nhúng nóng $\geq 80\mu\text{m}$, theo tiêu chuẩn TCVN 4392:1986. Mặt đế dẹt nổi $400 \times 400 \times 12\text{mm}$. Trụ đèn có đường kính ngoại tiếp đỉnh $D = 84\text{mm}$ và đường kính ngoại tiếp đáy $D = 178\text{mm}$.

- Cản đèn kiểu đôi, đơn D60: Sử dụng cản đèn phi 60, dày 3 ly uốn nguội, mạ kẽm nhúng nóng. Cản đèn cao 1,5m vưon 1,5m.

III.8. Thiết kế hệ thống an toàn giao thông

- Thiết kế hệ thống an toàn giao thông theo quy định Điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN 41-2024/BGTVT, cụ thể như sau:

- + Bố trí các tiêu đảo dạng vạch sơn theo QCVN 41-2024/BGTVT.
- + Trên đường QL.80 bố trí biển số W.207b,c “Giao nhau với đường không ưu tiên” và biển chỉ hướng I.414a “Chỉ hướng đường”.
- + Trên đường vào trung tâm hành chính hướng ra đường QL.80 bố trí biển số W.208 “Giao nhau với đường ưu tiên”, biển số W.245a “Đi chậm” và biển chỉ hướng I.414a “Chỉ hướng đường”.
- + Trên đường QL.80 và đường vào trung tâm hành chính bố trí vạch sơn người đi bộ sang ngang (vạch 7.3) kết hợp với vạch dừng xe (vạch 7.1) đặt trước vạch 7.3. Đồng thời bố trí 2 cụm vạch sơn gờ giảm tốc, bố trí vạch 3.1a “Vạch giới hạn mép ngoài phần đường xe chạy”.
- + Tại vị trí làn tăng tốc, giảm tốc bố trí vạch 3.2, vạch 3.3 để phân cách giữa làn xe cơ bản và làn xe chuyển tốc. Tại vị trí làn tăng giảm tốc bố trí vạch 9.3 “Vạch mũi tên chỉ hướng trên đường”.

III.9. Tính toán tầm nhìn nút giao

- Phải đảm bảo một trường nhìn trong nút (xem hình 4 TCVN 4054-2005 trang 52) giới hạn như sau:

- + Xe không được ưu tiên phải cách điểm xung đột một tầm nhìn hãm xe bằng:

$$S_{1A} = \frac{(V_A + 20)^2}{100} = \frac{(40 + 20)^2}{100} = 36.0(m)$$

+ Xe không được ưu tiên quan sát thấy được xe ưu tiên (bên tay phải) khi xe ưu tiên cách điểm xung đột một khoảng cách bằng:

$$S_A = S_{1A} \times \frac{V_B}{V_A} = 36 \times \frac{80}{40} = 72.0(m)$$

* Ghi chú: $V_A = 40\text{km/h}$: Là vận tốc của xe trên đường vào Trung tâm hành chính. $V_B = 80\text{km/h}$: Là vận tốc của xe trên tuyến Quốc lộ 80.

IV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG

- Trong quá trình thi công nút giao, công trường sẽ chiếm 1 phần đường tuyến Quốc lộ 80 và có xe chở vật liệu ra vào liên tục tại vị trí nút giao vì vậy công tác đảm bảo an toàn giao thông phải được đặc biệt quan tâm: Công trường sẽ có một tổ (từ 1-2 người) chuyên về công tác an toàn giao thông với nhiệm vụ:

+ Tổ chức điều phối lưu thông xe an toàn và không để bị ách tắc giao thông cả ngày lẫn đêm trong mọi thời tiết.

+ Không để xảy ra tai nạn giao thông từ những nguyên nhân chủ quan của công trường.

* Các biện pháp an toàn như sau:

- Tại điểm đầu công trường:

+ Có bảng ghi tên dự án, đơn vị thi công, ... gắn biển báo hạn chế tốc độ xe lưu thông và các biển báo khác như: Công trường đang thi công, đường hẹp, cấm vượt, rào chắn. Ban đêm thêm đèn tín hiệu báo nguy hiểm. Tại điểm chốt này cả ngày lẫn đêm phải có người túc trực 24/24h.

+ Các cơ giới thi công trên đường đủ thiết bị an toàn như: đèn báo hiệu, sơn màu đúng qui định. Ngoài giờ thi công, xe máy được tập kết vào bãi. Trường hợp xe máy hư hỏng được đưa sát vào lề và có biển báo qui định.

* Trong phạm vi công trường:

- Các rào chắn bằng tôn được đặt dọc theo phần đường đang thi công và phần xe lưu thông. Biển báo, đèn hiệu phải được thường xuyên kiểm tra và khi lắp dựng phải có ý kiến của kỹ sư tư vấn, dùng biển báo đúng, đủ theo qui định hiện hành của nhà nước, nếu thi công ban đêm phải có rào chắn cẩn thận và có đèn thấp sáng.

- Vật liệu thi công được đổ từ lề vào trong ranh đất dự án, không được đổ ra phần mặt đường đang lưu thông. Công trường thi công đến đâu phải được dọn sạch đến đó. Nếu thi công vào thời gian mưa phải có công nhân thường xuyên túc trực trên đoạn thi công để khai thông rãnh thoát nước và điều hành lưu thông nếu có ách tắc xảy ra.

- Bộ phận điều khiển lưu thông là những người có tinh thần trách nhiệm cao, hiểu biết về chuyên môn và kinh nghiệm thực tế về công tác này. Người điều khiển được trang bị quần áo phản quang, băng còi, nếu cần thiết phải sử dụng cả loa phóng thanh, máy bộ đàm,

- Quá trình thi công có chướng ngại vật cản trở mặt đường sẽ được giải phóng nhanh chóng khỏi hiện trường không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông cho phương tiện và người qua lại.

V. AN TOÀN XÂY DỰNG

V.1. Trong xây dựng và lắp đặt thiết bị phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Tổng mặt bằng công trường xây dựng phải được thiết kế và phê duyệt theo quy định, phù hợp với địa điểm xây dựng, diện tích mặt bằng công trường, điều kiện khí hậu tự nhiên nơi xây dựng, đảm bảo thuận lợi cho công tác thi công, an toàn cho người, máy và thiết bị trên công trường và khu vực xung quanh chịu ảnh hưởng của thi công xây dựng.

- Vật tư, vật liệu phải được sắp xếp gọn gàng ngăn nắp đúng theo thiết kế tổng mặt bằng được phê duyệt. Không được để các vật tư, vật liệu và các chướng ngại vật cản trở đường giao thông, đường thoát hiểm, lối ra vào chữa cháy. Kho chứa vật liệu dễ cháy, nổ không được bố trí gần nơi thi công và lán trại. Vật liệu thải phải được dọn sạch, đổ đúng nơi quy định. Hệ thống thoát nước phải thường xuyên được thông thoát bảo đảm mặt bằng công trường luôn khô ráo.

- Trên công trường phải có biển báo theo quy định tại Điều 74 Luật Xây dựng. Tại cổng chính ra vào phải có sơ đồ tổng mặt bằng công trường, treo nội quy làm việc. Các biện pháp đảm bảo an toàn, nội quy về an toàn phải được phổ biến và công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường như đường hào, hố móng, hố ga phải có rào chắn, biển cảnh báo và hướng dẫn đề phòng tai nạn; ban đêm phải có đèn tín hiệu.

- An toàn về điện:

+ Hệ thống lưới điện động lực và lưới điện chiếu sáng trên công trường phải riêng rẽ; có cầu dao tổng, cầu dao phân đoạn có khả năng cắt điện một phần hay toàn bộ khu vực thi công;

+ Người lao động, máy và thiết bị thi công trên công trường phải được bảo đảm an toàn về điện. Các thiết bị điện phải được cách điện an toàn trong quá trình thi công xây dựng;

+ Những người tham gia thi công xây dựng phải được hướng dẫn về kỹ thuật an toàn điện, biết sơ cứu người bị điện giật khi xảy ra tai nạn về điện.

- An toàn về cháy, nổ:

+ Tổng thầu hoặc chủ đầu tư (trường hợp không có tổng thầu) phải thành lập ban chỉ huy phòng chống cháy, nổ tại công trường, có quy chế hoạt động và phân công, phân cấp cụ thể;

+ Phương án phòng chống cháy, nổ phải được thẩm định, phê duyệt theo quy định. Nhà thầu phải tổ chức đội phòng chống cháy, nổ, có phân công, phân cấp và kèm theo quy chế hoạt động;

+ Trên công trường phải bố trí các thiết bị chữa cháy cục bộ. Tại các vị trí dễ xảy ra cháy phải có biển báo cấm lửa và lắp đặt các thiết bị chữa cháy và thiết bị báo động, đảm bảo khi xảy ra cháy kịp thời phát hiện để ứng phó;

- Các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật có liên quan;

V.2. Khi thi công xây dựng phải đảm bảo:

- Trước khi khởi công xây dựng phải có thiết kế biện pháp thi công được duyệt, trong biện pháp thi công phải thể hiện được các giải pháp đảm bảo an toàn lao động cho người lao động và máy, thiết bị thi công đối với từng công việc. Trong thiết kế biện pháp thi công phải có thuyết minh hướng dẫn về kỹ thuật và các chỉ dẫn thực hiện.

- Thi công xây dựng phải tuân thủ theo thiết kế được duyệt, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật. Đối với những công việc có yêu cầu phụ thuộc vào chất lượng của công việc trước đó, thì chỉ được thi công khi công việc trước đó đã được nghiệm thu đảm bảo chất lượng theo quy định.

- Biện pháp thi công và các giải pháp về an toàn phải được xem xét định kỳ hoặc đột xuất để điều chỉnh cho phù hợp với thực trạng của công trường.

- Tổ chức, cá nhân phải có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc đảm nhận theo quy định. Những người điều khiển máy, thiết bị thi công và những người thực hiện các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được huấn luyện an toàn lao động và có thẻ an toàn lao động theo quy định;

- Máy, thiết bị thi công có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định, đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì mới được phép hoạt động trên công trường. Khi hoạt động, máy và thiết bị thi công phải tuân thủ quy trình, biện pháp đảm bảo an toàn.

- Trường hợp khi hoạt động, thiết bị thi công vượt khỏi phạm vi mặt bằng công trường thì chủ đầu tư phải phê duyệt biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình trong, ngoài công trường chịu ảnh hưởng của thi công xây dựng.

- Trường hợp do điều kiện thi công, thiết bị phải đặt ở ngoài phạm vi công trường và trong thời gian không hoạt động nếu các thiết bị thi công vưon ra khỏi phạm vi công trường thì phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép theo quy định của địa phương.

- Những người khi tham gia thi công xây dựng trên công trường phải được khám sức khỏe, huấn luyện về an toàn và được cấp phát đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định của pháp luật về lao động.

VI. PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG CHÁY, NỔ

- Các thiết bị thi công được thường xuyên kiểm tra hàng ngày, nhất là phần điện để đề phòng cháy;

- Treo các bảng quy định phòng cháy tại khu vực lán trại, cô lập các vật dụng có thể gây ra cháy nổ và kiểm tra độ an toàn của chúng trước khi sử dụng;

- Tập huấn cho cán bộ công nhân công trường về công tác phòng chống cháy nổ. Toàn bộ công tác an toàn chống cháy phải tuân thủ theo TCVN 2622:1995 về phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - yêu cầu thiết kế;

- Đảm bảo an toàn cần thiết đối với công trình ngầm như điện, điện thoại, cấp nước và các công trình kiến trúc khác;

VII. GIẢI PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Bảo vệ cảnh quan môi trường, mặt bằng thi công toàn công trường phải được tổ chức thu xếp gọn gàng theo từng khu vực;

- Giảm thiểu việc sử dụng máy móc, thiết bị gây ồn; tưới ẩm vật liệu, tuân thủ quy trình thi công, tránh gây bụi;

- Giải phóng và san bằng những ụ đất thừa trong quá trình thi công;

- Những thành phần vật liệu, đất thải nạo vét từ hồ móng không sử dụng cho việc đắp lại cho công trình sẽ được vận chuyển đến nơi quy định, không làm ảnh hưởng đến diện tích đất canh tác trong khu vực;

- Tuyệt đối không để các chất thải làm ảnh hưởng xấu đến cây trồng như: Xăng, dầu, nhớt xả,...xâm nhập vào nguồn nước tưới, ao hồ, sông suối trong khu vực;

- Tất cả xe vận chuyển vật tư đến công trường đều được che phủ kín, vật tư, vật liệu phải có bạt che, tránh tình trạng làm vương vãi ra đường;

- Khi chuyển quân, lán trại được làm theo kiểu lắp ráp dễ di chuyển, biện pháp thi công đơn giản. Trước khi chuyển đi nơi khác lán trại phải được tháo dỡ gọn gàng, phải làm vệ sinh khu vực;

- Các máy móc, thiết bị thi công đảm bảo về điều kiện chống ồn, độ sạch của khói thải và độ an toàn khi vận hành;

- Có biện pháp thoát nước khô ráo khi gặp trời mưa tránh gây ngập úng;

- Trong công tác thi công đất, đào đất vận chuyển toàn bộ đất dư ra khỏi công trường trong thời gian ngắn nhất. Trường hợp có rơi rớt thì cho công nhân ra quét dọn ngay;

- Luôn dọn dẹp công trường sạch sẽ trong lúc thi công và sau khi thi công vào cuối mỗi buổi thi công;

- Sắp xếp xe máy, trang thiết bị thi công gọn gàng ngăn nắp;

- Tập kết vật liệu và các cấu kiện đúc sẵn đúng nơi quy định;

- Khu vực nhà vệ sinh, lán trại được đảm bảo sạch sẽ;

- Khi xây dựng cần hạn chế tối thiểu các vật liệu và chất thải thải ra môi trường xung quanh, các vật liệu thừa được tập kết 1 chỗ để dễ di dời tránh để tràn lan bừa bãi ra khu vực dân cư;

- Phải luôn khơi thông dòng chảy, không được để nước đọng gây ô nhiễm;

- Xây dựng hàng rào bảo vệ xung quanh để đảm bảo cho người và phương tiện đi lại cũng như hạn chế tiếng ồn phát từ công trường ra khu dân cư;

- Xây dựng khu nhà ở cho công nhân, có nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh môi trường, không xả chất thải ra sông nhất là các cặn dầu nhớt máy, tránh làm ảnh hưởng tới sinh hoạt của người dân trong khu vực;

- Những vật liệu dạng bột phải được đóng bao hoặc chứa trong thùng kín, xi lô,... đồng thời phải có biện pháp chống bụi khi bốc xếp, vận chuyển;

- Các loại gỗ ván của kết cấu gỗ, đà giáo ván khuôn sau khi tháo dỡ phải nhỏ hết đinh và xếp gọn vào nơi quy định không được để bừa bãi ngoài công trường;

- Hàng ngày sau khi hoàn tất công tác thi công cử người thu dọn mặt bằng công trường sạch sẽ, kiểm tra che chắn các thùng chứa nguyên nhiên liệu để đề phòng rò rỉ;

- Trước khi nghiệm thu bàn giao công trình phải dọn dẹp sạch sẽ mặt bằng thi công và rút hết mọi xe máy thiết bị và vận chuyển vật liệu còn dư ra khỏi công trường, hoàn trả lại tốt hơn so với ban đầu đảm bảo sự phát triển bình thường trong khu vực;

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Các hạng mục thi công phải được thực hiện theo đúng qui trình thi công hiện hành.

- Trong quá trình thi công nếu thấy điểm nào không phù hợp với thực tế hoặc có biến cố kỹ thuật, đơn vị thi công phải có báo cáo đề kịp thời xử lý.

- Các khối lượng thi công khi nghiệm thu từng phần phải có chứng chỉ thí nghiệm được thực hiện bởi các đơn vị có chức năng.

- Kinh phí xây dựng điểm đầu nối và các chi phí liên quan khác do chủ đầu tư đảm nhiệm

- Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Hưng Thịnh kính trình UBND thành phố Cần Thơ, Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Vĩnh Thạnh, và các Ban ngành khác xem xét phê duyệt Hồ sơ thiết kế kỹ thuật Đầu nối nút giao vào quốc lộ 80 tại Km67+892.30 (bên trái) thuộc dự án Đường vào Trung tâm hành chính thị trấn Vĩnh Thạnh để thực hiện các bước tiếp theo./.

Thuyết minh

Sĩ Văn Hóa

CTY CP tư vấn ĐTXD Hưng Thịnh

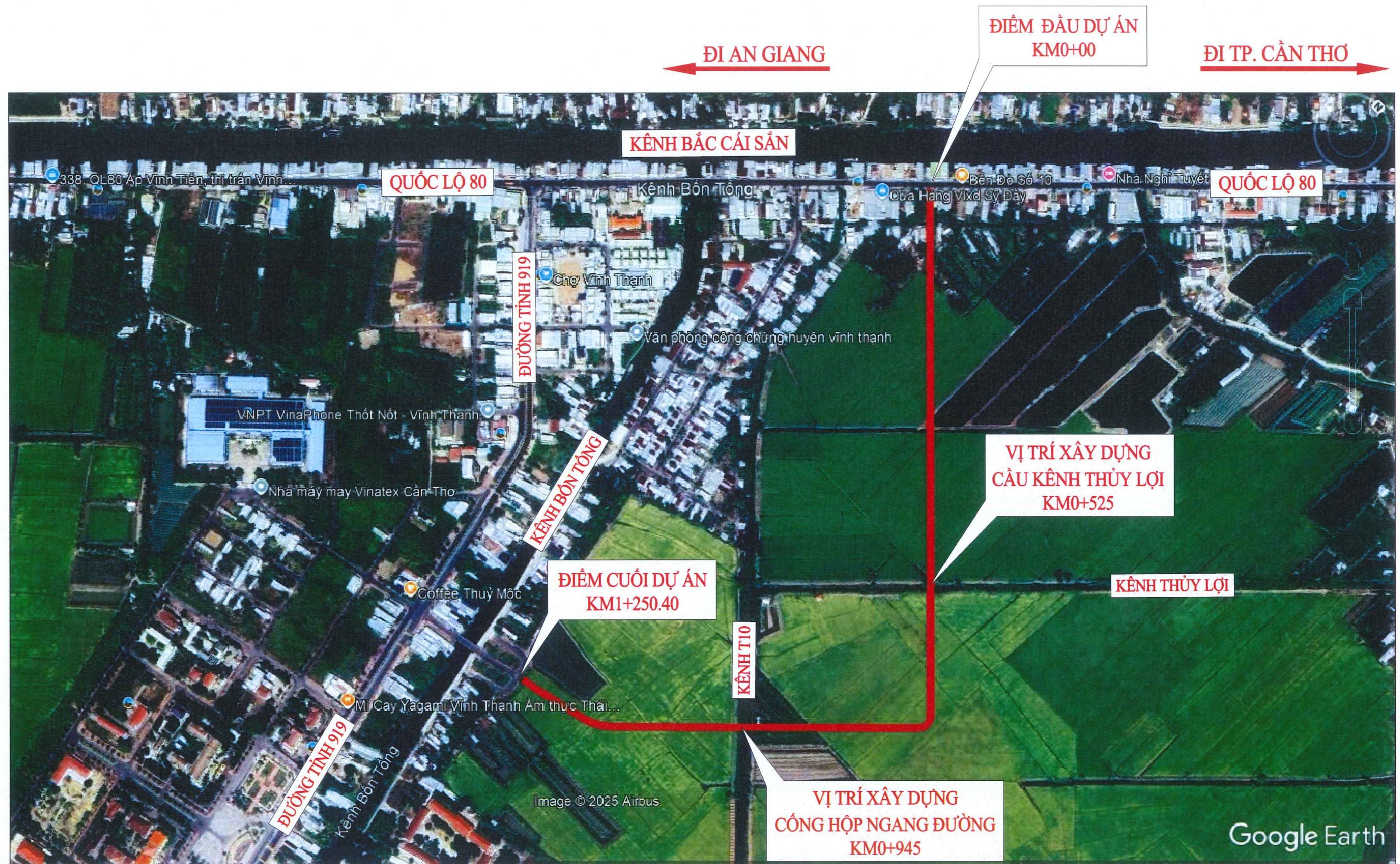
Giám đốc
CÔNG TY
CP
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH
M.S.D.N: 1800652447 - C.T.C.P
Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ

Hà Sơn Ca

SƠ HỌA VỊ TRÍ XÂY DỰNG

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH

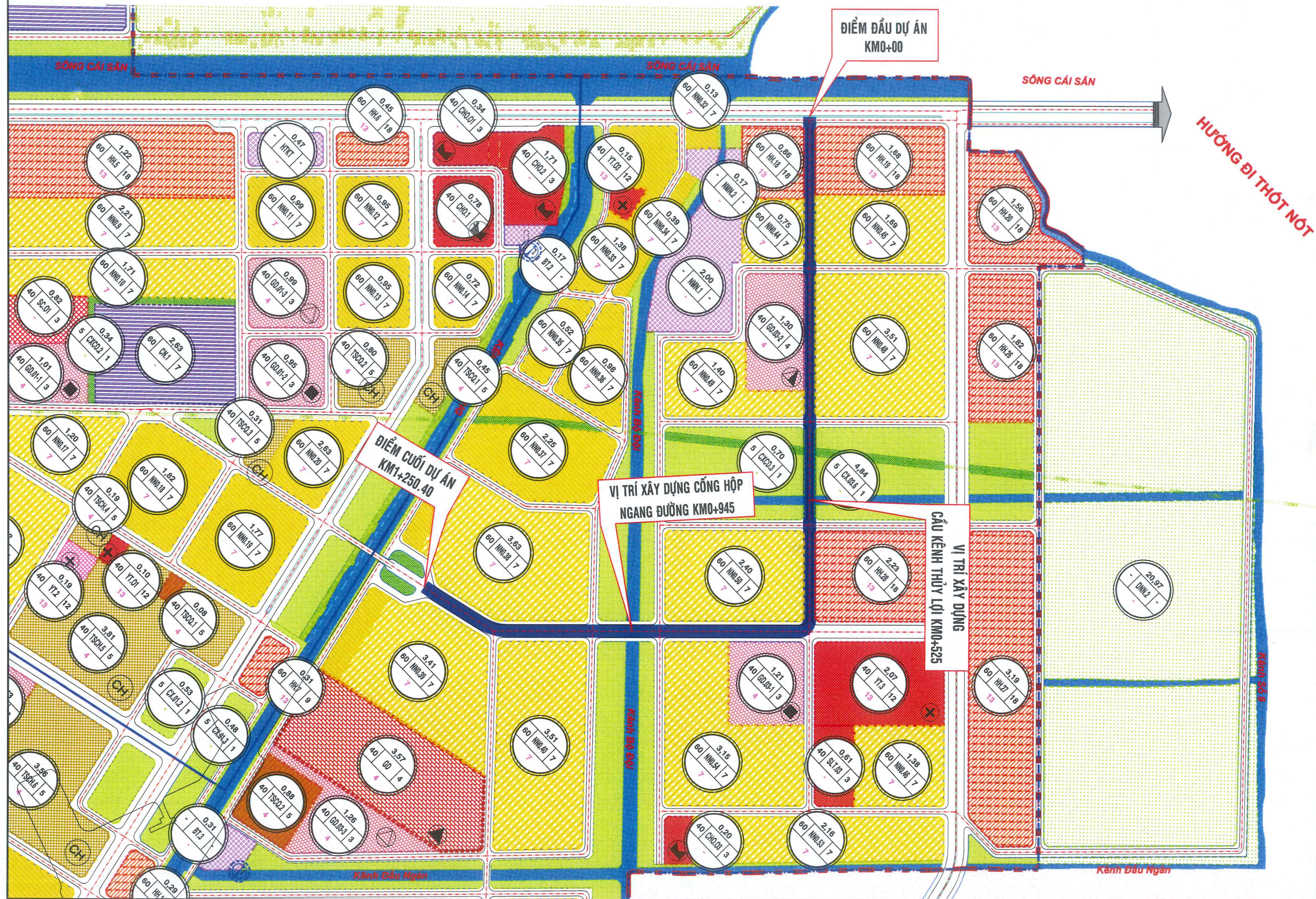
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ





BÌNH ĐỒ HƯỚNG TUYẾN

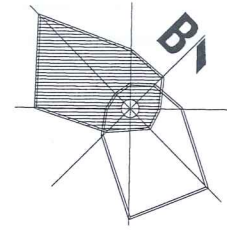
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ



BÌNH ĐỒ TỔNG THỂ

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH

ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ



ĐI AN GIANG

ĐIỂM ĐẦU DỰ ÁN
KM0+00

ĐI TP. CẦN THƠ

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn Bản Số: 2067/SXD-QLXD và CLCT

Ngày 11 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT

**THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG**

Theo văn bản thẩm tra số: 182/2025/PCATGT-TP
Ngày 07 tháng 09 năm 2025

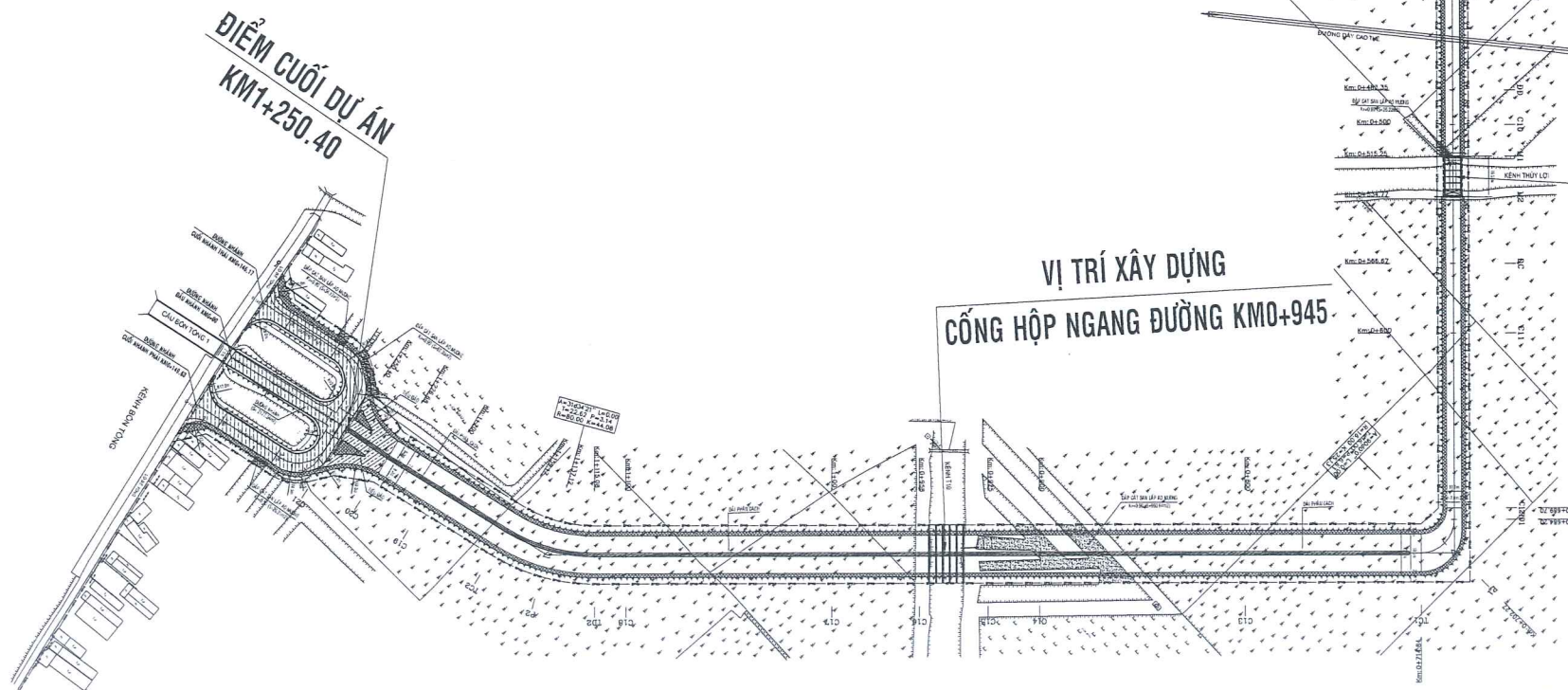
Lê Quốc Nhật Trường

VỊ TRÍ XÂY DỰNG

CỔNG HỘP NGANG ĐƯỜNG KM0+945

VỊ TRÍ XÂY DỰNG
CẦU KÊNH THỦY LỢI KM0+525

ĐIỂM CUỐI DỰ ÁN
KM1+250.40



BẢNG KÝ HIỆU BÌNH ĐỒ

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025

1. MỐC KHÔNG CHẾ GPS.15 +1.706 MỐC GPS HẠNG IV KC-1 +2.000 MỐC ĐƯỜNG CHUYỀN CẤP 2 2. DÂN CƯ 1T 2T NHÀ 1 TẦNG, 2 TẦNG,... GN NHÀ GẠCH NGÓI Tg NHÀ TƯỜNG Tol NHÀ TOL La NHÀ LÁ H MÁI HIỀN 3. VĂN HOÁ - XÃ HỘI THÁP CỔ TƯỢNG ĐÀI, BIA TƯỜNG NIỆM LĂNG TẨM, NHÀ MỎ MỘ XÂY, MỘ ĐẤT	KÊNH, MƯƠNG, SÔNG, RẠCH ĐIỂM GỒI CAO ĐỘ NGHĨA TRANG CÔNG TAM QUAN LÔ CỐT CHỒI CAO, THÁP CAO BỆNH VIỆN TRƯỜNG HỌC CỘT CỜ NHÀ THỜ THÁP CHUÔNG ĐỀN CHÙA CỘT ẮNG TEN PHÁT SÓNG TRẠM BIẾN THÉ TRẠM BIẾN THÉ TREO	BUƯ ĐIỆN ĐÀI PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẠM XĂNG TRỤ CỨU HỎA GIỀNG XÂY TRỤ CÔNG TƯỜNG XÂY RÀO KÈM RAI, RÀO TẠM RÀO CÂY RANH KHẢO SAT ÔNG CẤP NƯỚC D150 ÔNG CẤP NƯỚC D300 CÁP ĐIỆN LỰC CÁP VIỄN THÔNG ÔNG THOÁT NƯỚC D600	ÔNG CẤP NƯỚC D60 ÔNG CẤP NƯỚC D90 4. GIAO THÔNG ĐƯỜNG NHỰA HIỆN TRẠNG ĐƯỜNG BÊ TÔNG CÔNG BIỂN BÁO GIAO THÔNG ĐÈN TÍN HIỆU GIAO THÔNG CỘT ĐÈN TRẠM XE BUYT CỘT KM HƯỚNG BẮC MỐC LỘ GIỚI MỐC GPMB 5. THỰC VẬT CÂY ĂN QUẢ, LÚA, CÂY TẠP, CÂY TÁN RỘNG HOA MÀU, CỎ, DỪA NƯỚC, LAO, SẬY	DỪA, TRE, CHUỐI 6. ĐIỆN - HỐ GA CỘT ĐIỆN CAO THỂ CỘT ĐIỆN TRUNG THỂ CỘT ĐIỆN HẠ THỂ DÂY THÔNG TIN CỘT ĐIỆN CAO ÁP CÔNG, HỐ GA HỐ GA NẮP SẮT HỐ CÁP QUANG TỦ ĐIỆN CẦU, CÔNG NGANG ĐƯỜNG TÌM ĐƯỜNG ĐƯỜNG ĐỒNG MỨC CÁI ĐƯỜNG ĐỒNG MỨC CON RANH QUY GIAO ĐẤT, QH 2.00 2.50 CAO ĐỘ HIỆN TRẠNG
---	---	--	--	--

GHI CHÚ:
- BẢN VẼ ĐƯỢC THÀNH LẬP THEO HỆ TỌA ĐỘ QUỐC GIA VN2000.
- CAO ĐỘ QUỐC GIA (HÒN DẤU) ĐƯỢC DẪN TỪ MỐC 667411 CÓ GIÁ TRỊ H=+1.701M



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH
Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU ĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



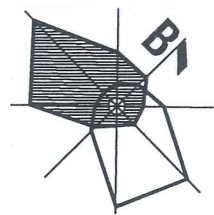
CHẤM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ KHẢO SÁT	PHAN KHOA
KHẢO SÁT - VẼ	PHAN KHOA
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

BẢNG KÝ HIỆU BÌNH ĐỒ

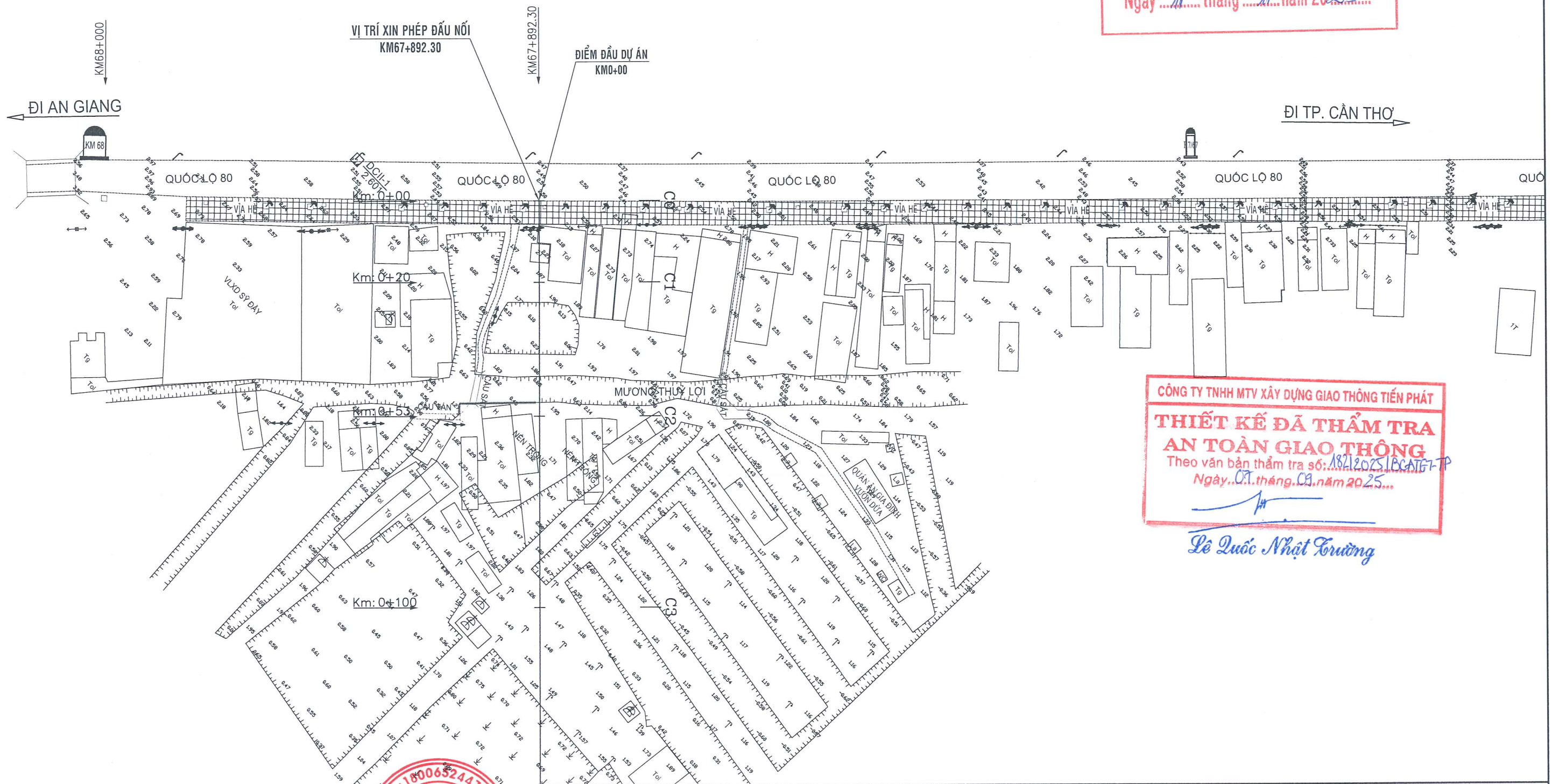
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025



BÌNH ĐỒ HIỆN TRẠNG
VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)
THUỘC DỰ ÁN ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH

TL : 1/1000

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TỘC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348

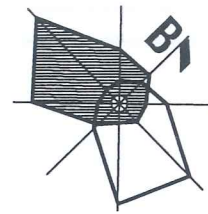


GIÁM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ KHẢO SÁT	PHAN KHOA
KHẢO SÁT - VẼ	PHAN KHOA
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

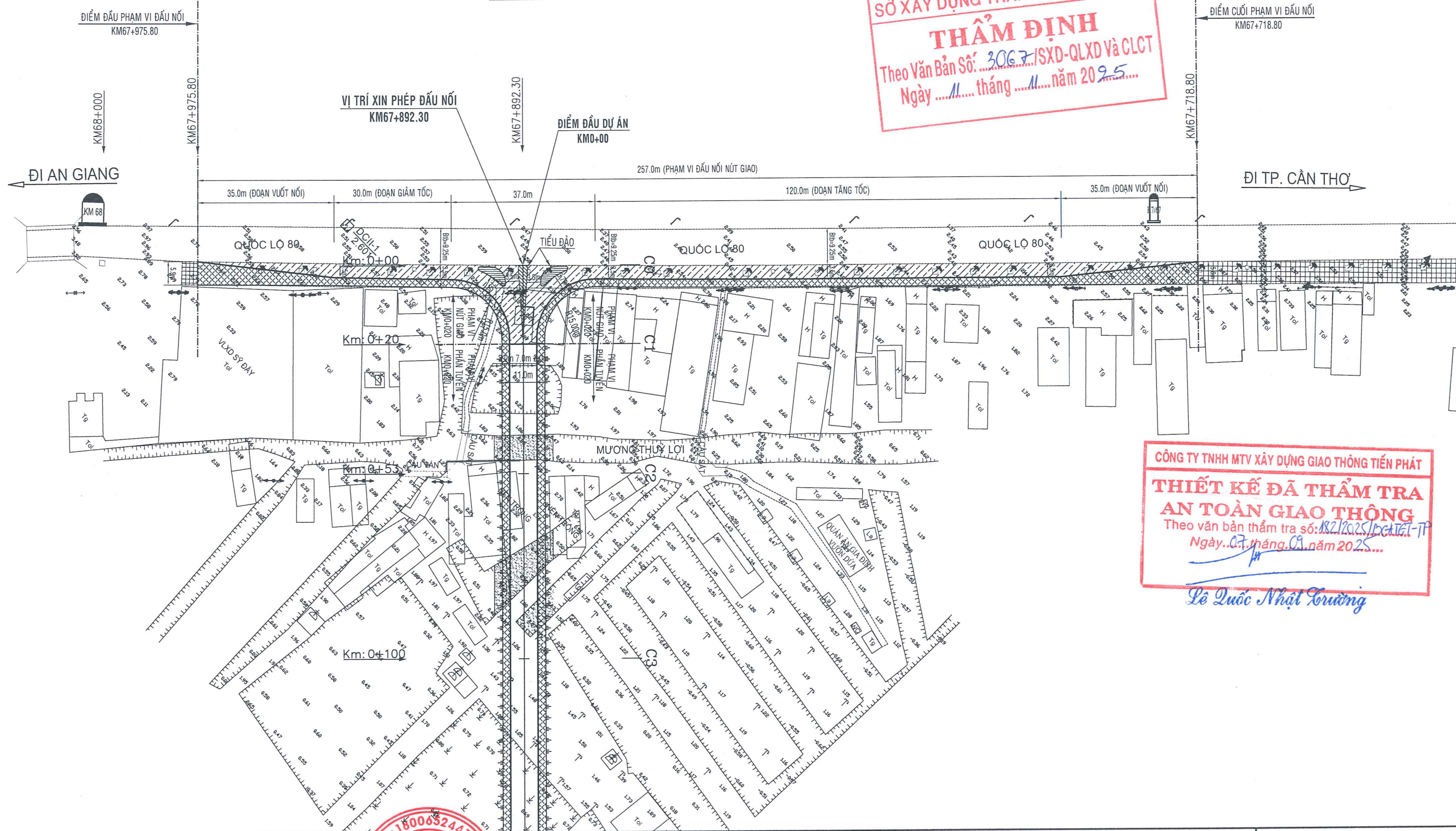
BÌNH ĐỒ HIỆN TRẠNG VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)	
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025



BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ
VỊ TRÍ ĐẦU NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)
THUỘC DỰ ÁN ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH

TL : 1/1000

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025



CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 182/2025/ĐKTAT-TT
Ngày 07 tháng 09 năm 2025
Lê Quốc Nhật Trường



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU ĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



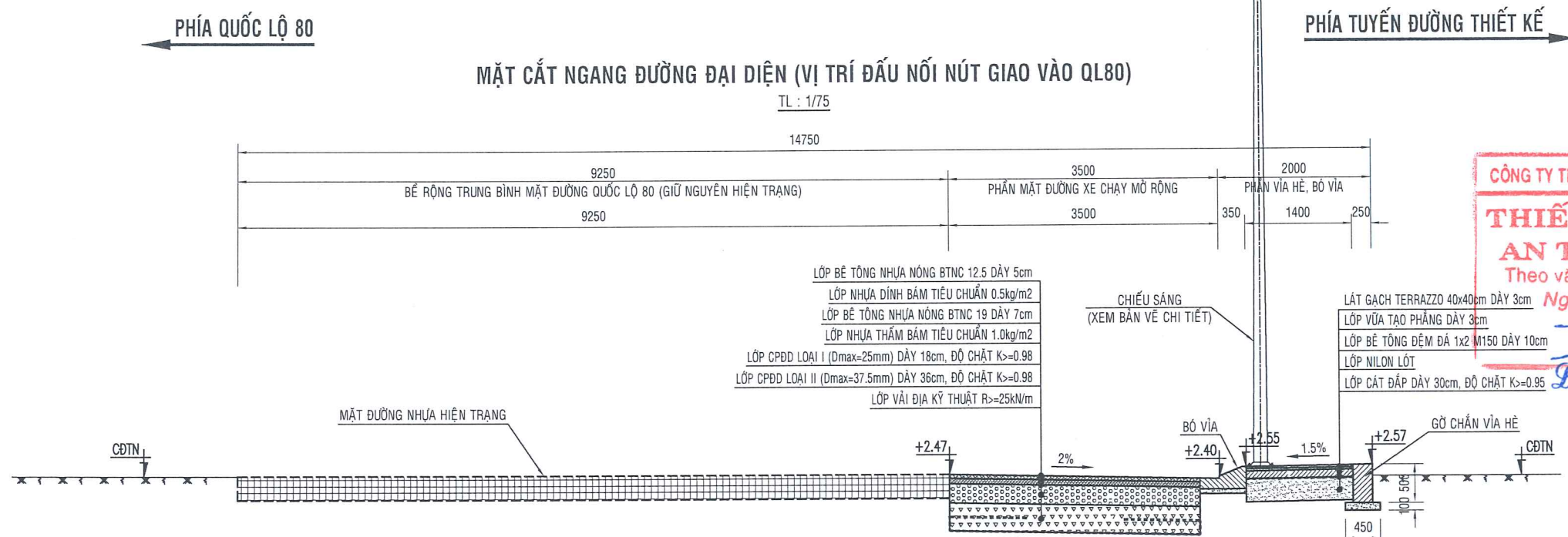
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

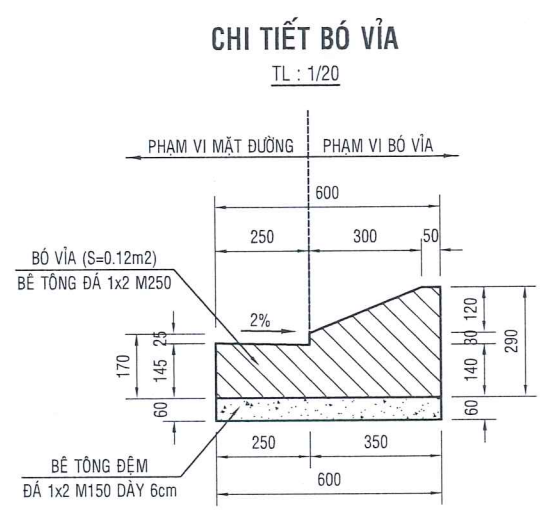
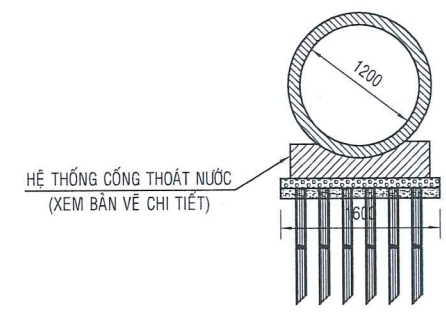
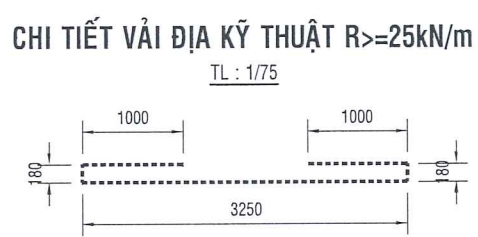
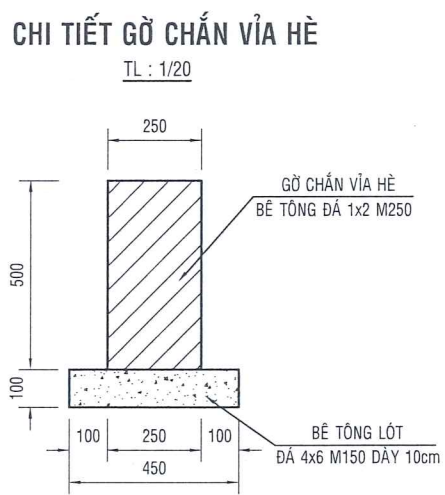
BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ VỊ TRÍ ĐẦU NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025



CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 18218025/PCATGP-TP
Ngày 07 tháng 09 năm 2025
Lê Quốc Nhật Trường



GHI CHÚ:
1. ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm". CAO ĐỘ LÀ "m".
2. VẢI ĐỊA KỸ THUẬT R>=25kN/m DÙNG LOẠI KHÔNG DỆT.



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH
Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN	
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH	
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA	

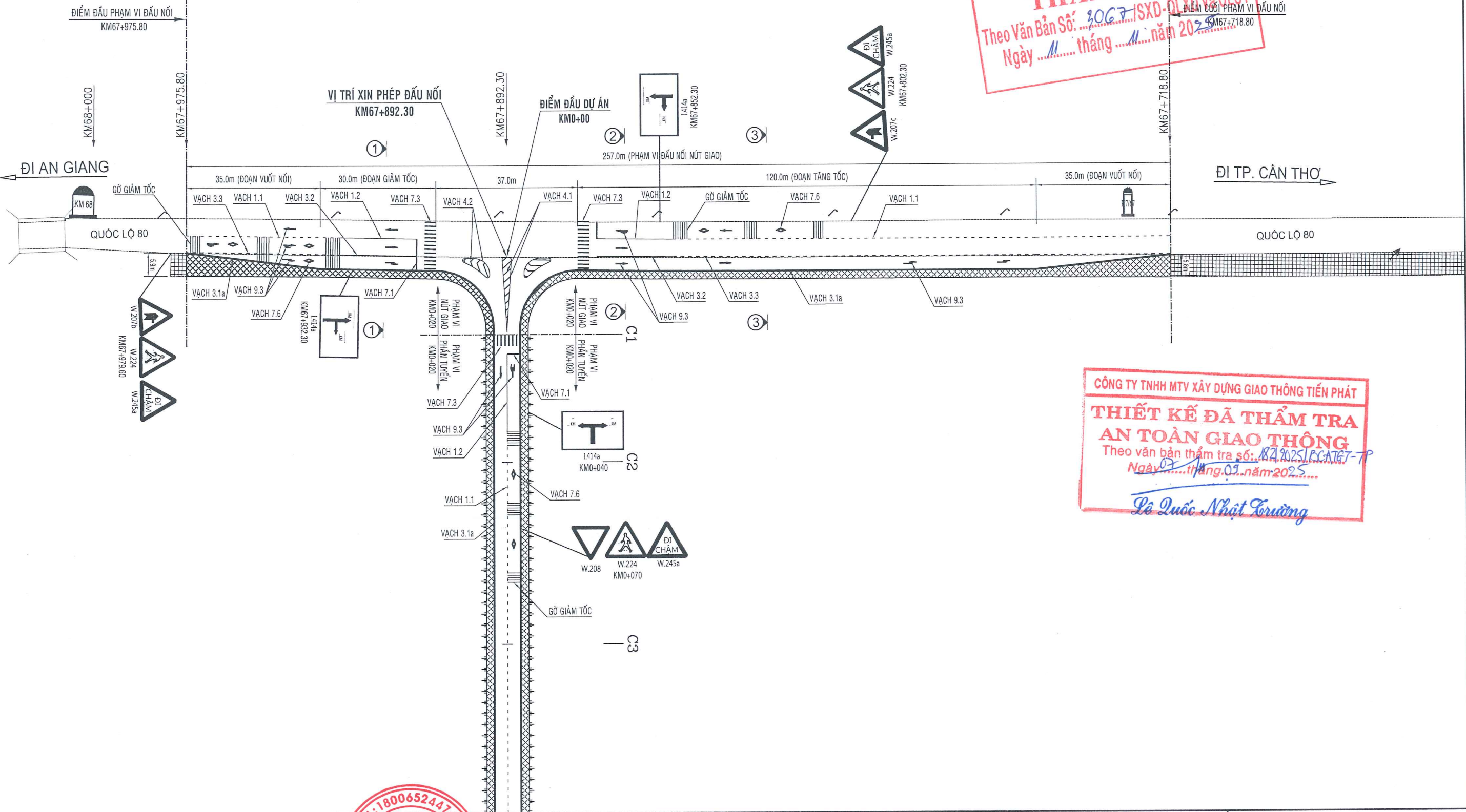
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

MẶT CẮT NGANG ĐƯỜNG ĐẠI DIỆN (VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QL80)	
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG
VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)
THUỘC DỰ ÁN ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH

TL : 1/1000

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLYT và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025



CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 187/2025/LCAT&T-TP
Ngày 07 tháng 09 năm 2025
Lê Quốc Nhật Trường

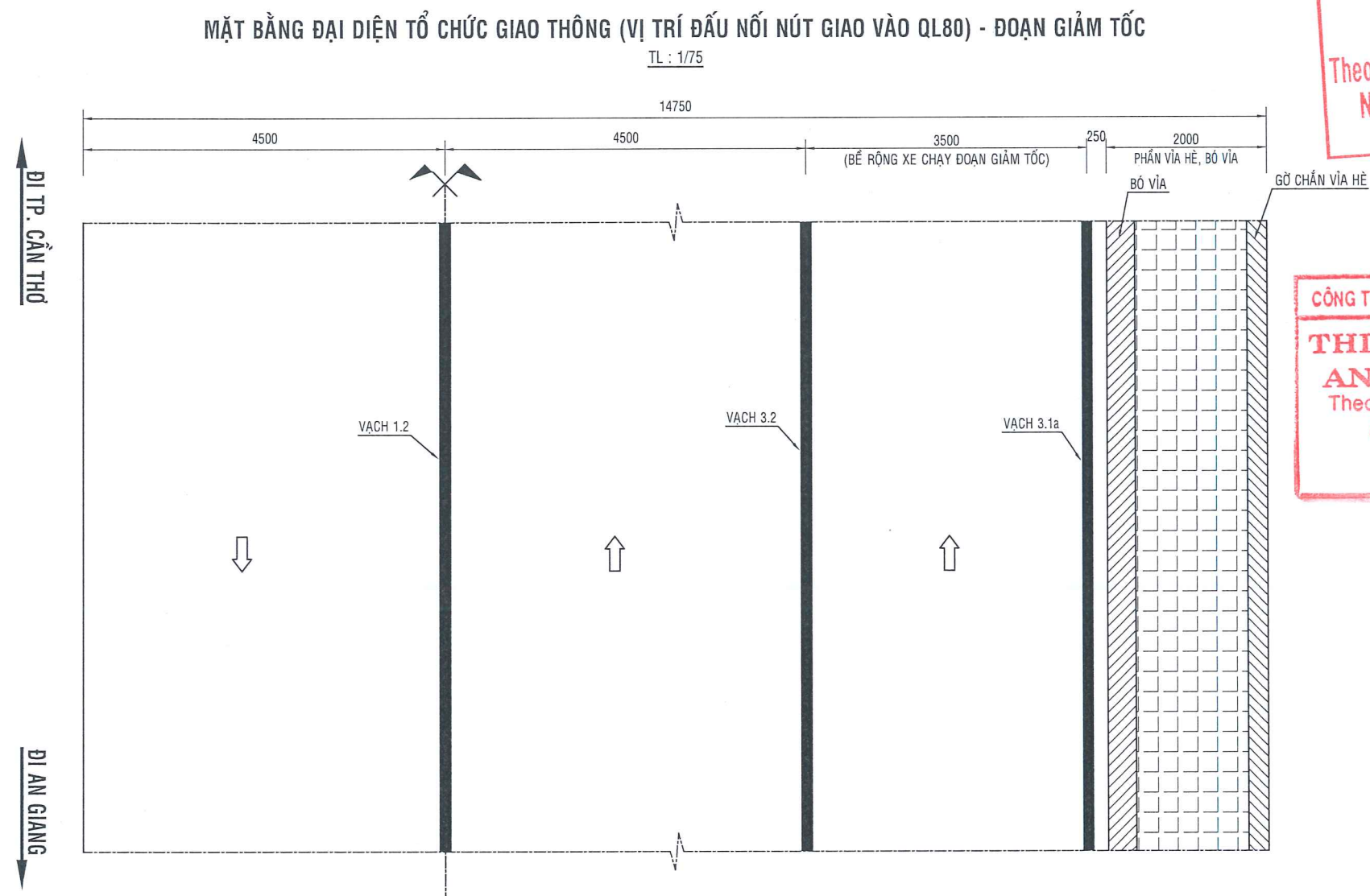
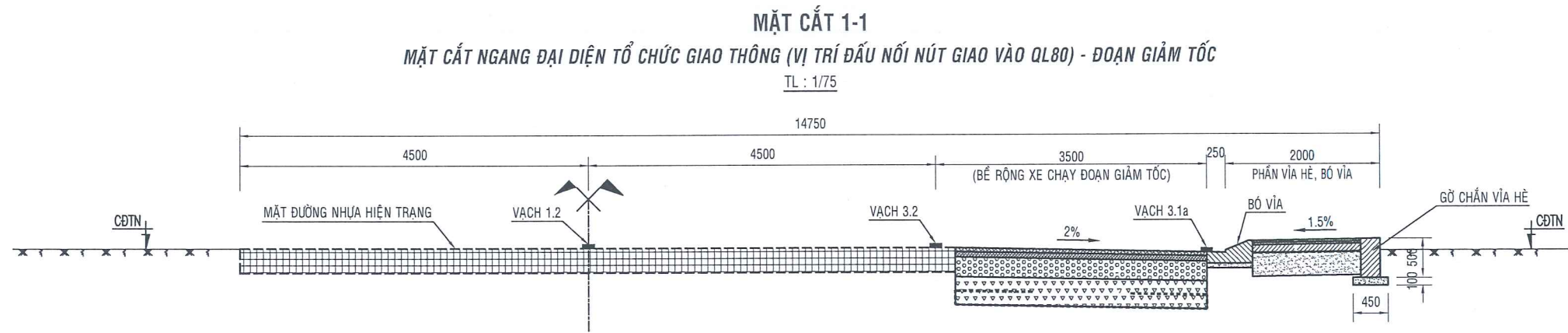


CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH
Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU ĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348
M.S.D.N: 1800652447
CÔNG TY
CP
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)	
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT

Ngày 11 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

AN TOÀN GIAO THÔNG

Theo văn bản thẩm tra số: 18212025/PCAT-TP

Ngày 07 tháng 09 năm 2025

Lê Quốc Nhật Trường

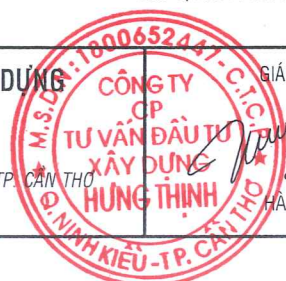
GHI CHÚ:

- BẢN VẼ XEM KẾT HỢP VỚI BẢN VẼ MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG VÀ MẶT CẮT NGANG ĐƯỜNG ĐẠI DIỆN.
- ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm".



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348

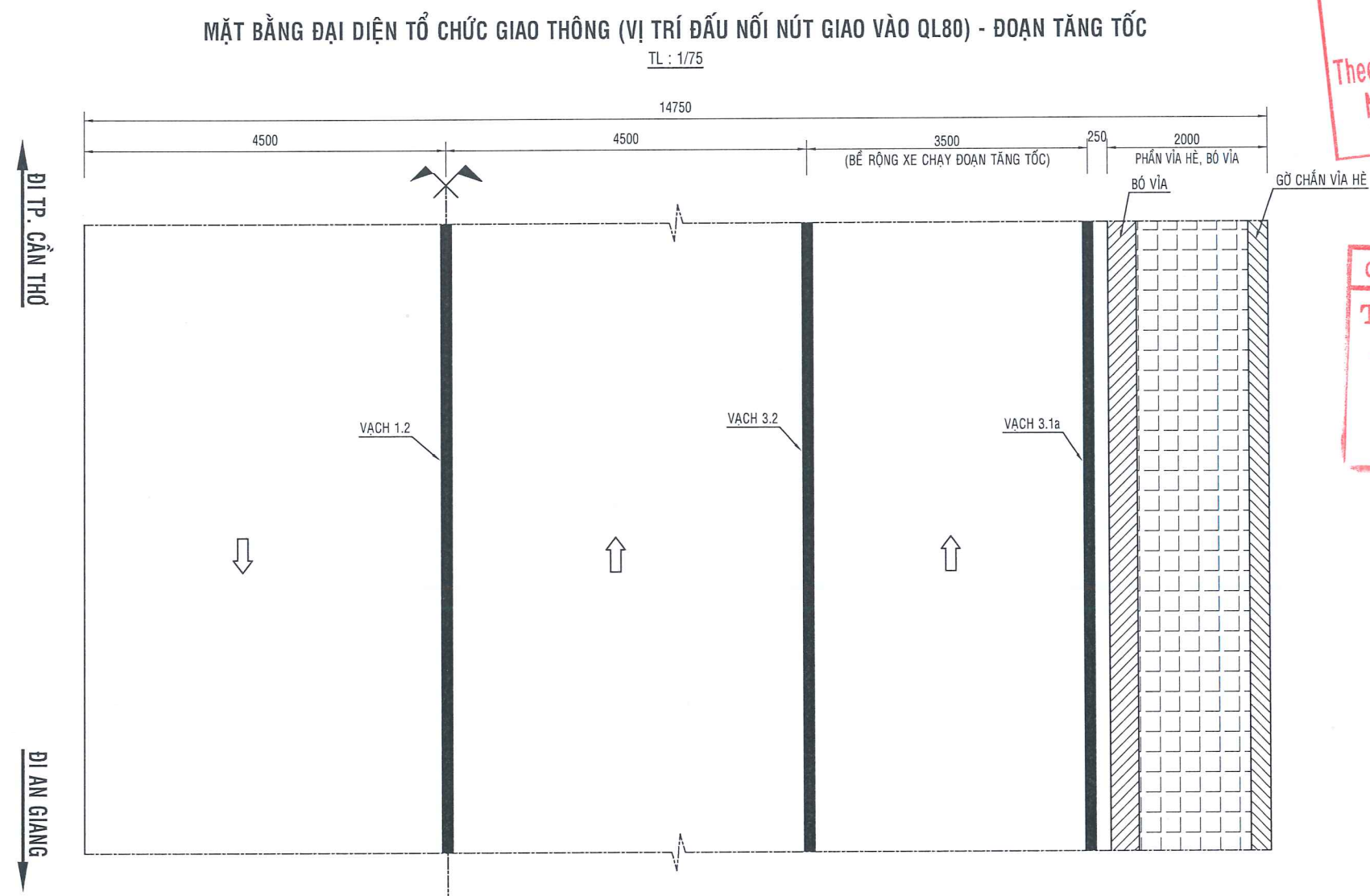
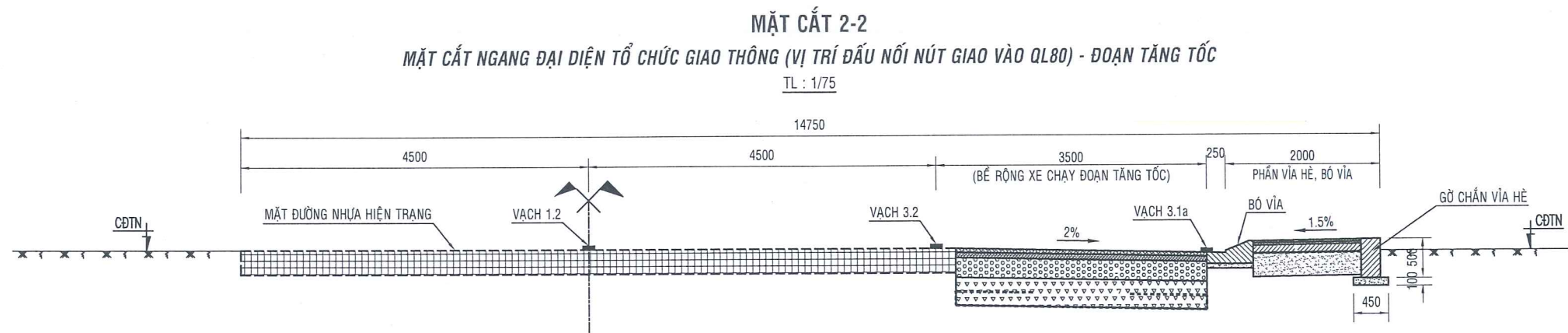


GIÁM ĐỐC
[Signature]
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

MẶT CẮT NGANG, MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC GIAO THÔNG (VỊ TRÍ ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QL80) - ĐOẠN GIẢM TỐC	
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT

Ngày 11 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

AN TOÀN GIAO THÔNG

Theo văn bản thẩm tra số: 182/2025/PCAT-TP

Ngày 07 tháng 09 năm 2025

Lê Quốc Nhật Trường

GHI CHÚ:

- BẢN VẼ XEM KẾT HỢP VỚI BẢN VẼ MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG VÀ MẶT CẮT NGANG ĐƯỜNG ĐẠI DIỆN.
- ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm".



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU ĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ

ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHẤM ĐỐC

HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VĂN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VĂN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

CHỮ CHỮ

CHỮ CHỮ

CHỮ CHỮ

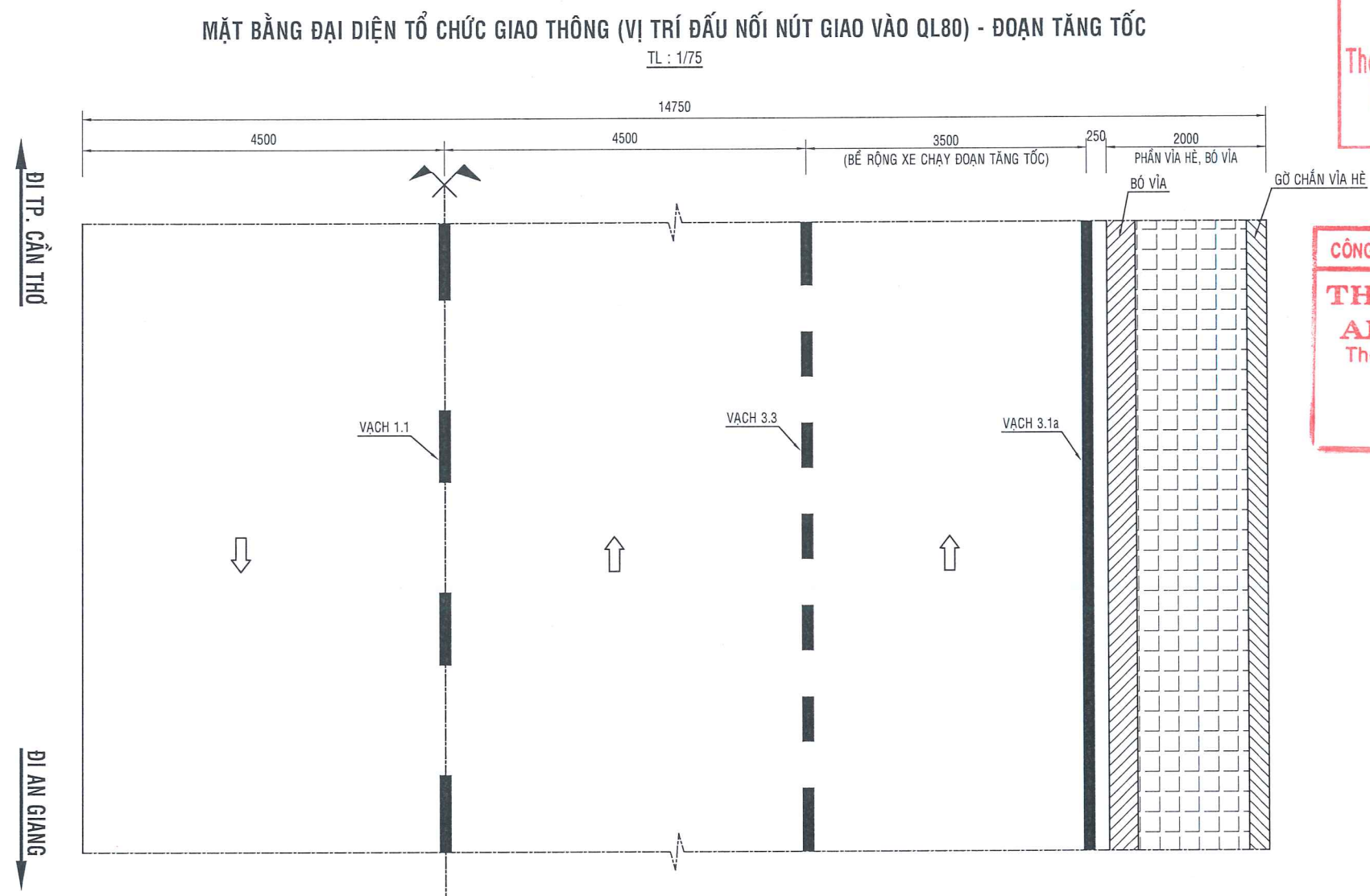
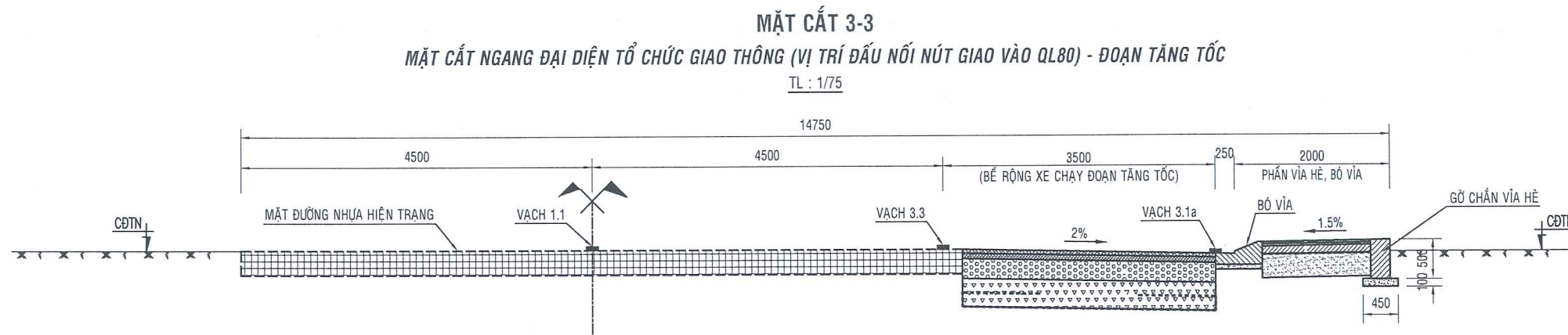
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH

ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

MẶT CẮT NGANG, MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC GIAO THÔNG (VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QL80) - ĐOẠN TĂNG TỐC (1/2)

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn Bản Số: 3067/SXĐ-QLXD và CLCT

Ngày 11 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

AN TOÀN GIAO THÔNG

Theo văn bản thẩm tra số: 1821.2025/ECAT-TT

Ngày 07 tháng 09 năm 2025

Lê Quốc Nhật Trường

GHI CHÚ:

- BẢN VẼ XEM KẾT HỢP VỚI BẢN VẼ MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG VÀ MẶT CẮT NGANG ĐƯỜNG ĐẠI DIỆN.

ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm".



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ

ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



GIÁM ĐỐC

[Signature]

HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VĂN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VĂN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

[Signature]

[Signature]

[Signature]

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH

ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

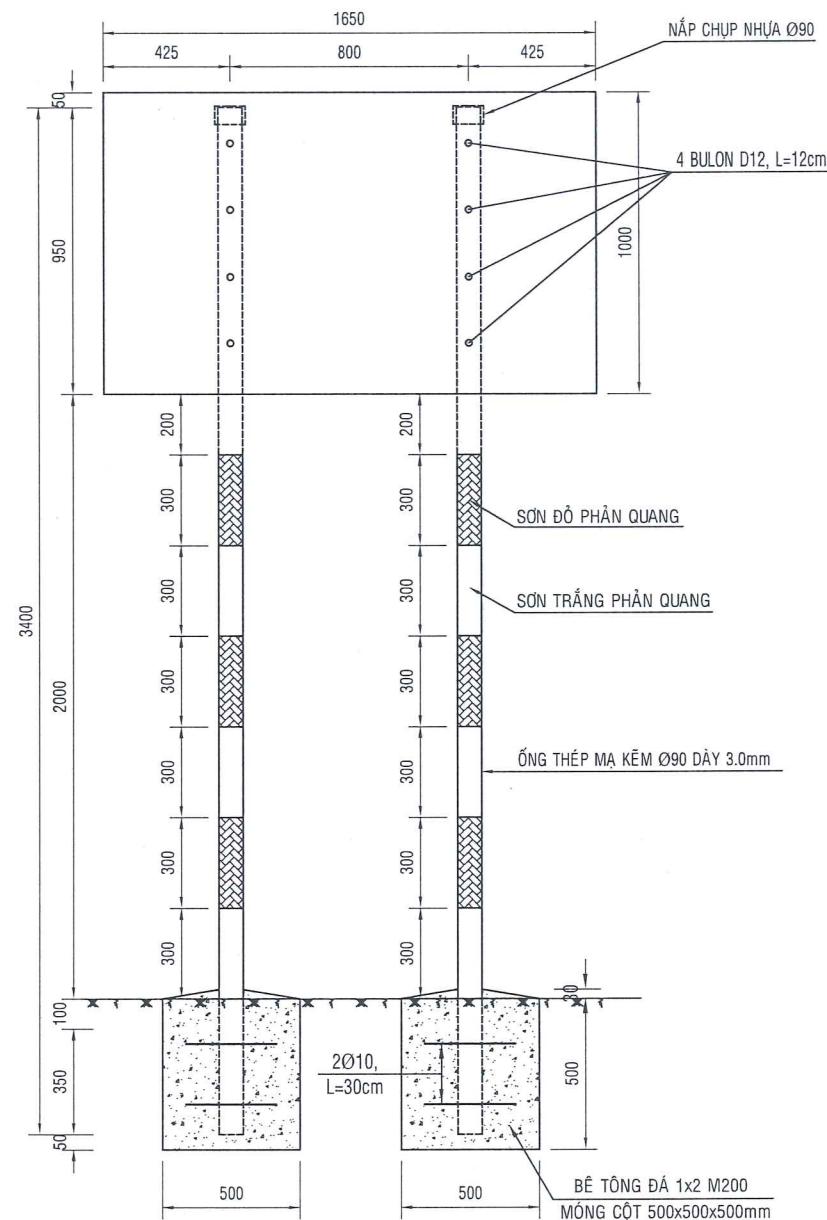
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

MẶT CẮT NGANG, MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC GIAO THÔNG (VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QL80) - ĐOẠN TĂNG TỐC (2/2)	
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

CHI TIẾT CỘT BIỂN BÁO

BIỂN SỐ I.441a (SL: 3 CỘT)

TL : 1/25



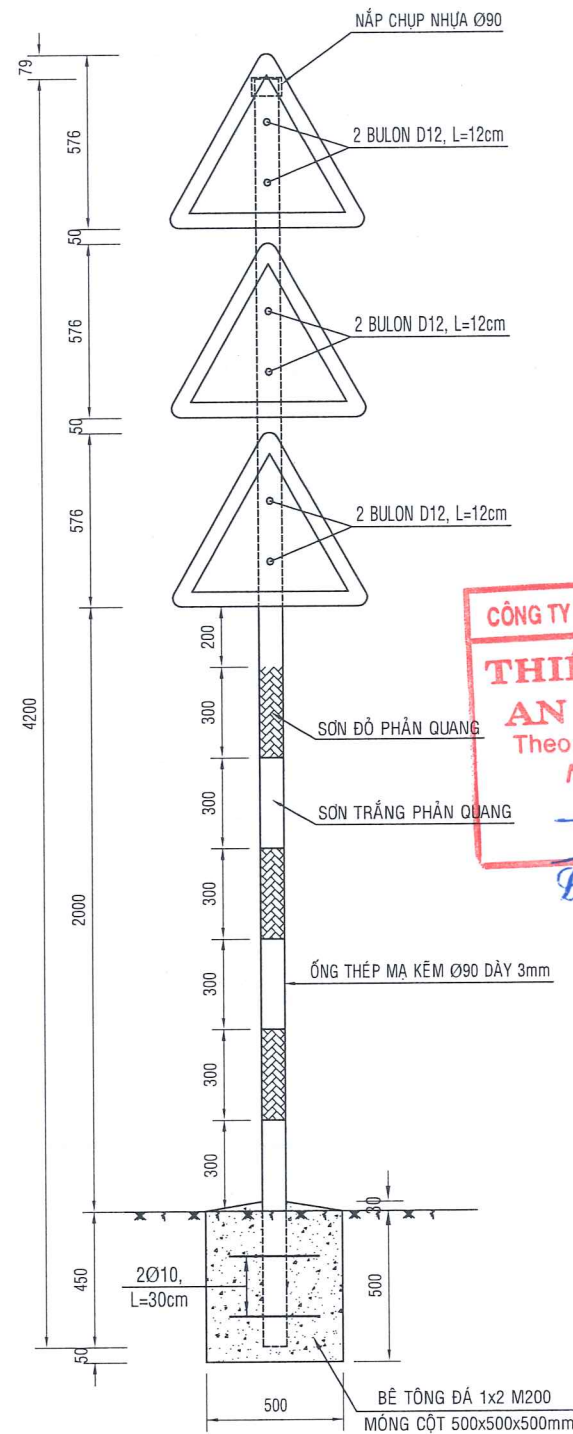
BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THÉP NEO MÓNG CỘT
BIỂN BÁO (TÍNH 1 CỘT BIỂN BÁO)

SỐ HIỆU	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	SỐ LƯỢNG (thanh)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	KHỐI LƯỢNG ĐƠN VỊ (kg/m)	TỔNG KHỐI LƯỢNG (kg)
1	10	2	300	0.60	0.617	0.37
1- CỘT THÉP : D≤10		0.37	KG			
TỔNG :		0.37	KG			

CHI TIẾT CỘT BIỂN BÁO

BIỂN SỐ W.208-W.224-W.245a (SL: 1 CỘT), W.207b-W.224-W.245a (SL: 1 CỘT),
W.207c-W.224-W.245a (SL: 1 CỘT)

TL : 1/25

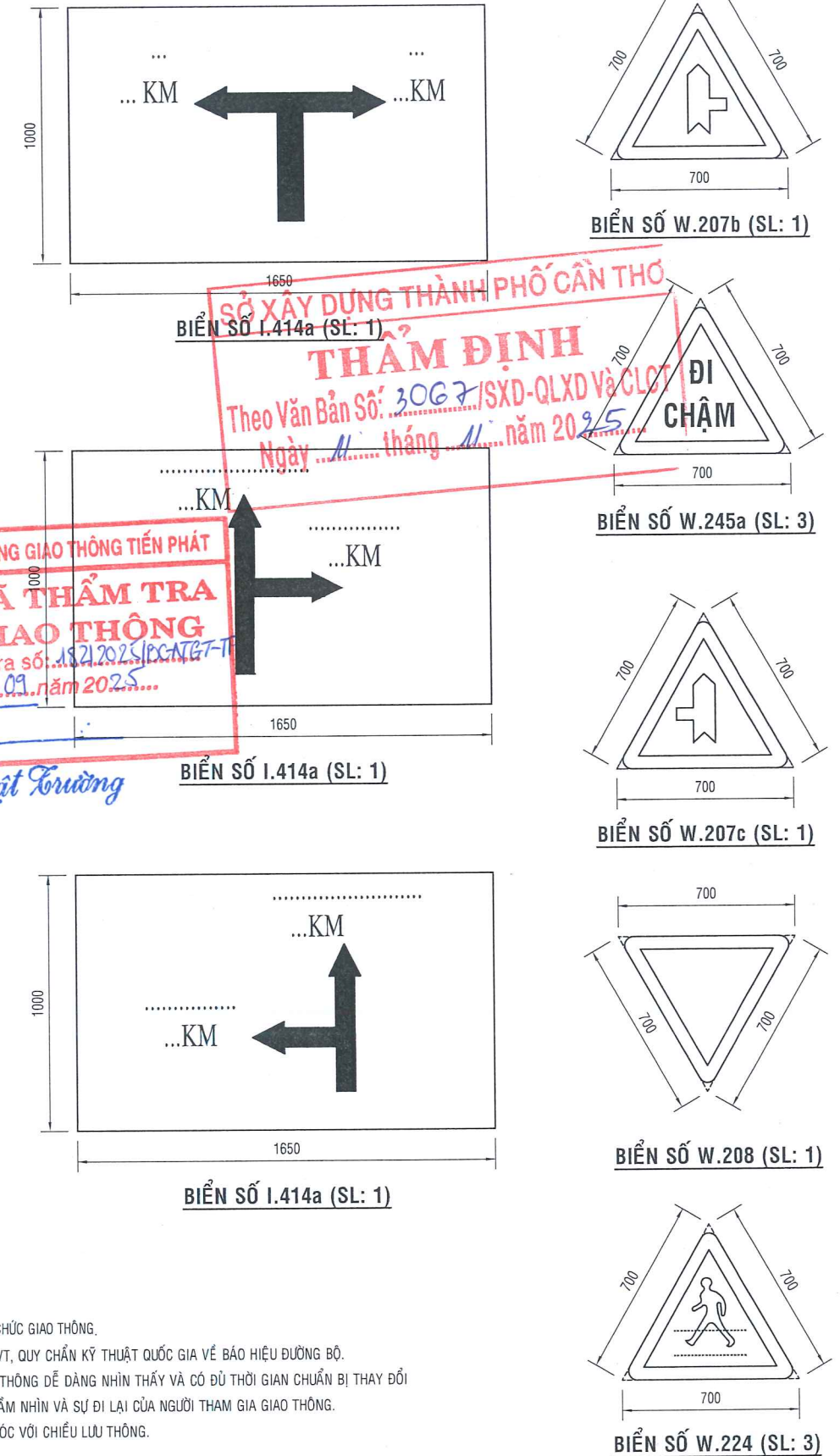


GHI CHÚ:

- Vị trí đặt cột biển báo xem trên mặt bằng thiết kế tổ chức giao thông.
- Quy cách các biển báo tuân thủ theo QCVN 41:2024/BGTVT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.
- Biển báo hiệu phải đặt ở vị trí để người tham gia giao thông dễ dàng nhìn thấy và có đủ thời gian chuẩn bị thay đổi tốc độ hoặc thay đổi hướng nhưng không làm cản trở tầm nhìn và sự đi lại của người tham gia giao thông.
- Biển phải đặt thẳng đứng về phía tay phải và vuông góc với chiều lưu thông.
- Đơn vị kích thước bản vẽ là "mm".

CẤU TẠO CHI TIẾT CÁC BIỂN BÁO

TL : 1/25



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHẤM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

CHẤM ĐỐC
HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

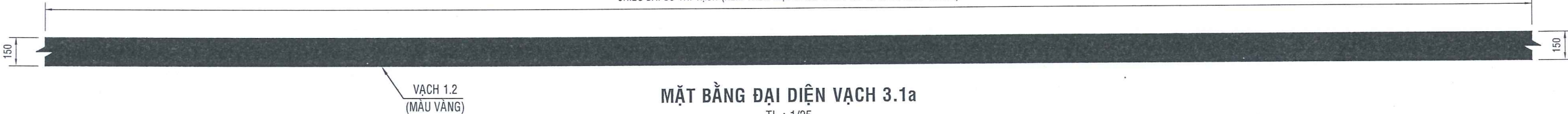
CHI TIẾT BIỂN BÁO
GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN VẠCH 1.2

TL : 1/25

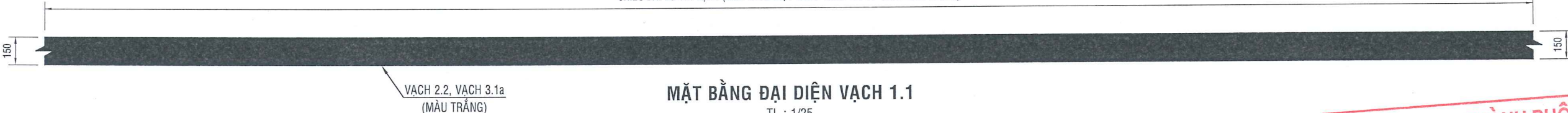
CHIỀU DÀI BỐ TRÍ VẠCH (XEM TRÊN MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG)



MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN VẠCH 3.1a

TL : 1/25

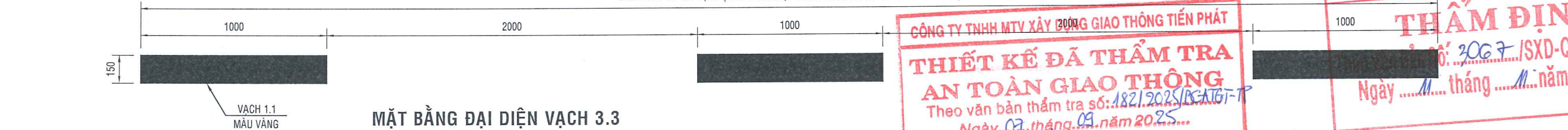
CHIỀU DÀI BỐ TRÍ VẠCH (XEM TRÊN MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG)



MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN VẠCH 1.1

TL : 1/25

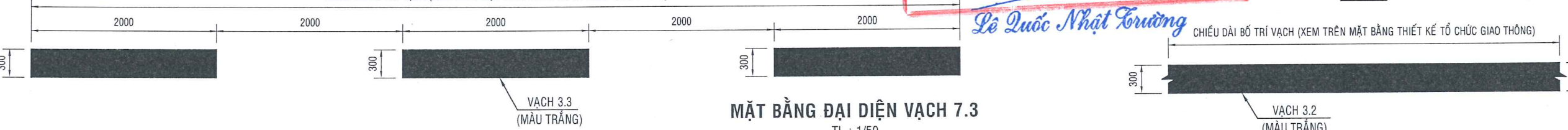
CHIỀU DÀI BỐ TRÍ VẠCH (XEM TRÊN MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG)



MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN VẠCH 3.3

TL : 1/50

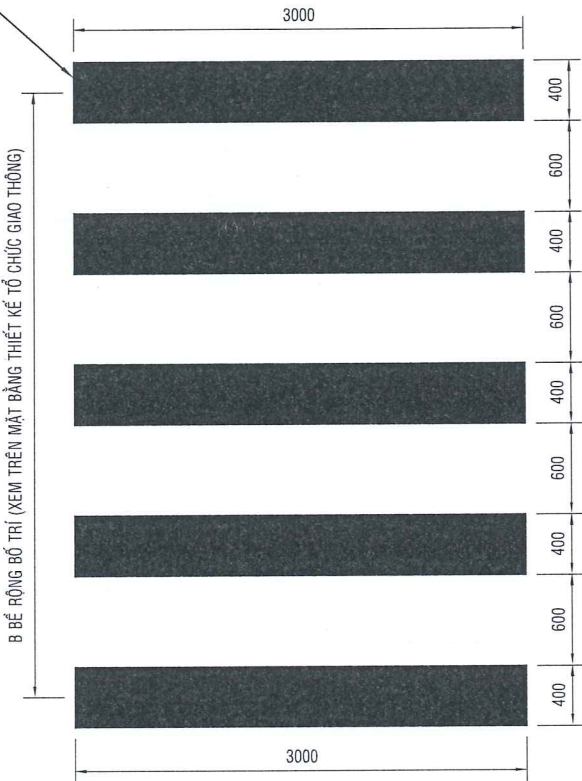
CHIỀU DÀI BỐ TRÍ VẠCH (XEM TRÊN MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG)



MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN VẠCH 7.3

TL : 1/50

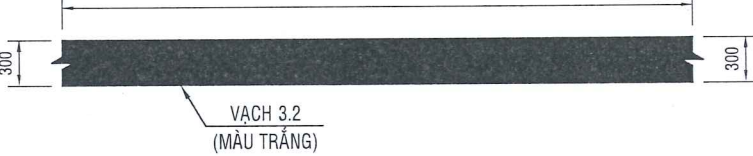
VẠCH 7.3 (MÀU TRẮNG)



MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN VẠCH 3.2

TL : 1/50

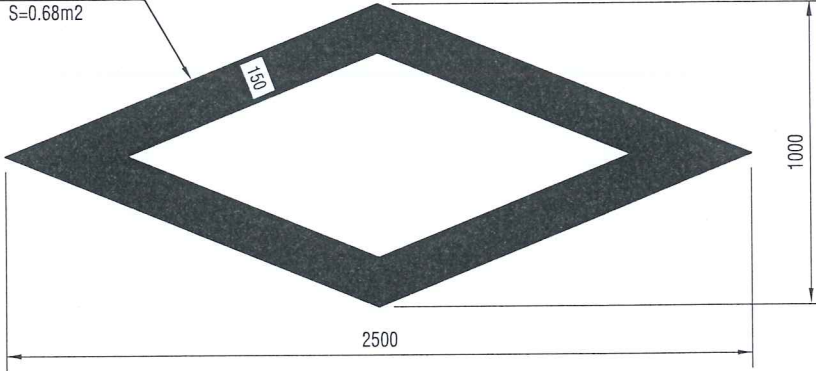
CHIỀU DÀI BỐ TRÍ VẠCH (XEM TRÊN MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG)



MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN VẠCH 7.6

TL : 1/25

VẠCH 7.6 (MÀU TRẮNG)
S=0.68m2



GHI CHÚ:

- VỊ TRÍ VẠCH SƠN XEM TRÊN MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG.
- QUY CÁCH CÁC VẠCH SƠN TUÂN THỦ THEO QCVN 41:2024/BGTVT, QUY CHẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ.
- ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm".



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



GIÁM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VĂN HÒA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VĂN HÒA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

CHỮ CHỮ
CHỮ CHỮ
CHỮ CHỮ
CHỮ CHỮ
CHỮ CHỮ

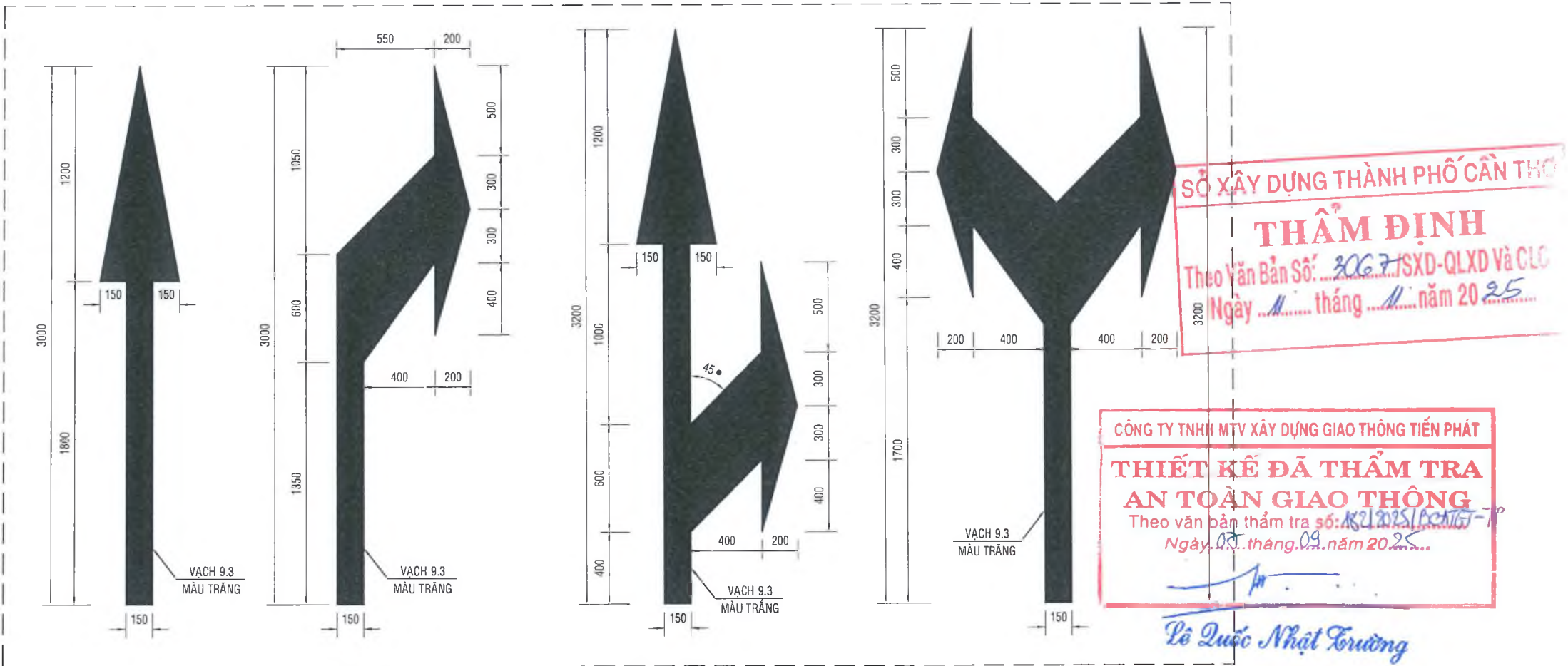
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

CHI TIẾT VẠCH KẼ ĐƯỜNG
GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ (1/3)

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

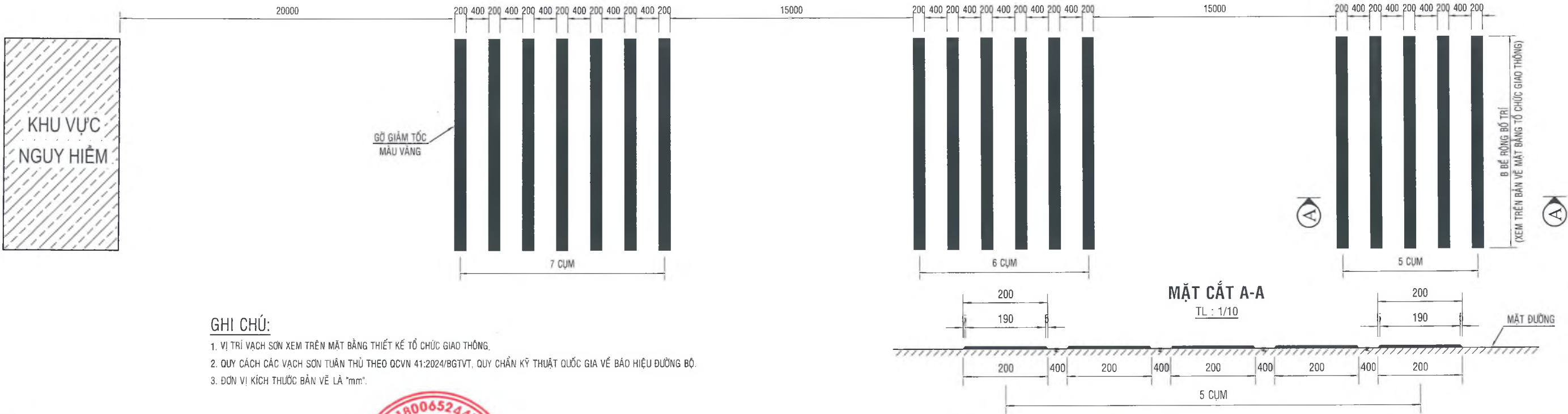
CHI TIẾT CÁC VẠCH 9.3

TL : 1/30



CHI TIẾT GỜ GIẢM TỐC

TL : 1/75



GHI CHÚ:

- Vị trí vạch sơn xem trên mặt bằng thiết kế tổ chức giao thông.
- Quy cách các vạch sơn tuân thủ theo QCVN 41:2024/BGTVT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.
- Đơn vị kích thước bản vẽ là mm.



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VĂN HÒA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VĂN HÒA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

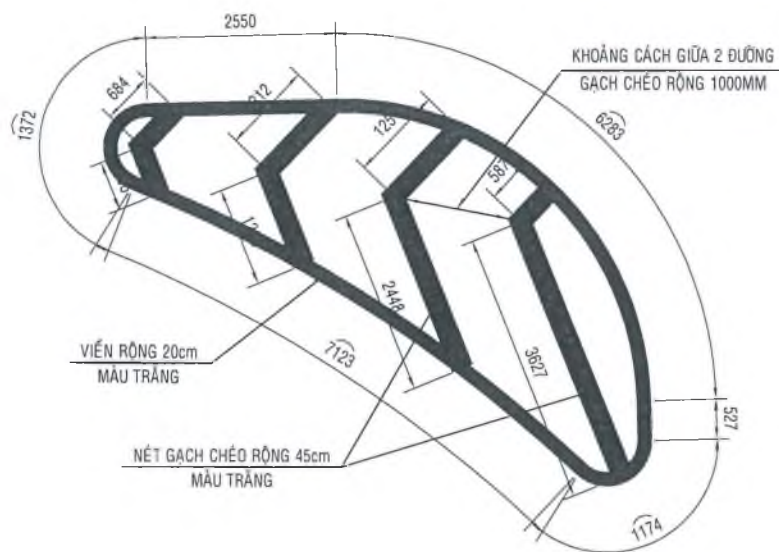
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

CHI TIẾT VẠCH KẼ ĐƯỜNG
GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ (2/3)

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

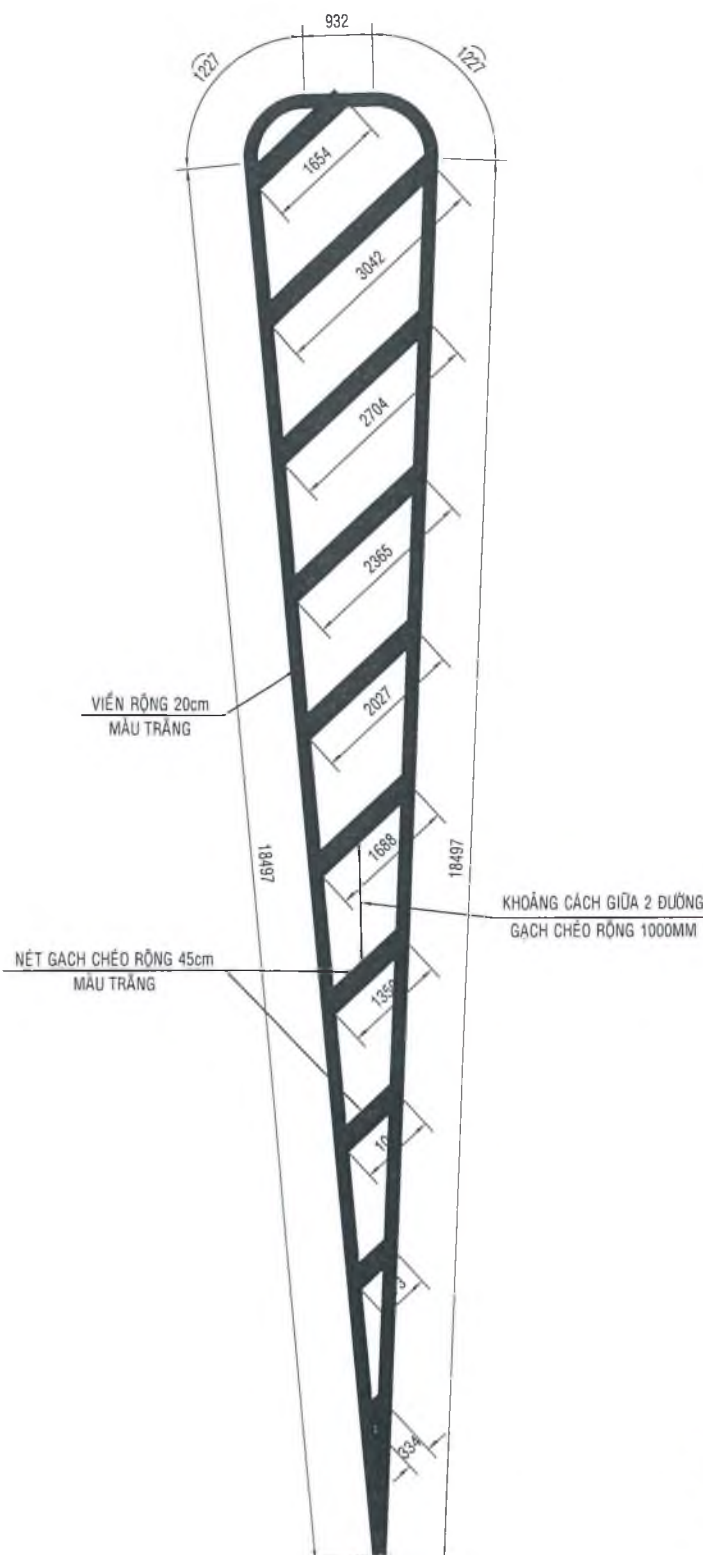
CHI TIẾT CÁC VẠCH 4.2 (HƯỚNG ĐI AN GIANG)

TL : 1/100



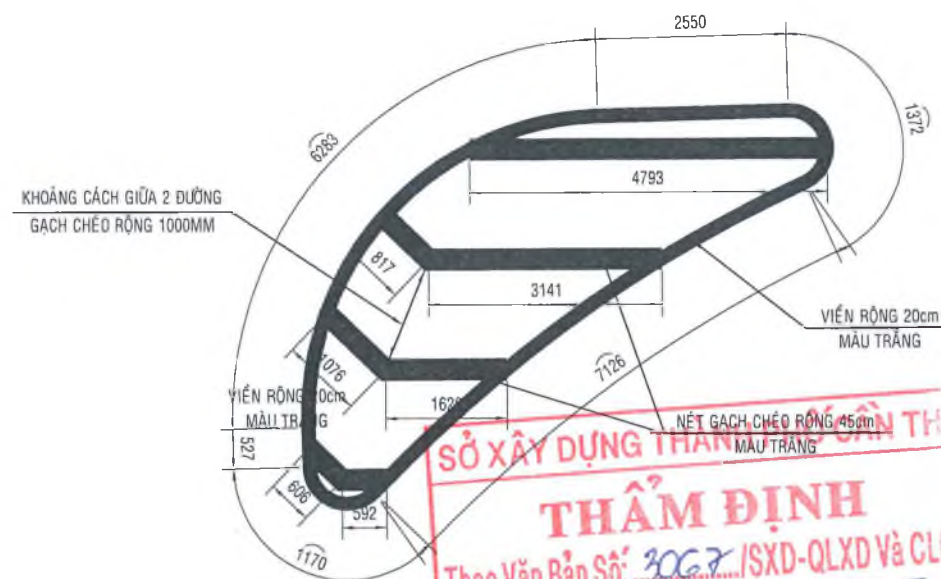
CHI TIẾT CÁC VẠCH 4.1

TL : 1/100



CHI TIẾT CÁC VẠCH 4.2 (HƯỚNG ĐI TP. CẦN THƠ)

TL : 1/100



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 18212025/PCNTGT-T
Ngày 07 tháng 09 năm 2025

Lê Quốc Nhật Trường

GHI CHÚ:

- VỊ TRÍ VẠCH SƠN XEM TRÊN MẶT BẰNG THIẾT KẾ TỔ CHỨC GIAO THÔNG.
- QUY CÁCH CÁC VẠCH SƠN TUÂN THỦ THEO QCVN 41:2024/BGTVT, QUY CHẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ BẢO HIỆU ĐƯỜNG BỘ.
- ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm".



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

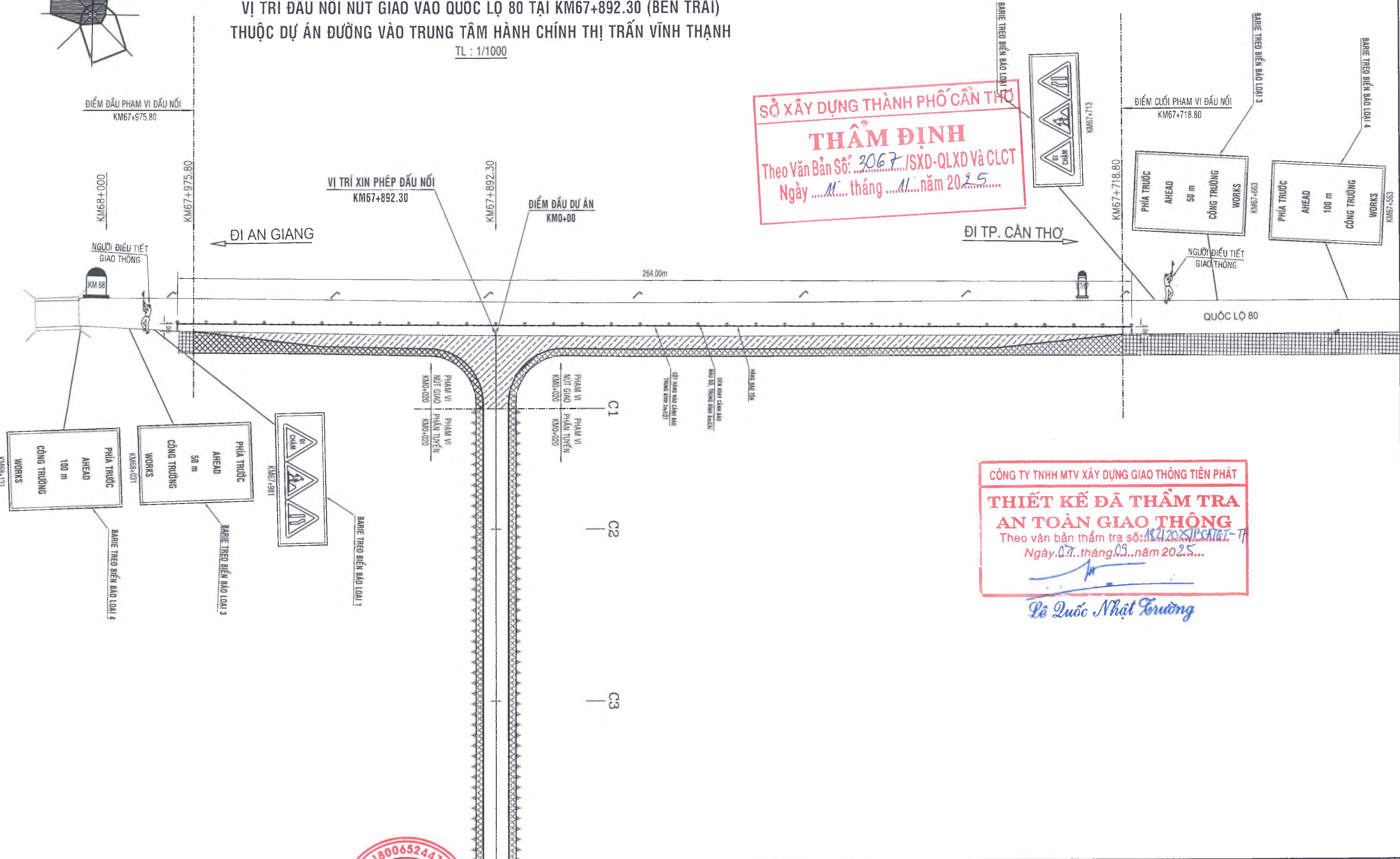
(Signatures)

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

CHI TIẾT VẠCH KẼ ĐƯỜNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ (3/3)

BẢN VẼ SỐ: KI HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ: HOÀN THÀNH: NĂM 2025

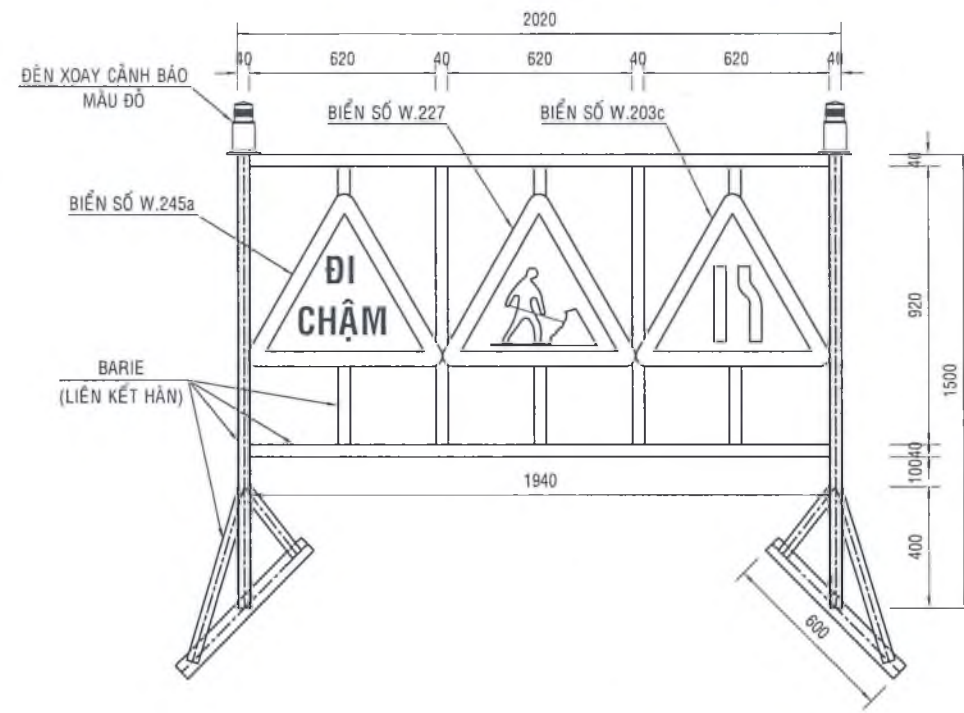
MẶT BẰNG TỔ CHỨC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG
VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)
THUỘC DỰ ÁN ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
TL : 1/1000



 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TDC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348	CÔNG TY TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH M.S.D.N. 1800652443	CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC THIẾT KẾ - VẼ KIỂM TRA	SỬ VẤN HÓA SỬ VẤN HÓA LÊ ĐỨC TOÀN NGÔ TƯỜNG KHÁNH HÀ SƠN CA	DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)	MẶT BẰNG TỔ CHỨC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG	
					BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
					TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

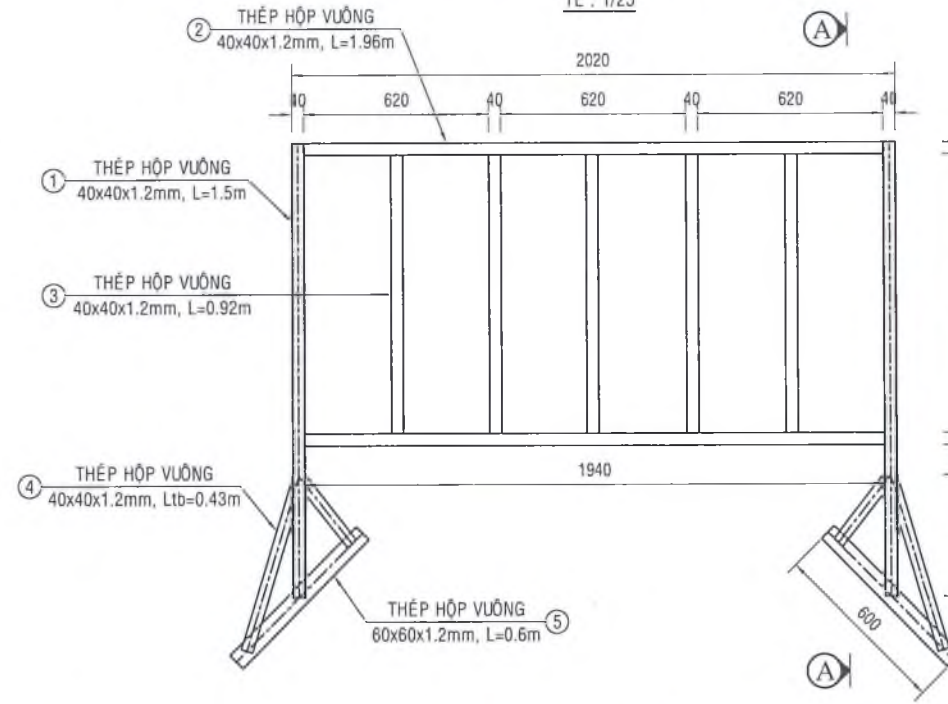
BỐ TRÍ CHUNG BARIE TREO BIỂN BÁO LOẠI 1

TL : 1/25



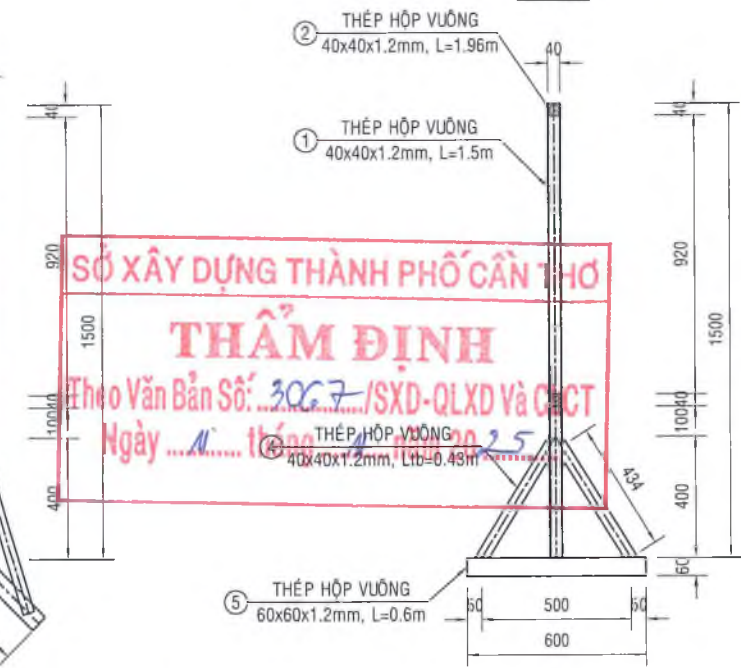
CHI TIẾT BARIE LOẠI 1, LOẠI 2

TL : 1/25



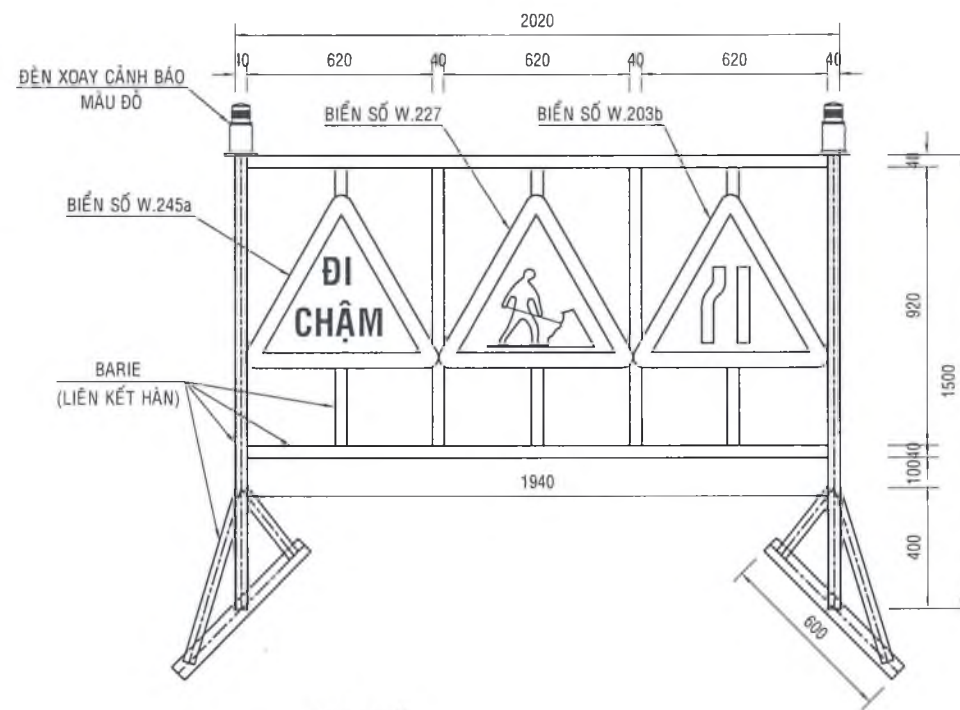
MẶT CẮT A-A

TL : 1/25



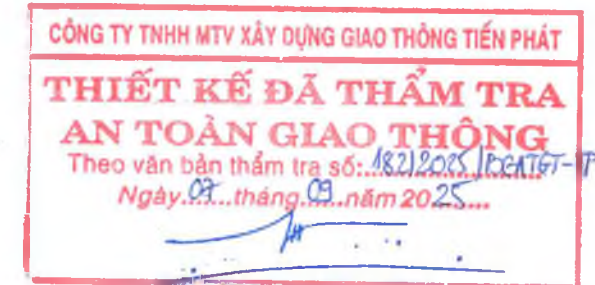
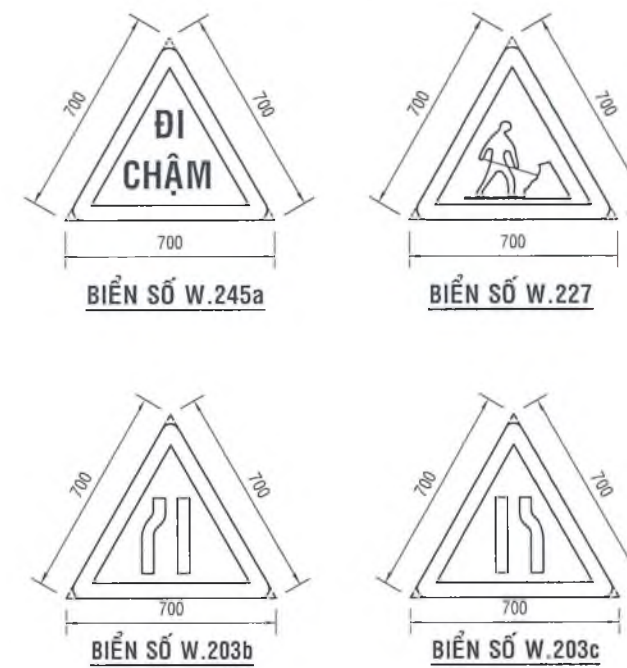
BỐ TRÍ CHUNG BARIE TREO BIỂN BÁO LOẠI 2

TL : 1/25



CHI TIẾT BIỂN BÁO SỐ W.245a, W.227, W.203b, R.203c

TL : 1/25



Lê Quốc Nhật Trường

GHI CHÚ:

- VỊ TRÍ ĐẶT BARIE TREO BIỂN BÁO XEM TRÊN BẢN VẼ MẶT BẰNG TỔ CHỨC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG.
- CÁC BIỂN BÁO TUÂN THEO QCVN 41:2024, QUY CHẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ.
- BIỂN BÁO HIỆU PHẢI ĐẶT Ở VỊ TRÍ ĐỂ NGƯỜI THAM GIA GIAO THÔNG DỄ DÀNG NHÌN THẤY VÀ CÓ ĐỦ THỜI GIAN CHUẨN BỊ THAY ĐỔI TỐC ĐỘ HOẶC THAY ĐỔI HƯỚNG.
- THỜI GIAN SỬ DỤNG DỰ KIẾN LÀ: 6 THÁNG
- ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm".



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



GIÁM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC
THIẾT KẾ - VẼ
KIỂM TRA

SỬ VẤN HÓA
SỬ VẤN HÓA
LÊ ĐỨC TOÀN
NGÔ TƯỜNG KHÁNH
HÀ SƠN CA

Vũ
Quang
Dũng

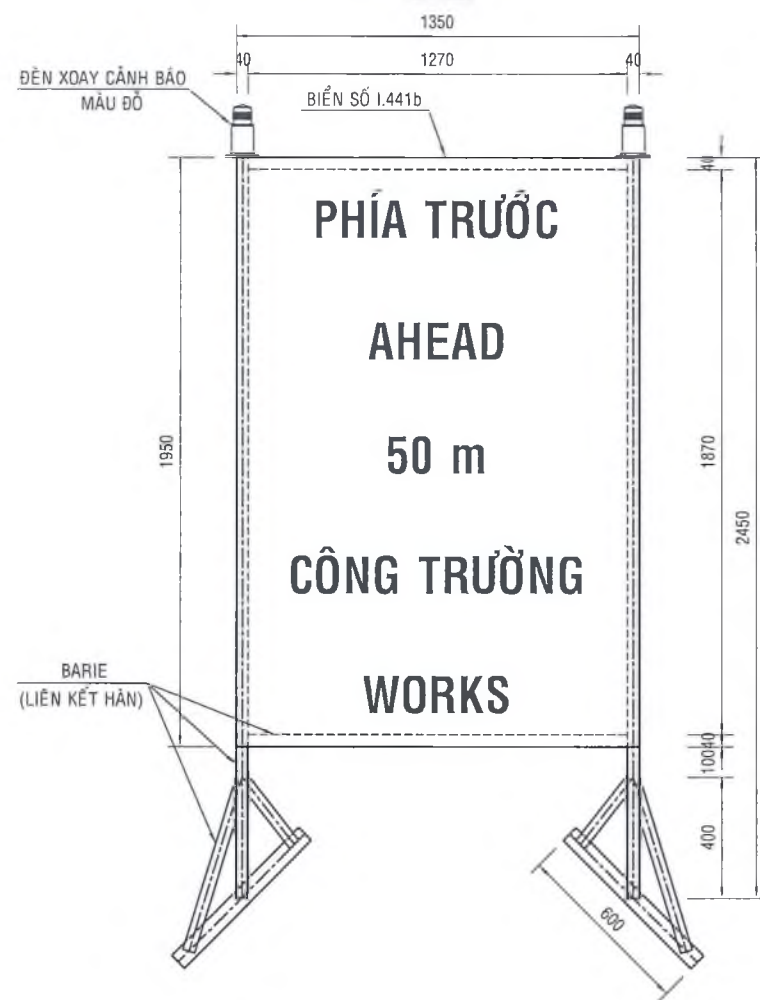
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

CHI TIẾT BARIE TREO BIỂN BÁO LOẠI 1, LOẠI 2 ĐẢM BẢO ATGT ĐƯỜNG BỘ TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG

BẢN VẼ SỐ: KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ: HOÀN THÀNH: NĂM 2025

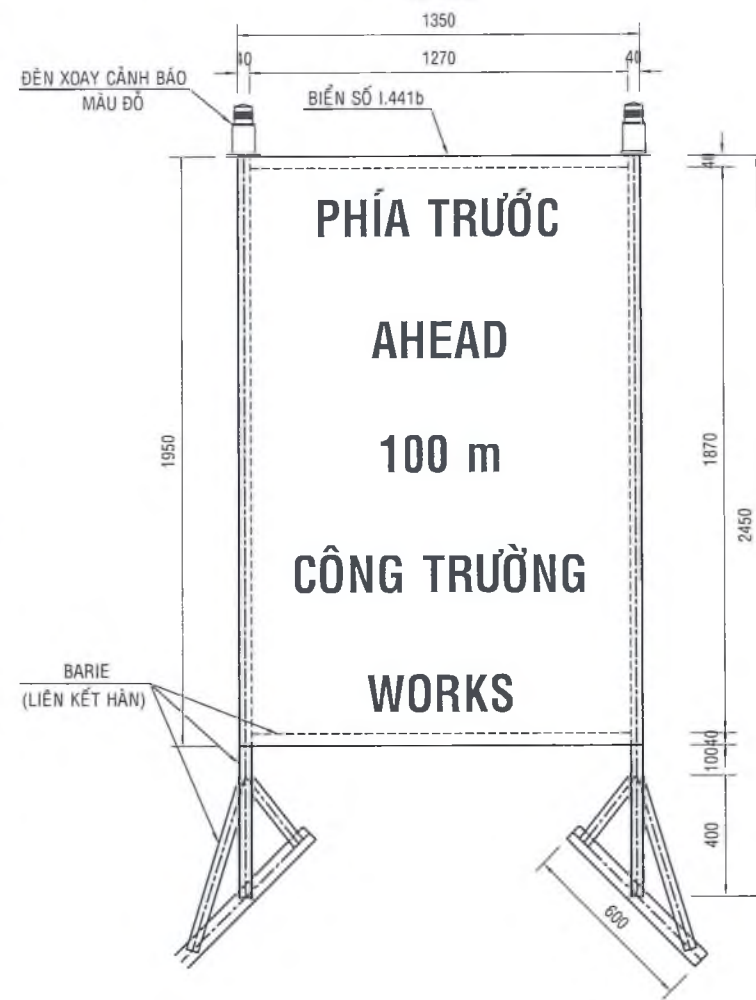
BỐ TRÍ CHUNG BARIE TREO BIỂN BÁO LOẠI 3

TL : 1/25



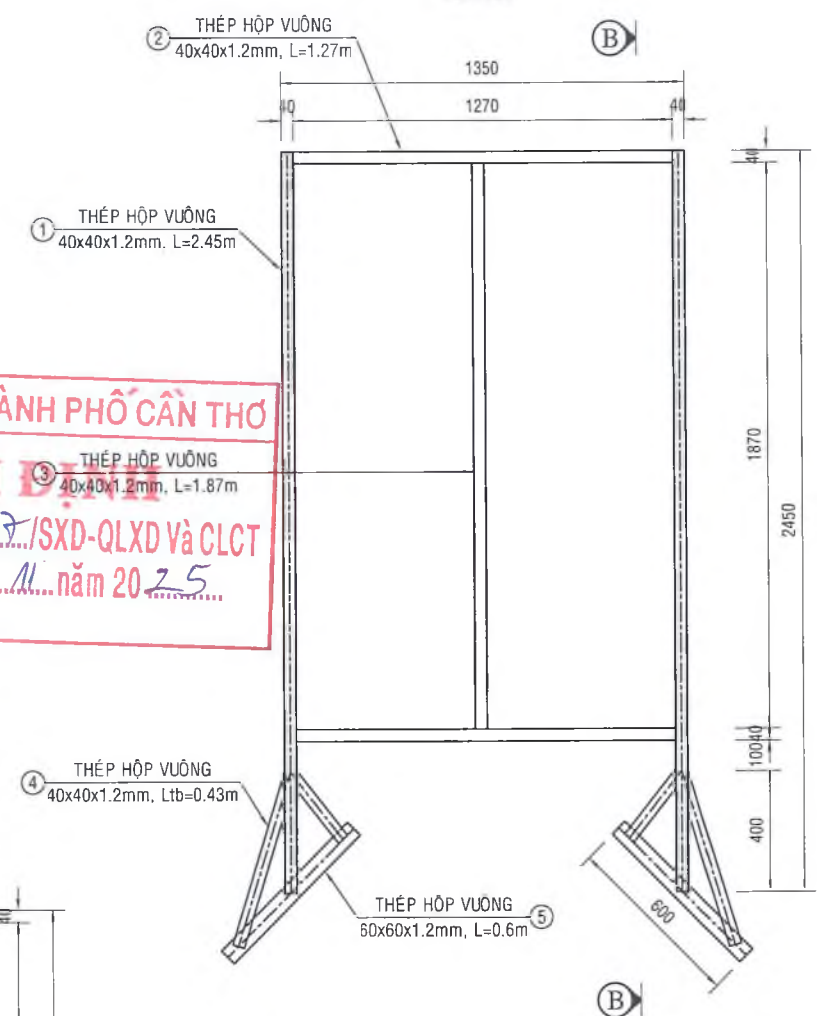
BỐ TRÍ CHUNG BARIE TREO BIỂN BÁO LOẠI 4

TL : 1/25



CHI TIẾT BARIE LOẠI 3, LOẠI 4

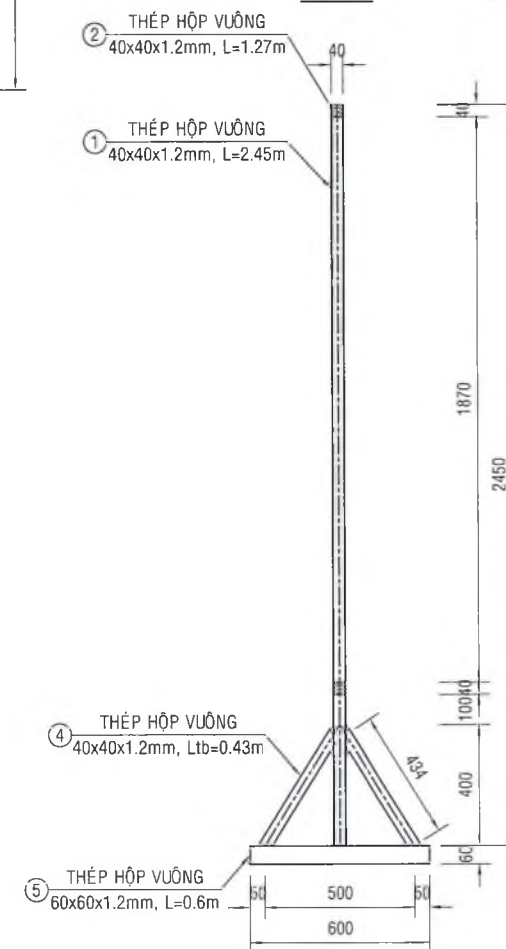
TL : 1/25



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025

MẶT CẮT B-B

TL : 1/25



GHI CHÚ:

- VỊ TRÍ ĐẶT BARIE TREO BIỂN BÁO XEM TRÊN BẢN VẼ MẶT BẰNG TỔ CHỨC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG.
- CÁC BIỂN BÁO TUÂN THEO QCVN 41:2024, QUY CHẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ.
- BIỂN BÁO HIỆU PHẢI ĐẶT Ở VỊ TRÍ ĐỂ NGƯỜI THAM GIA GIAO THÔNG DỄ DÀNG NHÌN THẤY VÀ CÓ ĐỦ THỜI GIAN CHUẨN BỊ THAY ĐỔI TỐC ĐỘ HOẶC THAY ĐỔI HƯỚNG.
- THỜI GIAN SỬ DỤNG DỰ KIẾN LÀ: 6 THÁNG
- ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm".

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

AN TOÀN GIAO THÔNG

Theo văn bản thẩm tra số: 1821/2025/PCAT.67-P

Ngày 07 tháng 09 năm 2025...

Lê Quốc Nhật Trường



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



GIÁM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VĂN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VĂN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

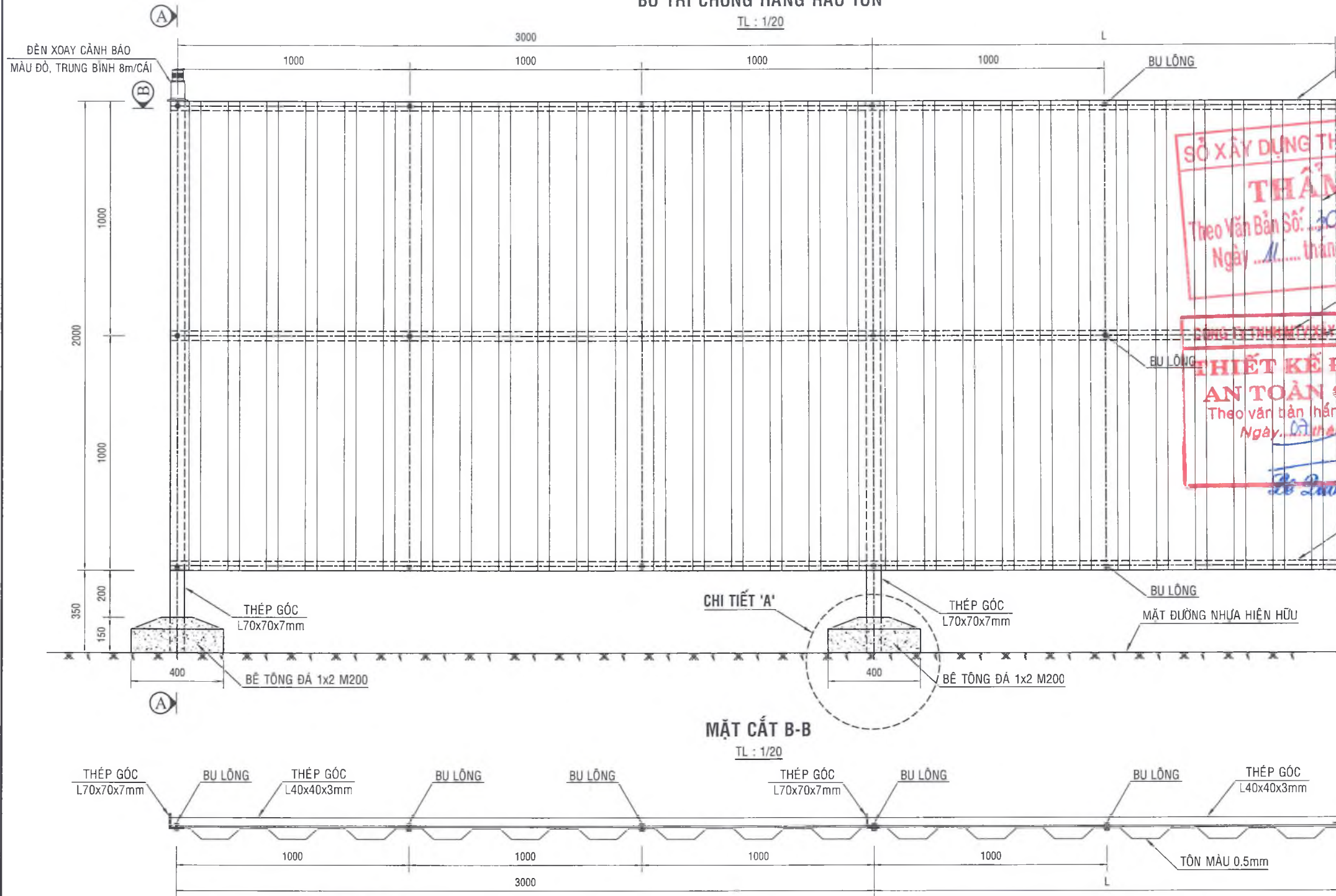
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

CHI TIẾT BARIE TREO BIỂN BÁO LOẠI 3, LOẠI 4 ĐẢM BẢO ATGT ĐƯỜNG BỘ TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

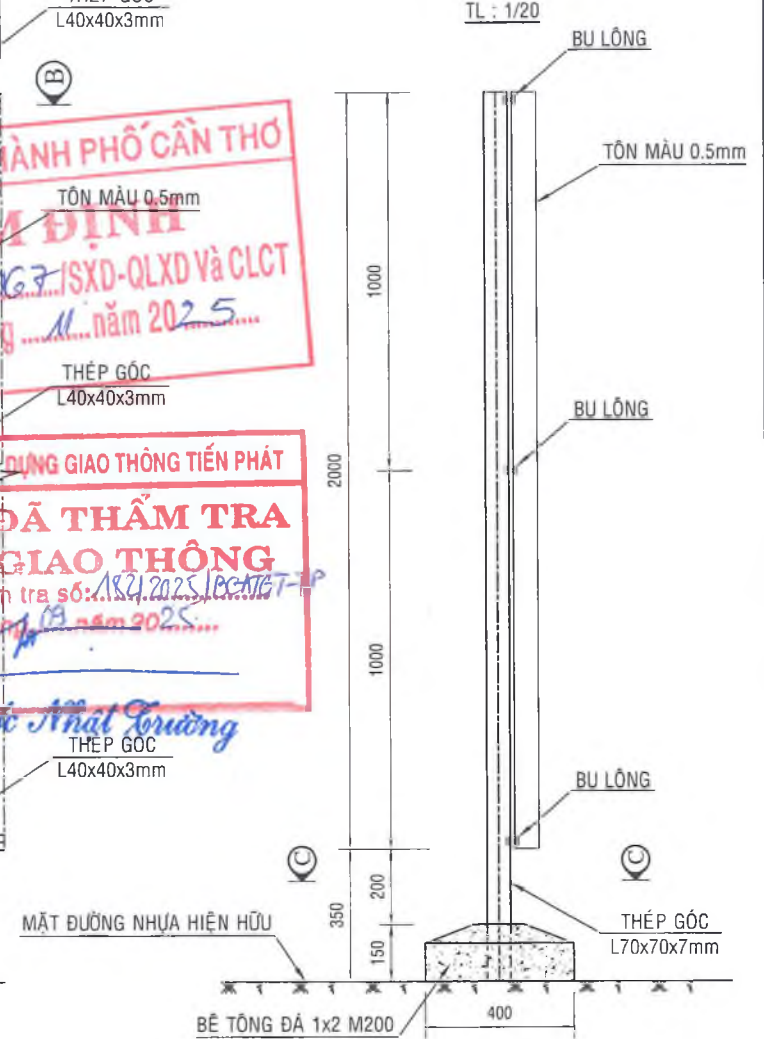
BỐ TRÍ CHUNG HÀNG RÀO TÔN

TL : 1/20



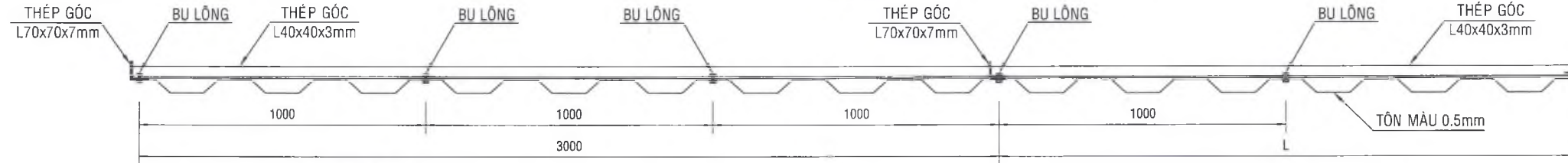
MẶT CẮT A-A

TL : 1/20



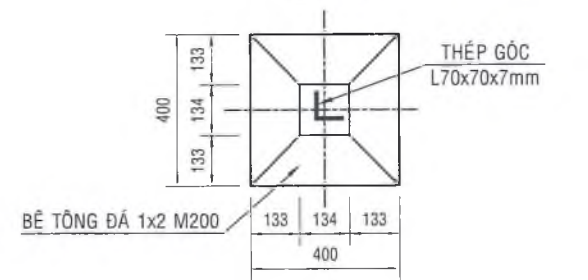
MẶT CẮT B-B

TL : 1/20



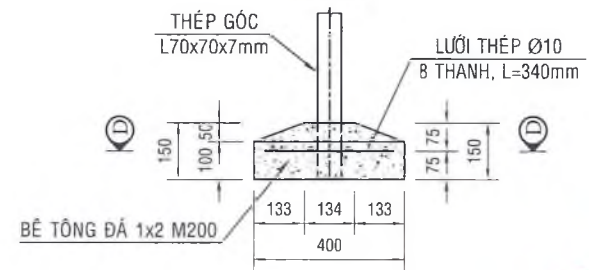
MẶT CẮT C-C

TL : 1/20



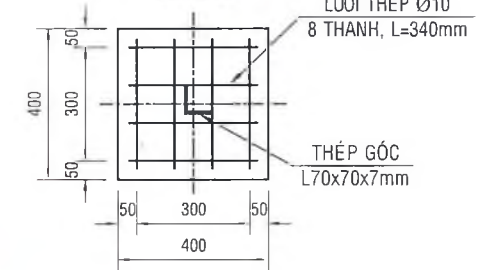
CHI TIẾT 'A'

TL : 1/20



MẶT CẮT D-D

TL : 1/20



GHI CHÚ:

- VỊ TRÍ ĐẶT RÀO TÔN XEM TRÊN BẢN VẼ MẶT BẰNG THIẾT KẾ ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG.
- RÀO TÔN PHẢI ĐẶT ĐÚNG HƯỚNG KHÔNG LÀM CẢN TRỞ TẮM NHÌN VÀ SỰ ĐI LẠI CỦA NGƯỜI THAM GIA GIAO THÔNG.
- ĐƠN VỊ KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ "mm".



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TDC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348

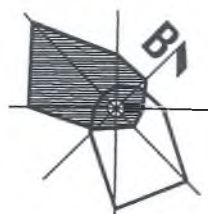


CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	NGÔ TƯỜNG KHÁNH
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

TỔ CHỨC GIAO THÔNG THI CÔNG
ĐẤU NỐI - CHI TIẾT HÀNG RÀO TÔN

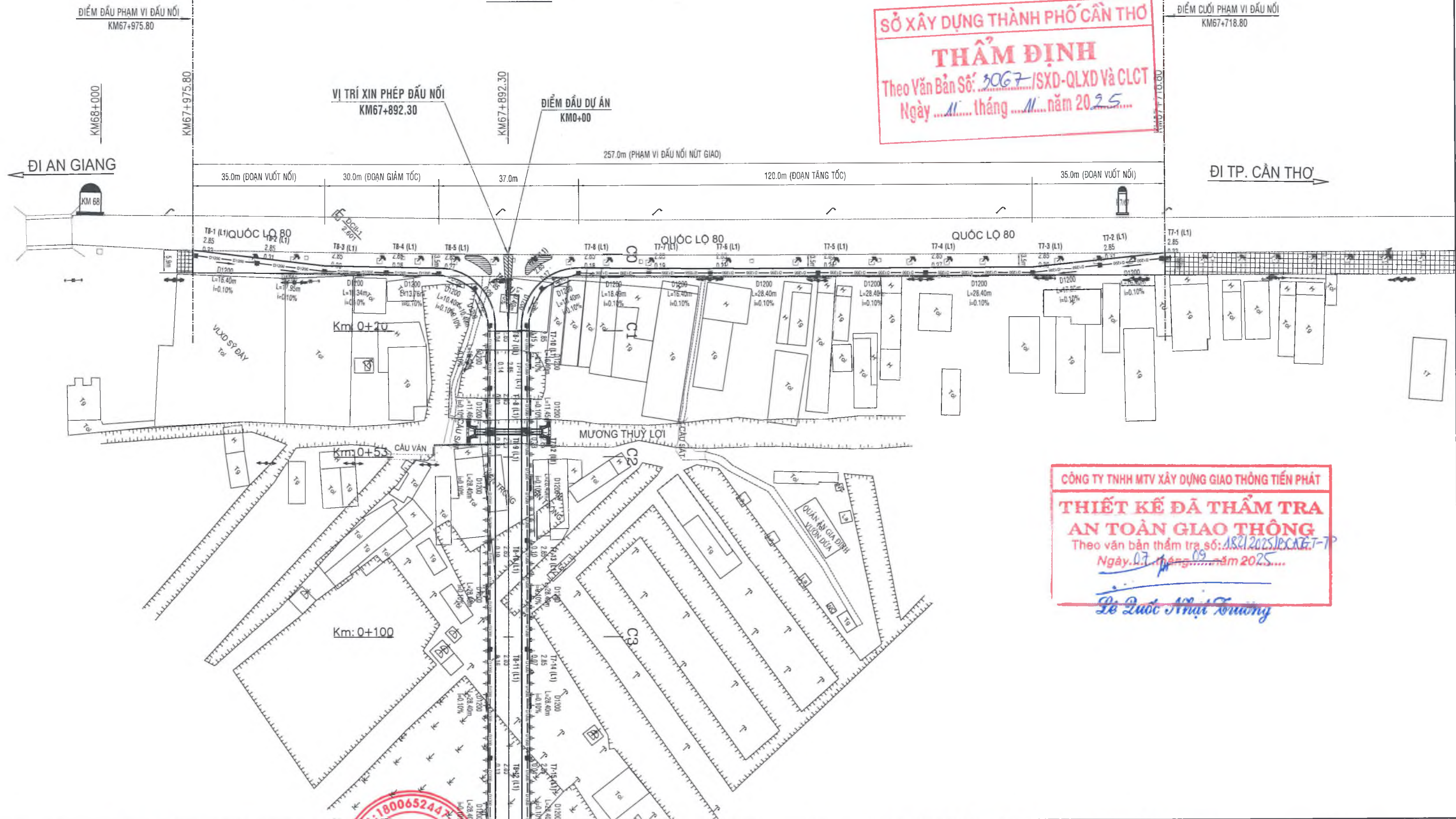
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025



MẶT BẰNG THIẾT KẾ CỐNG DỌC THOÁT NƯỚC MƯA
VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)
THUỘC DỰ ÁN ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH

TL : 1/1000

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025



CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 182/2025/PCATG-T-P
Ngày 07 tháng 09 năm 2025
Đỗ Quốc Nhật Trường



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



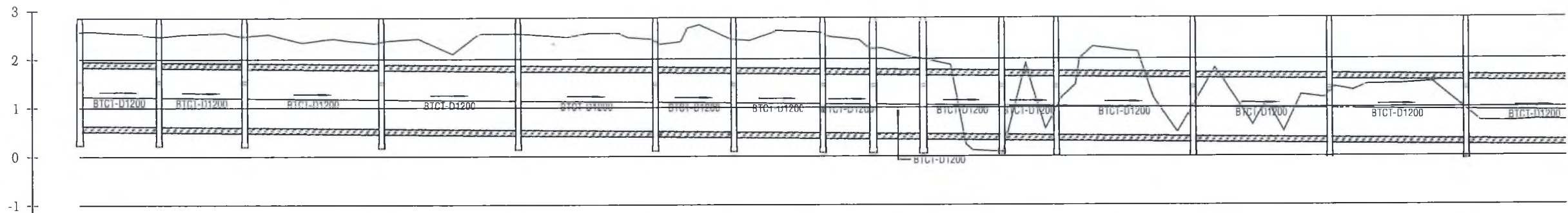
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC
THIẾT KẾ - VẼ
KIỂM TRA

SỬ VẤN HÓA
SỬ VẤN HÓA
LÊ ĐỨC TOÀN
TRẦN DẬT TÍN
HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

MẶT BẰNG THIẾT KẾ CỐNG DỌC THOÁT NƯỚC MƯA
VỊ TRÍ ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI
KM67+892.30 (BÊN TRÁI)
BẢN VẼ SỐ: KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ: HOÀN THÀNH: NĂM 2025

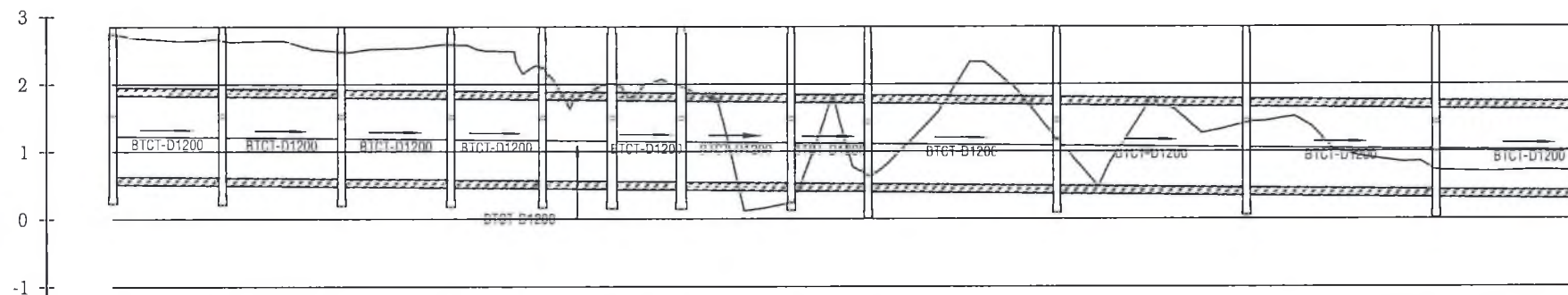
Cao độ (m)



CAO ĐỘ NẬP HẦM GA (m)	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85
CAO ĐỘ ĐÁY CÔNG (m)	0.63	0.61	0.61	0.60	0.60	0.57	0.57	0.54	0.54	0.51	0.51	0.49	0.48	0.48	0.47	0.47	0.45	0.45	0.44
ĐỘ DỐC CÔNG (%)	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%
CAO ĐỘ ĐÁY HẦM GA (m)	0.33	0.31	0.30	0.27	0.24	0.21	0.19	0.18	0.17	0.15	0.14	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN (m)	2.57	2.47	2.47	2.35	2.52	2.36	2.40	2.52	2.21	1.99	0.09	1.00	1.13	1.13	1.16	1.16	1.16	1.16	1.19
ĐỘ SÂU CHỖN CÔNG (m)	0.90	0.92	0.93	0.96	0.99	1.02	1.04	1.05	1.06	1.08	1.09	1.10	1.10	1.10	1.10	1.10	1.10	1.10	1.10
CHIỀU DÀI CÔNG (m)	16.40	17.86	28.40	28.40	28.40	16.40	18.49	10.40	10.40	16.40	11.45	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40
GÓC MẶT BẰNG	G.45	G.52	G.46	G.46	G.46	G.46	G.46	G.46	G.88	G.316	G.136	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316
TÊN HẦM GA	T7-1	T7-2	T7-3	T7-4	T7-5	T7-6	T7-7	T7-8	T7-9	T7-10	T7-11	T7-12	T7-13	T7-14	T7-15	T7-16	T7-17	T7-18	T7-19

Trắc dọc thoát nước tuyến TDTN-7 Tỷ lệ H: 1/1000 V:1/100

Cao độ (m)



CAO ĐỘ NẬP HẦM GA (m)	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85	2.85
CAO ĐỘ ĐÁY CÔNG (m)	0.63	0.61	0.61	0.60	0.60	0.58	0.58	0.57	0.57	0.56	0.56	0.54	0.54	0.53	0.53	0.52	0.52	0.49	0.49
ĐỘ DỐC CÔNG (%)	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%	0.10%
CAO ĐỘ ĐÁY HẦM GA (m)	0.33	0.31	0.30	0.28	0.27	0.26	0.24	0.23	0.13	0.19	0.16	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN (m)	2.74	2.64	2.47	2.59	2.25	2.02	1.96	0.24	0.64	1.18	1.42	0.72	0.72	0.72	0.72	0.72	0.72	0.72	0.72
ĐỘ SÂU CHỖN CÔNG (m)	0.90	0.92	0.93	0.95	0.96	0.97	0.99	1.00	1.01	1.04	1.07	1.10	1.10	1.10	1.10	1.10	1.10	1.10	1.10
CHIỀU DÀI CÔNG (m)	16.40	17.95	16.34	13.76	10.40	10.40	16.40	11.46	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40	28.40
GÓC MẶT BẰNG	G.39	G.39	G.39	G.45	G.45	G.0	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316	G.316
TÊN HẦM GA	T8-1	T8-2	T8-3	T8-4	T8-5	T8-6	T8-7	T8-8	T8-9	T8-10	T8-11	T8-12	T8-13	T8-14	T8-15	T8-16	T8-17	T8-18	T8-19

Trắc dọc thoát nước tuyến TDTN-8 Tỷ lệ H: 1/1000 V:1/100

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

AN TOÀN GIAO THÔNG

Theo văn bản thẩm tra số: 1821/2025/PCATGT-P

Ngày: 03 tháng 09 năm 2025

Lê Quốc Nhật Trường



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TỘC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC
THIẾT KẾ - VẼ
KIỂM TRA

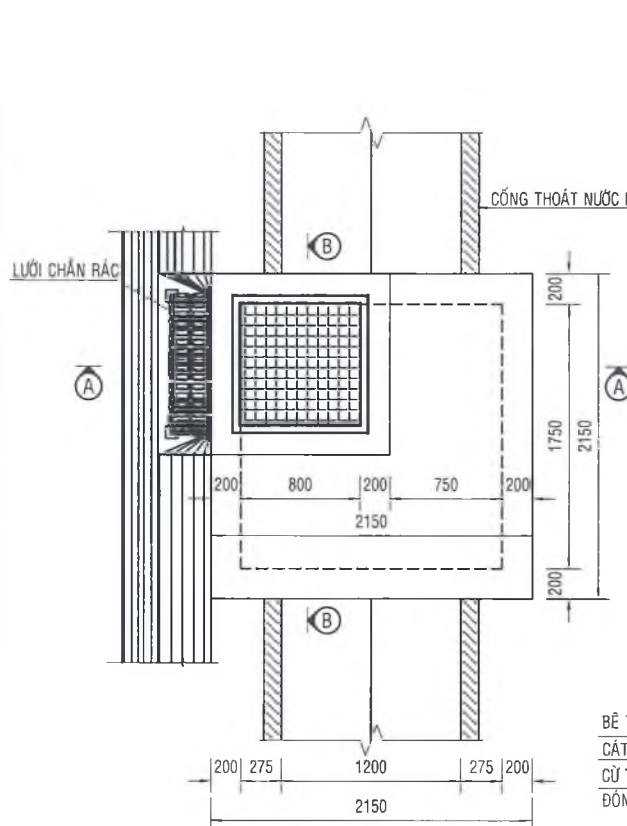
SỬ VẤN HÓA
SỬ VẤN HÓA
LÊ ĐỨC TOÀN
TRẦN DẬT TÍN
HÀ SƠN CA

Vũ Văn Hóa
Lê Đức Toàn
Trần Dật Tín
Hà Sơn Ca

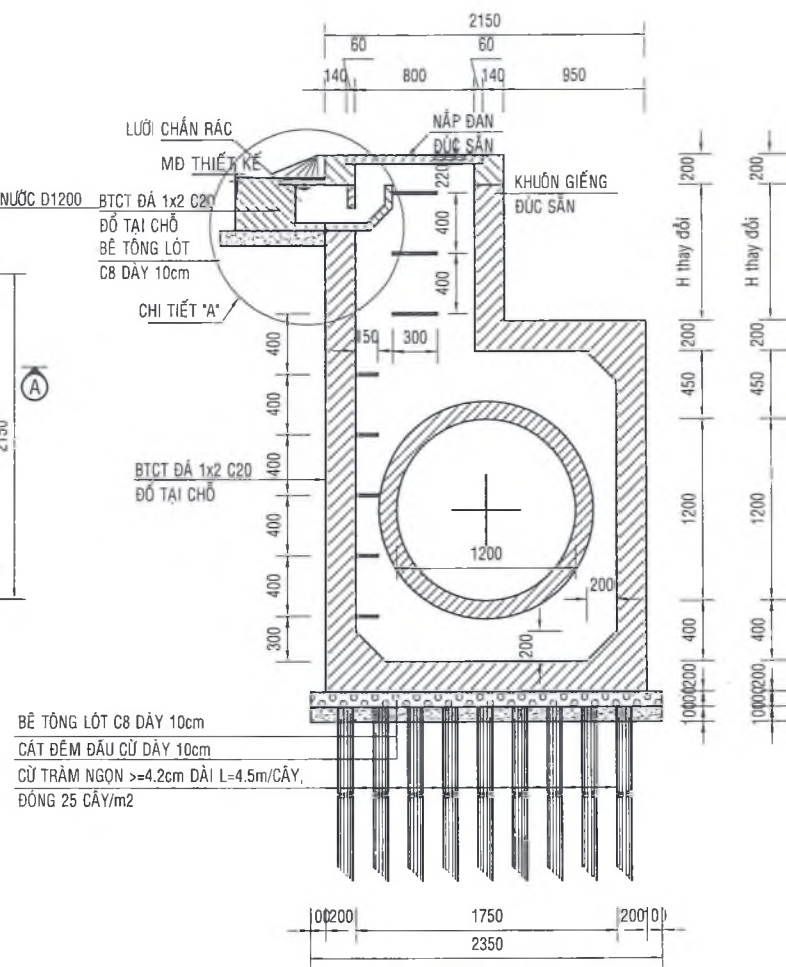
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

TRẮC DỌC THIẾT KẾ CỐNG DỌC THOÁT NƯỚC MƯA
VỊ TRÍ ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI
KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

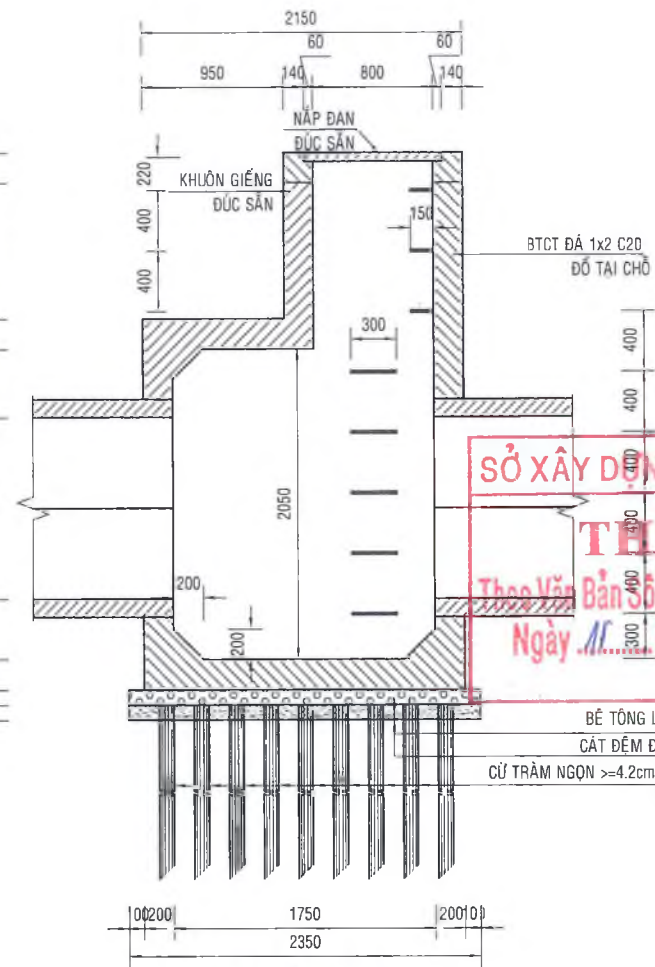
BẢN VẼ SỐ: KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ: HOÀN THÀNH: NĂM 2025



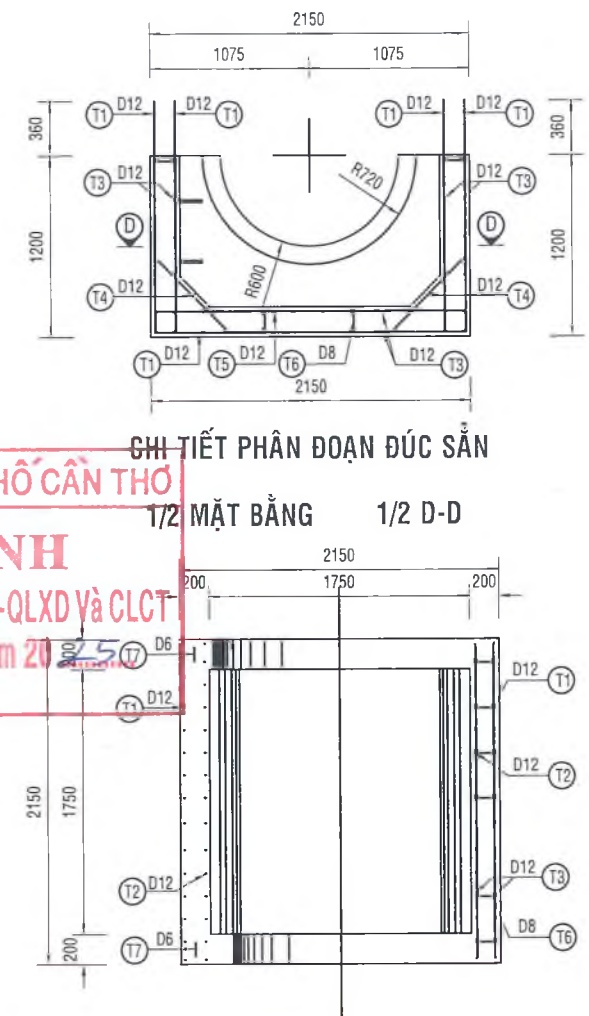
MẶT BẰNG HỐ GA D1200



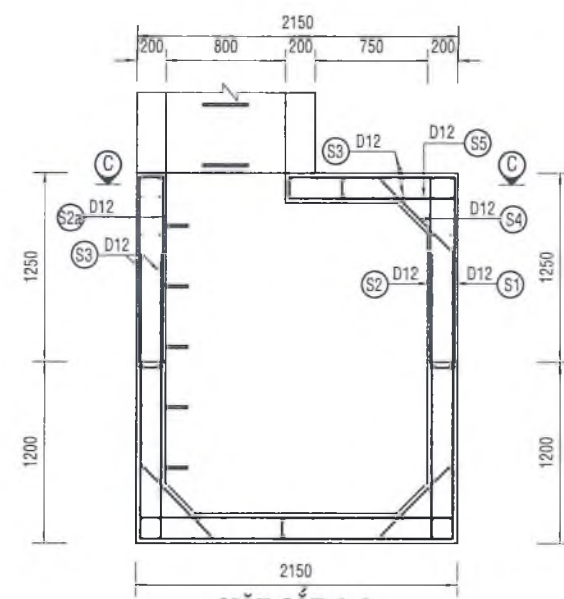
MẶT CẮT A-A



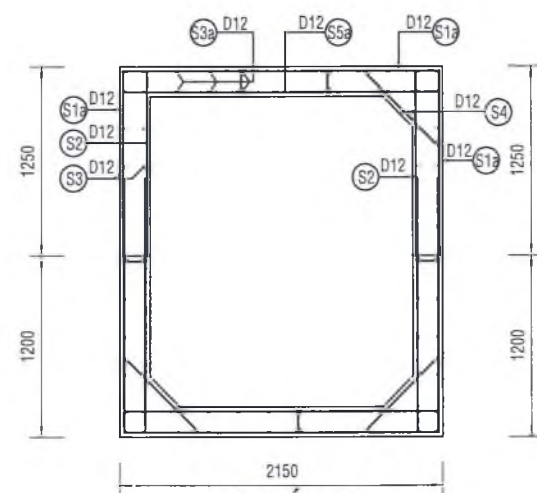
MẶT CẮT B-B



MẶT CẮT C-C



MẶT CẮT A-A



MẶT CẮT B-B

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÁ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 1821/2025/TC-CACT-P
Ngày: 07 tháng 09 năm 2025

Lê Quốc Nhật Trường



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TDC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	TRẦN DẬT TÍN
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

Signature of the designer/validator.

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

CHI TIẾT HỐ GA L1

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

MẶT BẰNG

Technical drawing of a square room with dimensions and annotations. The overall dimensions are 1200 by 1200. The drawing includes a central square area with a diagonal line and a smaller square area with a diagonal line. The room has a door on the right side and a window on the left side. The drawing is labeled with dimensions and annotations in Russian.

Dimensions and annotations:

- Overall dimensions: 1200 by 1200.
- Room dimensions: 1200 by 1200.
- Door dimensions: 2x15=300, 125.
- Window dimensions: 2x15=300, 125.
- Annotations: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100.

1/2 C-C 1/2 D-D

MẶT BẰNG

Technical drawing of a reinforced concrete slab and beam. The slab is 900x900 mm with a grid of 6x6 bars. The beam is 400x100 mm with 4 bars. Dimensions and labels are provided for all components.

Slab Dimensions and Reinforcement:

- Overall dimensions: 900 mm x 900 mm.
- Grid lines: 01 to 06.
- Reinforcement: D10 L=800, D12 L=790.
- Label: BTCT C20 DÀY 12CM.

Beam Dimensions and Reinforcement:

- Overall dimensions: 400 mm x 100 mm.
- Reinforcement: 4@160-640.

Technical drawing of a mechanical part, likely a bracket or support, showing multiple views and dimensions. The drawing includes a side view, a top view, and a cross-sectional view labeled 'A-A'. Dimensions are given in millimeters.

Dimensions:

- Overall length: 1200
- Overall width: 105
- Mounting hole diameter: 16
- Internal offsets: 105, 45, 90, 150, 5050
- Internal dimensions: 250, 350, 600, 50, 200, 140, 60
- Section A-A: 2+0.5

A red circular stamp with the number '00065244' is visible at the bottom right.

Technical drawing of a rectangular window unit. The drawing shows a side view of the unit with a grid of panes. Dimensions are indicated: a total width of 600, a distance of 500 from the left edge to the start of the panes, and a distance of 50 from the end of the panes to the right edge. The height of the unit is 75. A dimension of 16 is shown for the distance from the top edge to the start of the panes. A dimension of 90 is shown for the distance from the left edge to the start of the panes. A dimension of 16 is shown for the distance from the bottom edge to the start of the panes. A dimension of 150 is shown for the distance from the left edge to the start of the panes. A dimension of 500 is shown for the distance from the left edge to the start of the panes. A dimension of 500 is shown for the distance from the left edge to the start of the panes.



Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU ĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
 ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348

DIỄN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348

CÔNG TY
CP
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

GIÁM ĐỐC

HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THO
THIẾT KẾ - VẼ
KIỂM TRA

SỬ VĂN HÓA
SỬ VĂN HÓA
LÊ ĐỨC TOÀN
TRẦN DẬT TÍ
HÀ SƠN CA

Very
Cable
m
Kenny

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THANH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

HẠNG MỤC: ĐẤU NỔI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

CHI TIẾT CÁC CẤU KIỆN KHÁC
CHI TIẾT CỦA XÀ D1200

ẢN VẼ SỐ:

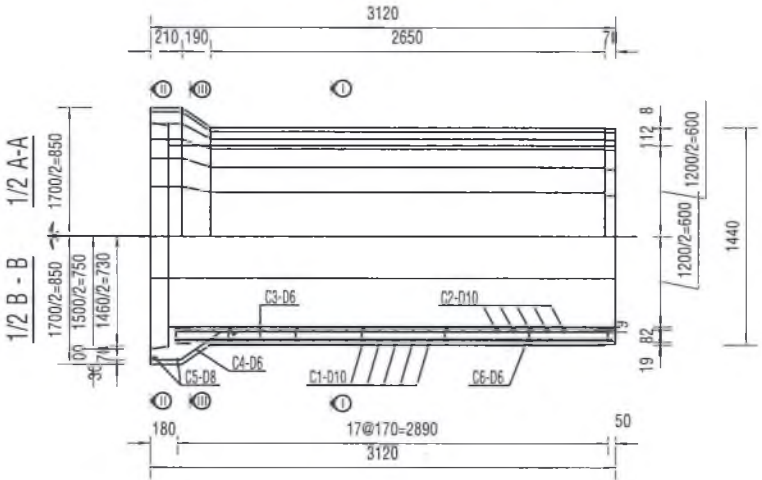
11

KÍ HIỆU BẢN VẼ:

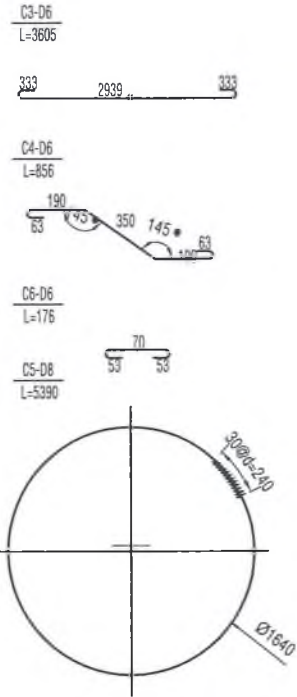
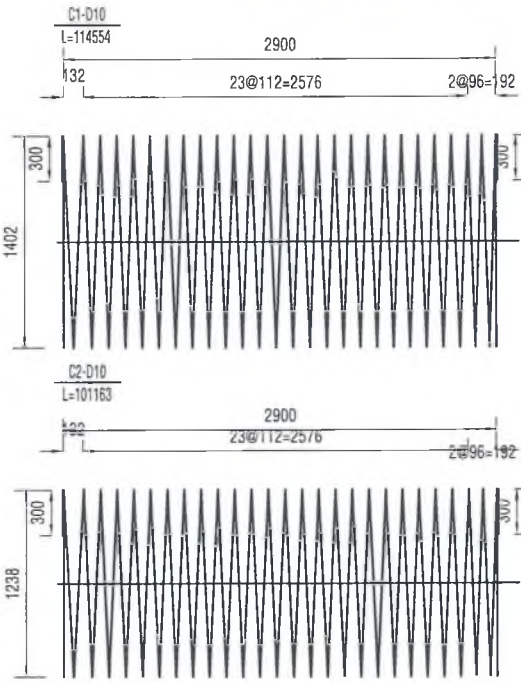
HOÀN THÀNH NĂM 2025

ỐNG CỐNG D1200-VH, L=3m

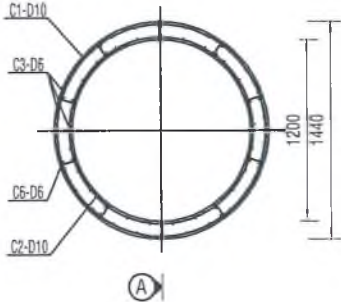
MẶT CẮT DỌC ỐNG CỐNG



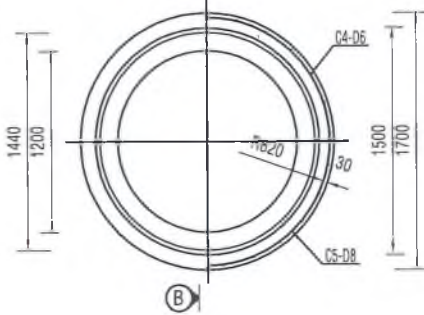
QUY CÁCH THÉP



MẶT CẮT I-I



1/2 MẶT CẮT II-II 1/2 MẶT CẮT III-III

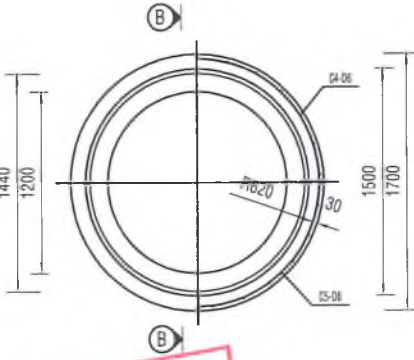
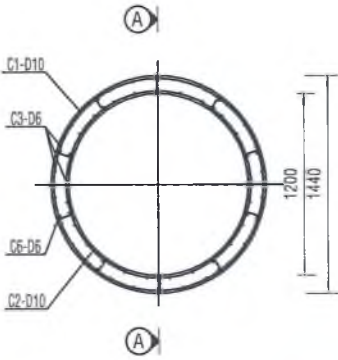
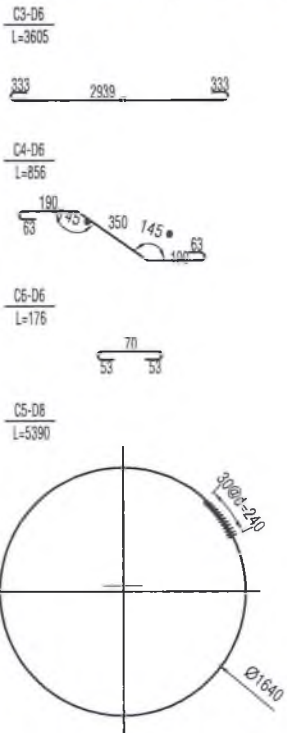
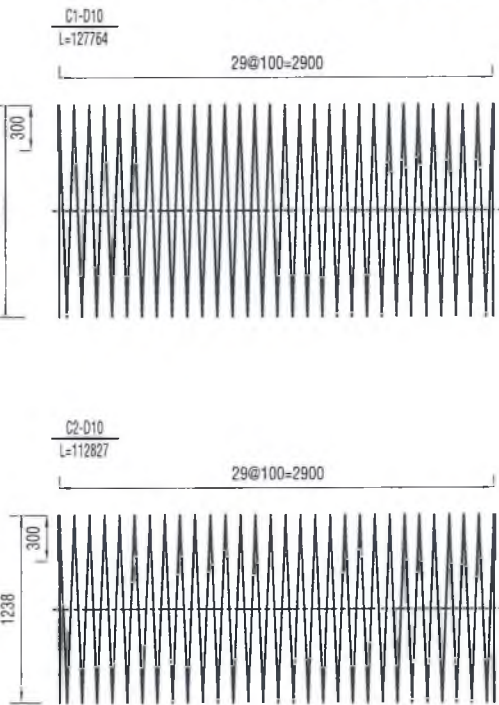
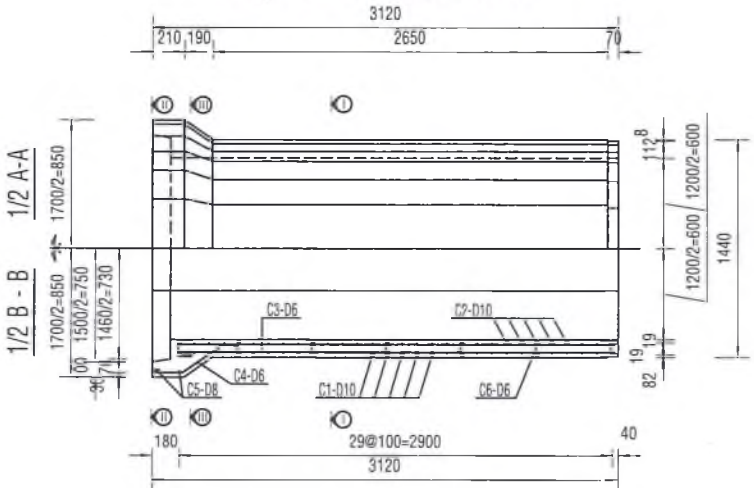


CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 1821.2025/PCATGT-T
Ngày: 07 tháng 03 năm 2025

Võ Quốc Nhật Trường

ỐNG CỐNG D1200-H30, L=3m

MẶT CẮT DỌC ỐNG CỐNG



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày: 11 tháng 11 năm 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH
Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



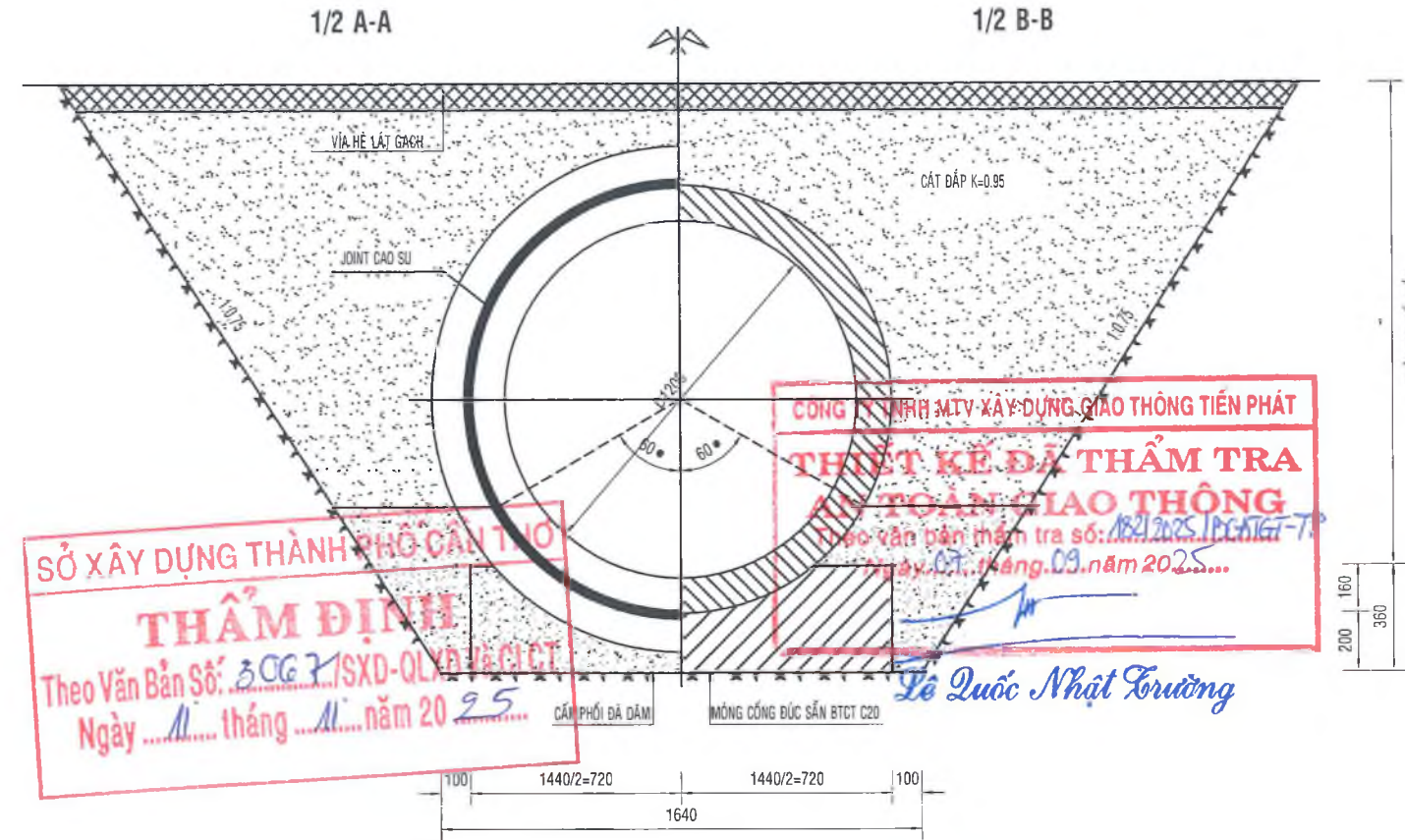
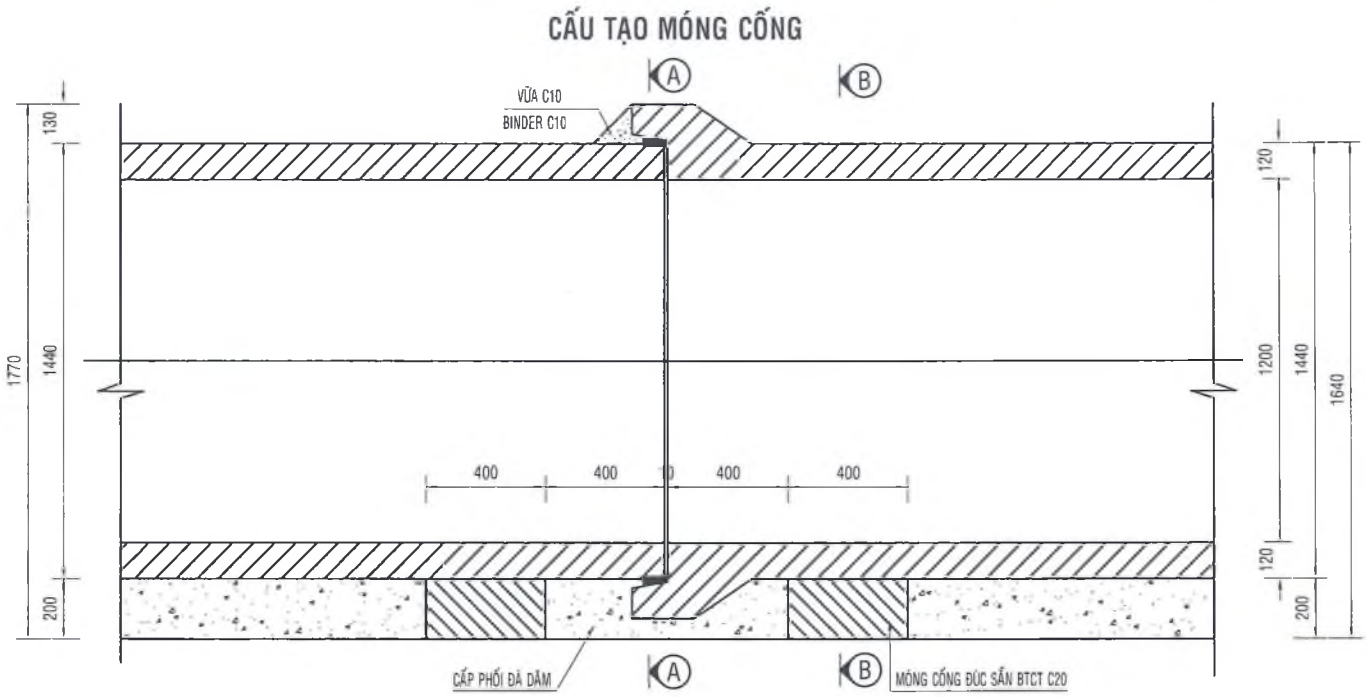
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	TRẦN DẬT TÍN
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

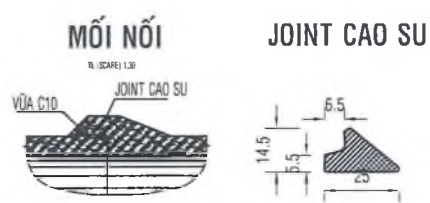
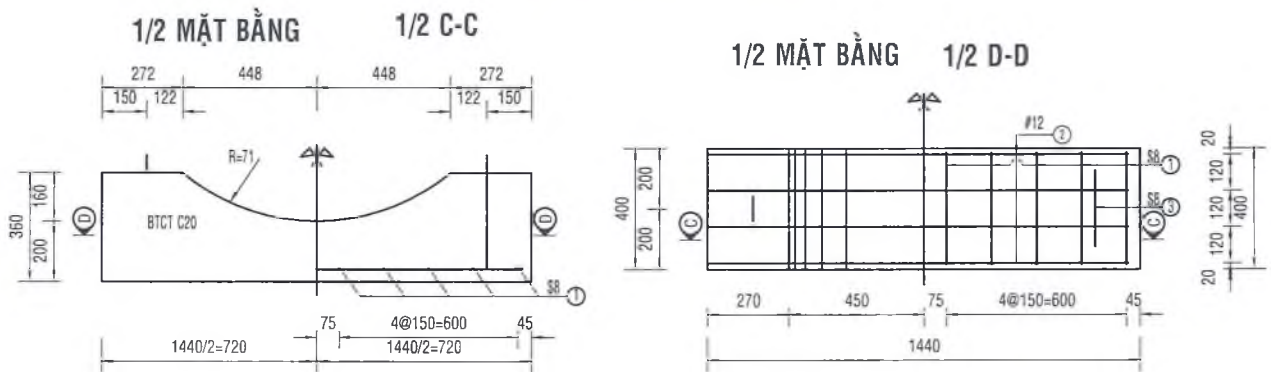
CHI TIẾT CỐNG D1200

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

MÓNG CỐNG - MỐI NỐI CỐNG D1200-VH



MÓNG CỐNG ĐÚC SẴN D1000



BẢNG KHỐI LƯỢNG KHỐI MÓNG

KÝ HIỆU MARK	ĐƯỜNG KÍNH DIAMETER (MM)	CHIỀU DÀI 1 THANH LENGTH (THANH)	SỐ THANH QUANTITY (MM)	TỔNG CHIỀU DÀI TOTAL LENGTH (M)	KHỐI LƯỢNG ĐƠN VỊ UNIT (KG/M)	TỔNG KHỐI LƯỢNG TOTAL QUANTITY (KG)	QUY CÁCH CỐT THÉP DETAILS OF REINFORCEMENT
1	8	480	10	4.80	0.395	1.89	① 60 360 60
2	12	1470	4	5.88	0.888	5.22	② 60 1350 60
3	8	1039	2	2.08	0.395	0.82	③ 60 75 R50 300 300 60 120 120
TỔNG CỘNG(TOTAL):				BT C20 (R.C 20)		0.17 M3	
				CỐT THÉP(REINFORCEMENT)			
				S8		2.71 KG	
				S12		5.22 KG	
				VÁN KHUÔN(FORMWORK)		1.73 M2	

BẢNG KHỐI LƯỢNG 1 MỐI NỐI CỐNG

JOINT CAO SU	1 M3
VỮA C10	1 M3
BINDER C10	1 M3



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG	SỬ VẤN HÓA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC	LÊ ĐỨC TOÀN
THIẾT KẾ - VẼ	TRẦN DẬT TÍN
KIỂM TRA	HÀ SƠN CA

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

CHI TIẾT MÓNG CỐNG,
GỐI CỐNG D1200-VH

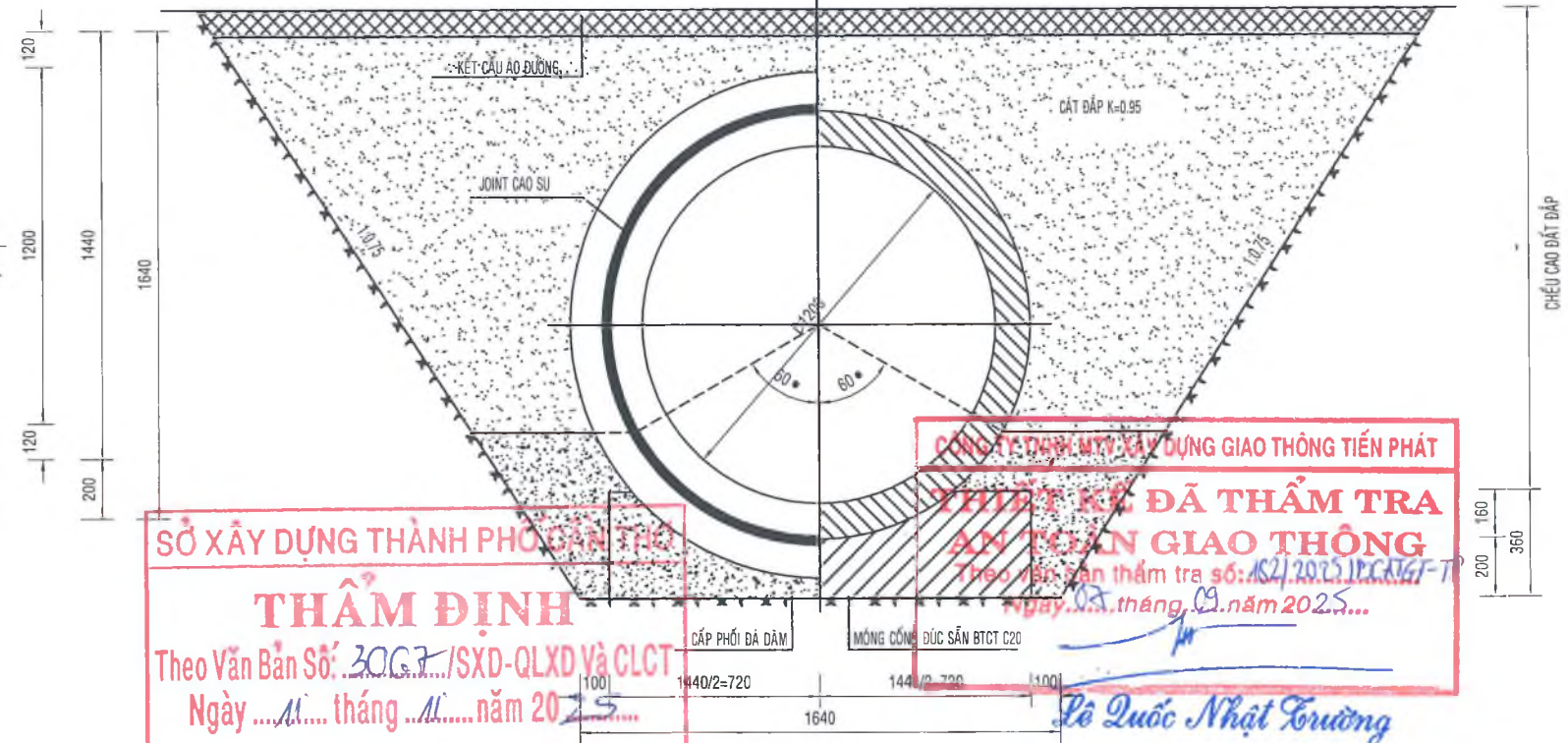
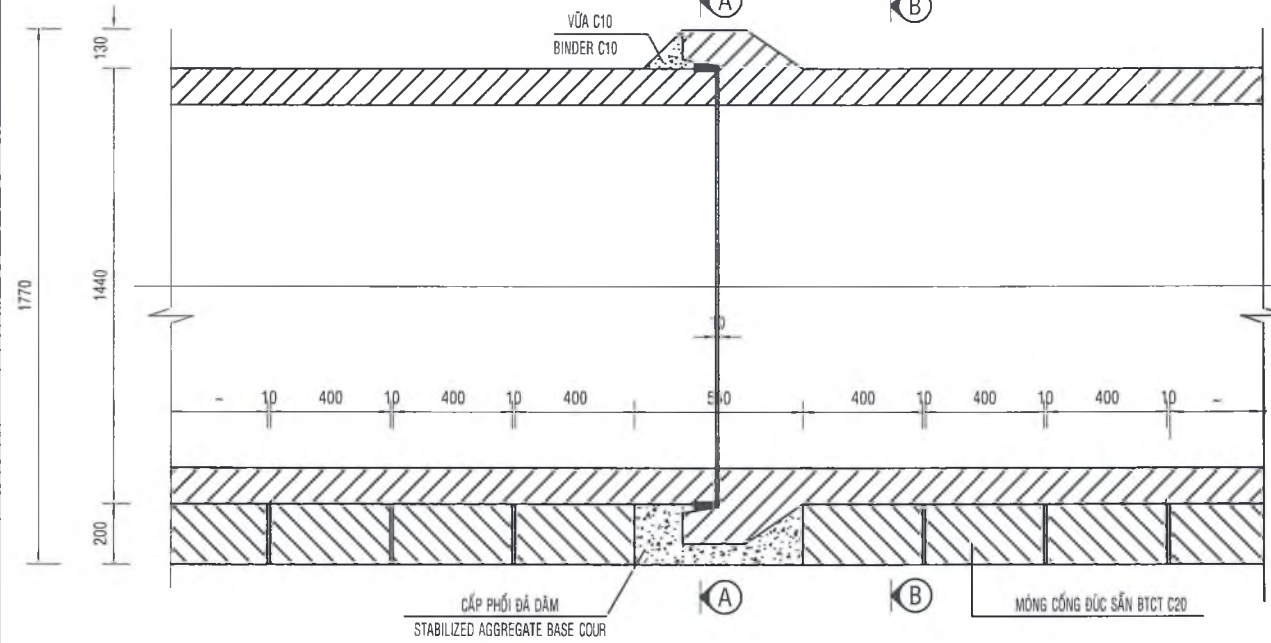
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

MÓNG CỐNG - MỐI NỐI CỐNG D1200-H30

1/2 A-A

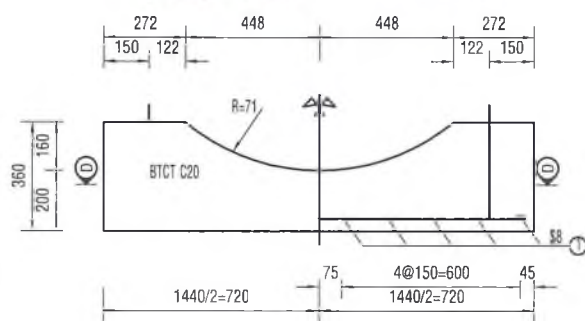
1/2 B-B

CẤU TẠO MÓNG CỐNG

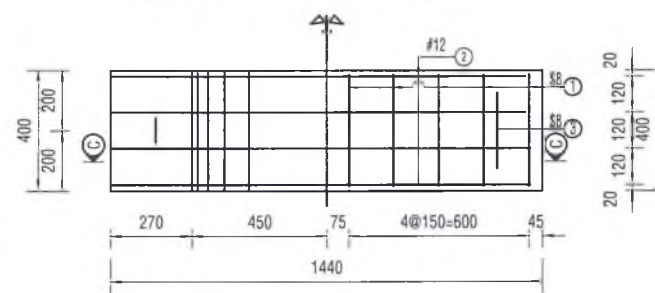


1/2 MẶT BẰNG

1/2 C-C

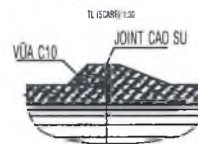


1/2 MẶT BẰNG 1/2 D-D



MỐI NỐI

JOINT CAO SU



BẢNG KHỐI LƯỢNG KHỐI MÓNG

KÝ HIỆU	ĐƯỜNG KÍNH (MM)	CHIỀU DÀI 1 THANH (THANH)	SỐ THANH (MM)	TỔNG CHIỀU DÀI (M)	KHỐI LƯỢNG ĐƠN VỊ (KG/M)	TỔNG KHỐI LƯỢNG (KG)	DỰA CÁCH CỐT THÉP
1	8	480	10	4.80	0.395	1.89	① 60 360 60
2	12	1470	4	5.88	0.888	5.22	② 60 1350 60
3	8	1039	2	2.08	0.395	0.82	③ 60 300 75 300 60 120 120
TỔNG CỘNG(TOTAL):		BT C20 (R.C 20)		0.17 M3			
		CỐT THÉP(REINFORCEMENT)					
		S8		2.71 KG			
		S12		5.22 KG			
		VÁN KHUÔN(FORMWORK)		1.73 M2			

BẢNG KHỐI LƯỢNG 1 MỐI NỐI CỐNG

JOINT CAO SU	1 CÁI
VỮA C10	0.012 M3



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TDC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



GIÁM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CẦU, ĐƯỜNG
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC
THIẾT KẾ - VẼ
KIỂM TRA

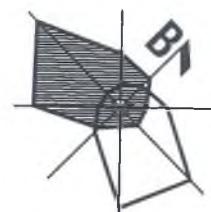
SỬ VẤN HÓA
SỬ VẤN HÓA
LÊ ĐỨC TOÀN
TRẦN DẬT TÍN
HÀ SƠN CA

Vũ
Châu
Hm
Quang

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

CHI TIẾT MÓNG CỐNG,
GỐI CỐNG D1200-H30

BẢN VẼ SỐ: KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ: HOÀN THÀNH: NĂM 2025



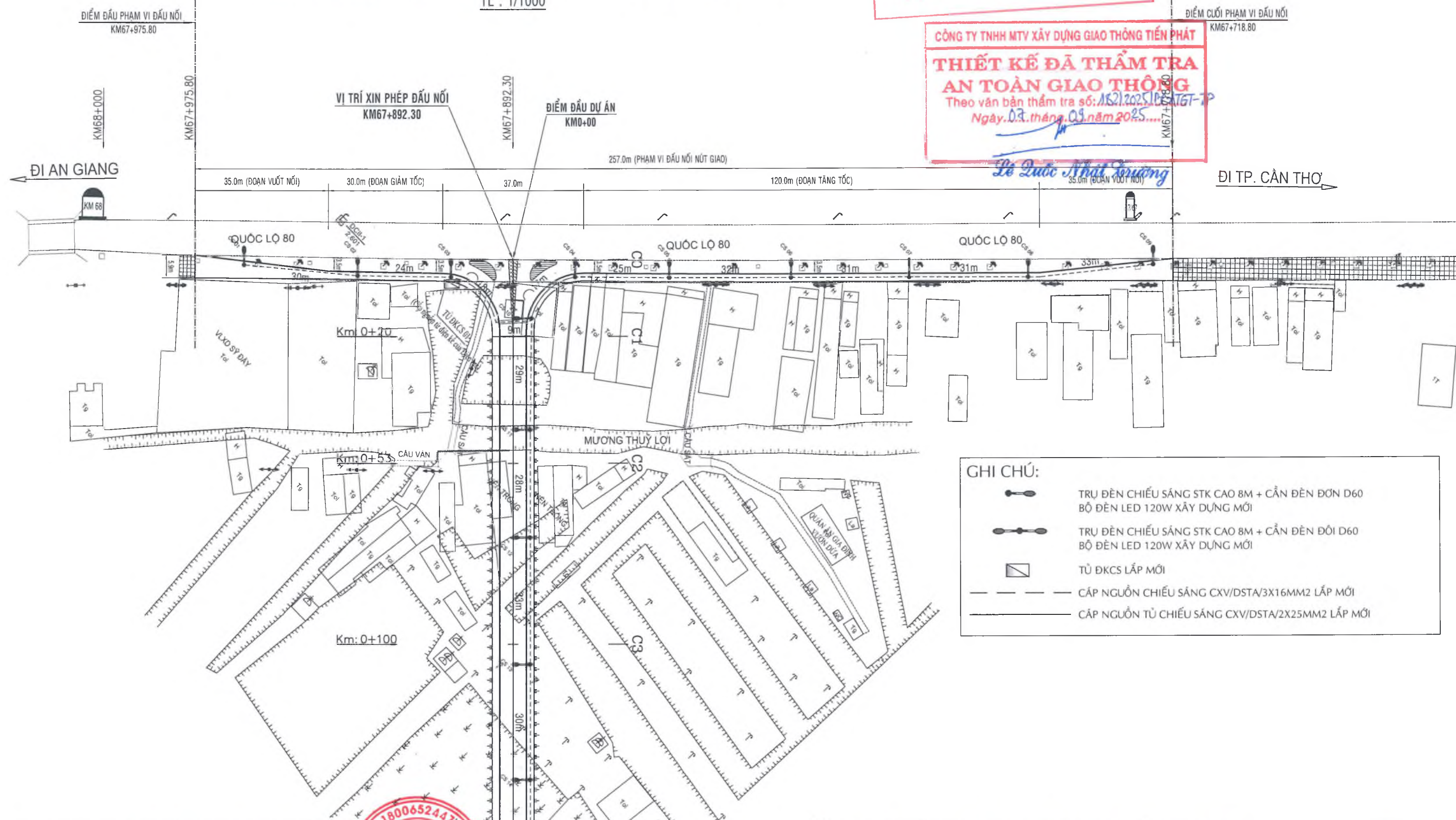
MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
VỊ TRÍ ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)
THUỘC DỰ ÁN ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH

TL : 1/1000

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067 /SXĐ-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 1621/2025/STGT-TP
Ngày 03 tháng 09 năm 2025

Đỗ Quốc Nhật Trường



- GHI CHÚ:**
- TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG STK CAO 8M + CẢN ĐÈN ĐƠN D60
BỘ ĐÈN LED 120W XÂY DỰNG MỚI
 - TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG STK CAO 8M + CẢN ĐÈN ĐÔI D60
BỘ ĐÈN LED 120W XÂY DỰNG MỚI
 - TỦ ĐKCS LẮP MỚI
 - CÁP NGUỒN CHIẾU SÁNG CXV/DSTA/3X16MM2 LẮP MỚI
 - CÁP NGUỒN TỦ CHIẾU SÁNG CXV/DSTA/2X25MM2 LẮP MỚI



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TỘC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



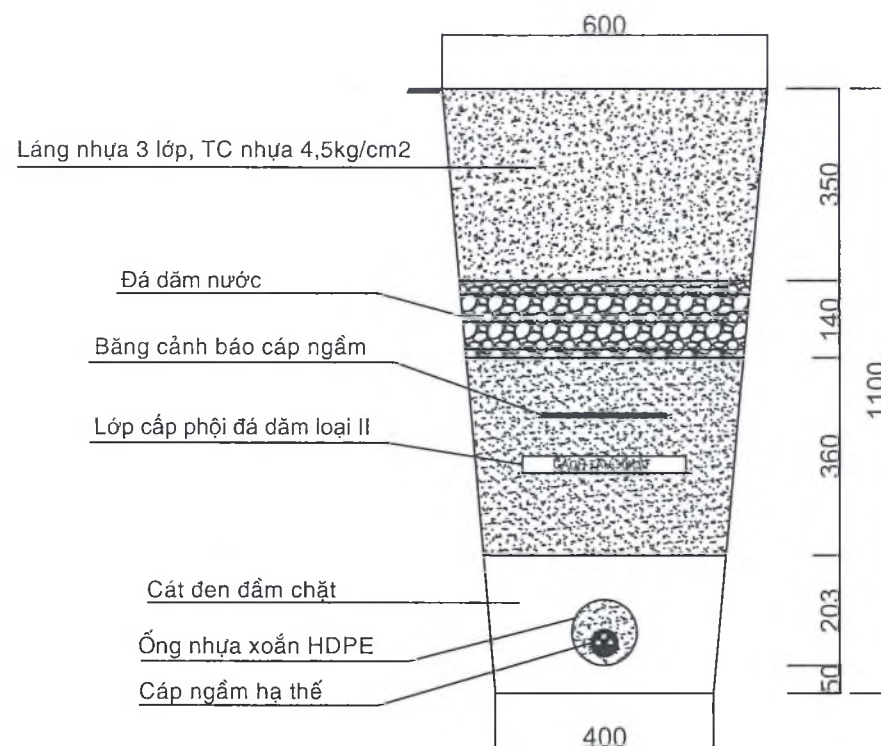
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
THIẾT KẾ	NGUYỄN NHỰT TÂN
THAM GIA THIẾT KẾ - VẼ	NGUYỄN TẤN QUY
KIỂM TRA	NGUYỄN NHỰT TÂN

Nguyễn Nhật Tân
Nguyễn Tấn Quy
Nguyễn Nhật Tân

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
VỊ TRÍ ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80
TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

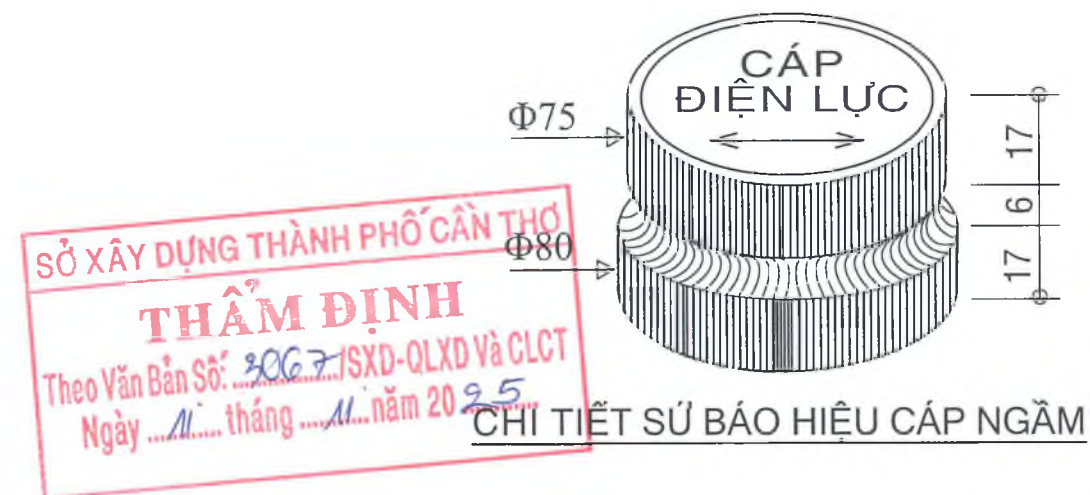


MẶT CẮT MƯƠNG CÁP CHIỀU SÁNG 1 MẠCH
ĐÀO DƯỚI LÒNG ĐƯỜNG

**BẢNG KHỐI LƯỢNG MƯƠNG CÁP CHIỀU SÁNG
1 MẠCH DƯỚI LÒNG ĐƯỜNG**

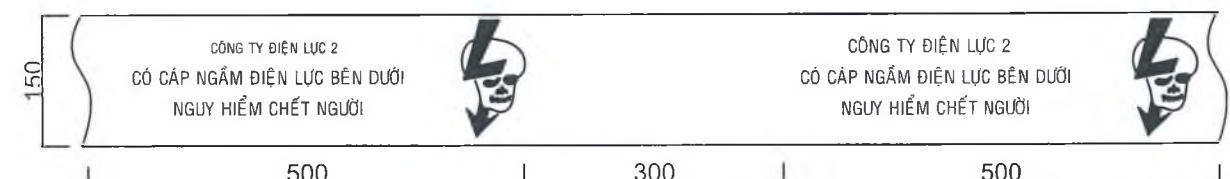
STT	TÊN VẬT TƯ	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TRỌNG LƯỢNG (kg)
1	Láng nhựa 3 lớp	m3	0,198	
2	Đá dăm nước	m3	0,075	
3	Đá dăm cấp phối loại II	m3	0,175	
4	Cát đen	m3	0,106	
5	Gạch tàu	viên	3,34	
6	Bảng cảnh báo cáp ngầm	m	1	
7	Khối lượng đất đào	m3	0,55	

Công tác này sẽ do phân hạ tầng đường giao thông thực hiện.
Vì việc lắp đặt cáp sẽ được thực hiện ngay sau khi việc san lấp hoàn thành và ổn định cao độ theo thiết kế.
(Cao độ xem bản vẽ mặt cắt điển hình)



GHI CHÚ:

- Sứ báo hiệu được lắp trên mặt đường hoặc vỉa hè hoàn thiện.
- Tại các vị trí đầu tuyến hoặc cuối tuyến bắt buộc phải có sứ báo hiệu cáp ngầm.
- Sứ báo hiệu được lắp với khoảng cách trung bình 10m 1 sứ.
- Tại các vị trí bề góc được lắp một sứ thông báo thay đổi hướng cáp



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH**

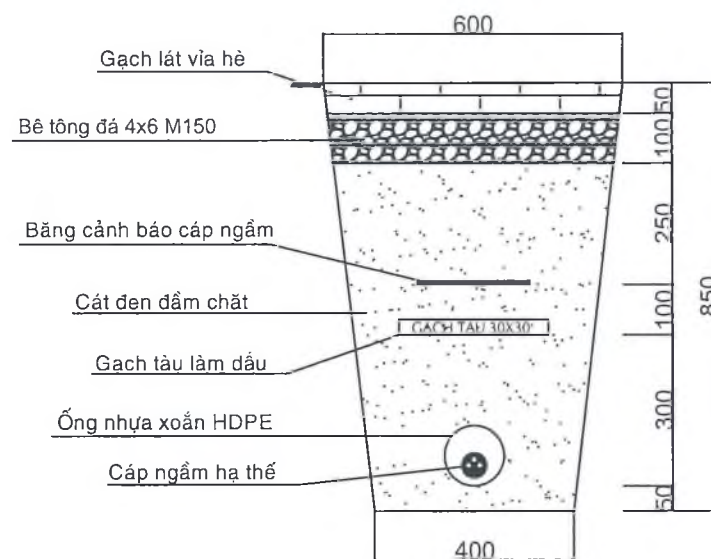
Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA	
THIẾT KẾ	NGUYỄN NHỰT TÂN	
THAM GIA THIẾT KẾ - VẼ	NGUYỄN TẤN QUY	
KIỂM TRA	NGUYỄN NHỰT TÂN	

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẤU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

- CHI TIẾT MƯƠNG CÁP NGẦM CHIỀU SÁNG DƯỚI LÒNG ĐƯỜNG	
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

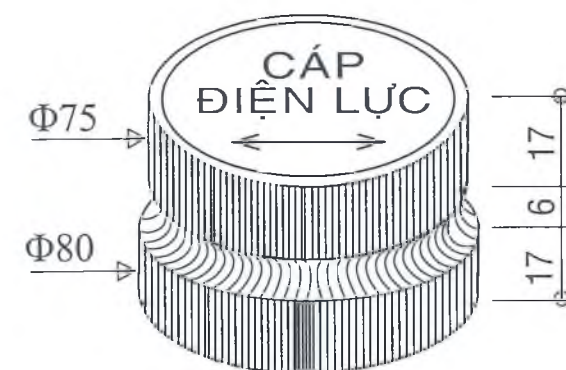


MẶT CẮT MƯƠNG CÁP CHIỀU SÁNG 1 MẠCH
ĐÀO TRÊN VỈA HÈ

BẢNG KHỐI LƯỢNG MƯƠNG CÁP HẠ THỂ
1 MẠCH TRÊN VỈA HÈ

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TRỌNG LƯỢNG (kg)
1	Bê tông đá 4x6 M150	m3	0,058	
2	Cát đen	m3	0,337	
3	Gạch tàu	viên	3,34	
4	Bảng cảnh báo cáp ngầm	m	1	
5	Khối lượng đất đào	m3	0,425	

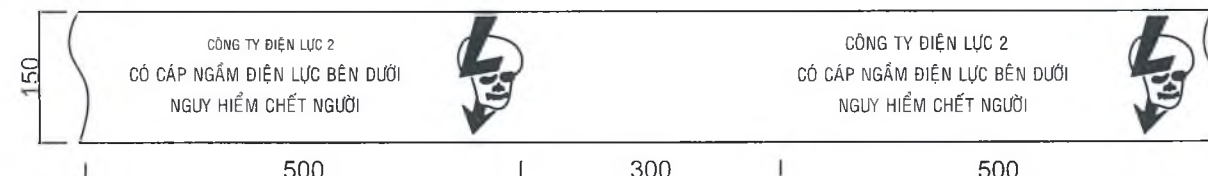
Công tác này sẽ do phân hạ tầng đường giao thông thực hiện.
Việc lắp đặt cáp sẽ được thực hiện ngay sau khi việc san lấp hoàn thành và ổn định cao độ theo thiết kế.
(Cao độ xem bản vẽ mặt cắt điển hình)



CHI TIẾT SỬ BẢO HIỆU CÁP NGẦM

GHI CHÚ:

- Sử bảo hiệu được lắp trên mặt đường hoặc vỉa hè hoàn thiện.
- Tại các vị trí đầu tuyến hoặc cuối tuyến bắt buộc phải có sử bảo hiệu cáp ngầm.
- Sử bảo hiệu được lắp với khoảng cách trung bình 10m 1 sử.
- Tại các vị trí bề góc được lắp một sử thông báo thay đổi hướng cáp.



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



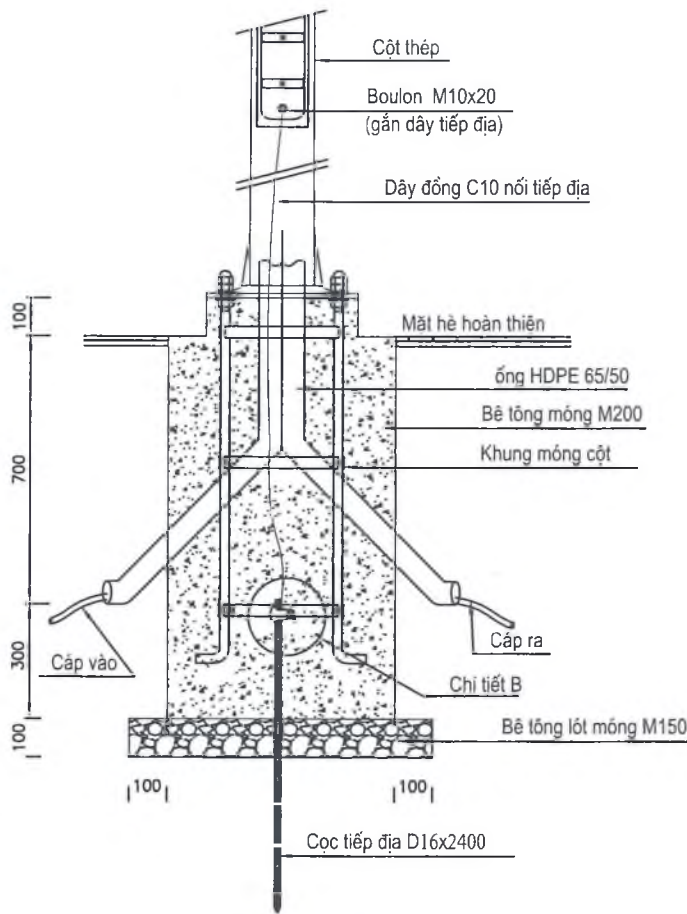
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
THIẾT KẾ	NGUYỄN NHỰT TÂN
THAM GIA THIẾT KẾ - VẼ	NGUYỄN TẤN QUY
KIỂM TRA	NGUYỄN NHỰT TÂN

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

- CHI TIẾT MƯƠNG CÁP NGẦM CHIỀU SÁNG TRÊN VỈA HÈ

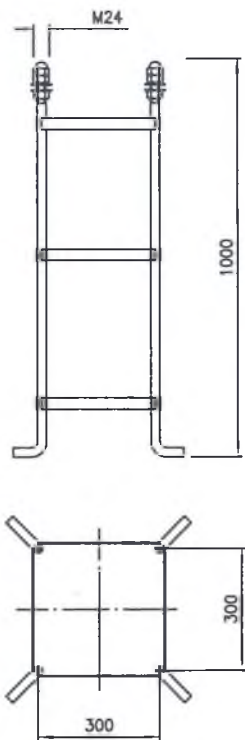
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

CHI TIẾT MÓNG CỘT 7M TRÊN VÍA HÈ



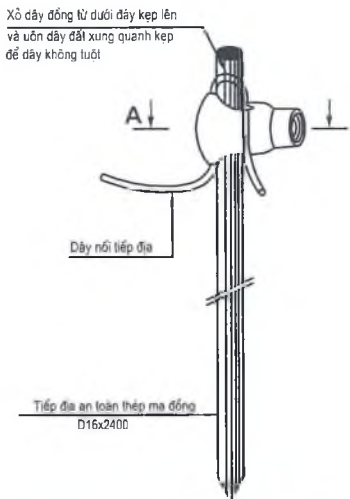
KHUNG MÓNG CỘT

(Khi đổ móng cột, dùng đường định vị để xác định kích thước ngang: 300x300)

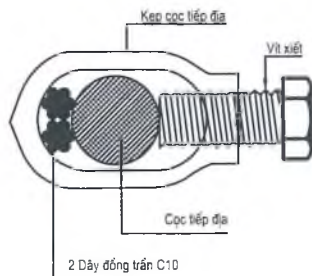


CHI TIẾT B

CỌC TIẾP ĐỊA D16X2400MM



CẮT I-I
XỎ DÂY TIẾP ĐỊA VÀO KẸP



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD Và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT

**THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG**

Theo văn bản thẩm tra số: 182/2025/ĐC-KTGT-P
Ngày 17 tháng 09 năm 2025

Lê Quốc Nhật Trường

THỐNG KÊ VẬT LIỆU CHÍNH CHO 1 MÓNG CỘT

TT	VẬT TƯ QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	Bê tông M200	m3	0.5
2	Khung móng M24x300x300x1200	Bộ	01
3	Bê tông lót M100	m3	0,036
4	Cọc tiếp địa D16-2400mm	Cọc	01

GHI CHÚ :

- Kích thước bản vẽ theo mm
- Tiếp địa móng cột sau khi hoàn thiện phải đạt $R < 4 \Omega$
- Đầu bulông móng phải mạ kẽm
- Mỗi bulông móng có 2 đai ốc M24 và 1 đai ốc chòem cầu - Các đai ốc phải mạ kẽm
- Kích thước lỗ trên đường định vị bằng kích thước mặt bích để cột
- Lỗ ô van phải thực hiện trên máy đột dập, không thổi bằng hàn hơi hoặc hàn điện
- Tai bắt tiếp địa phải mạ kẽm
- Mặt dưới tai bắt tiếp địa phải phẳng nhẵn
- Khi lắp dựng, chân cột phải có khe hở 5cm để căn chỉnh, khi hoàn thiện, phải dùng vữa xi măng cát vàng M100 trát kín khe hở chân cột
- Khi đổ móng cột, dùng đường định vị để xác định kích thước ngang



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



ĐIỂM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA
THIẾT KẾ	NGUYỄN NHỰT TÂN
THAM GIA THIẾT KẾ - VẼ	NGUYỄN TẤN QUY
KIỂM TRA	NGUYỄN NHỰT TÂN

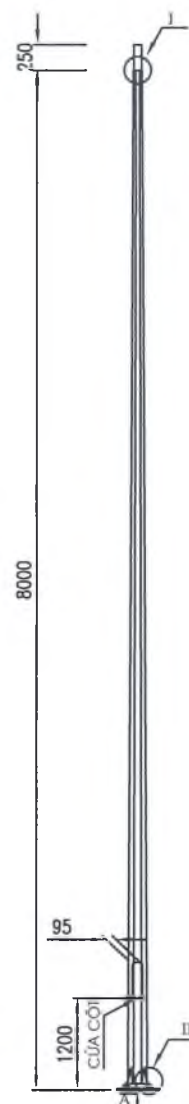
DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

- CHI TIẾT MÓNG TRỤ ĐÈN CS CAO 8m
- CHI TIẾT MƯƠNG CẤP NGẦM CS

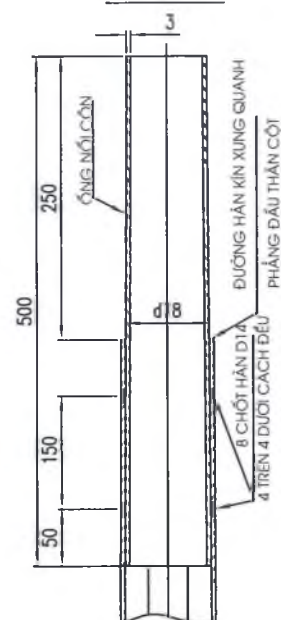
BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025

CHI TIẾT TRỤ ĐÈN 7m

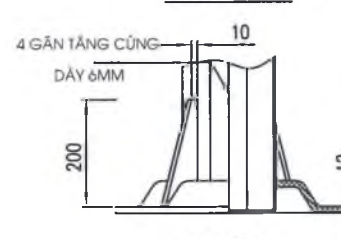
TRỤ ĐÈN



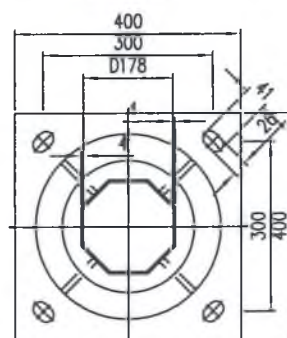
CHI TIẾT I



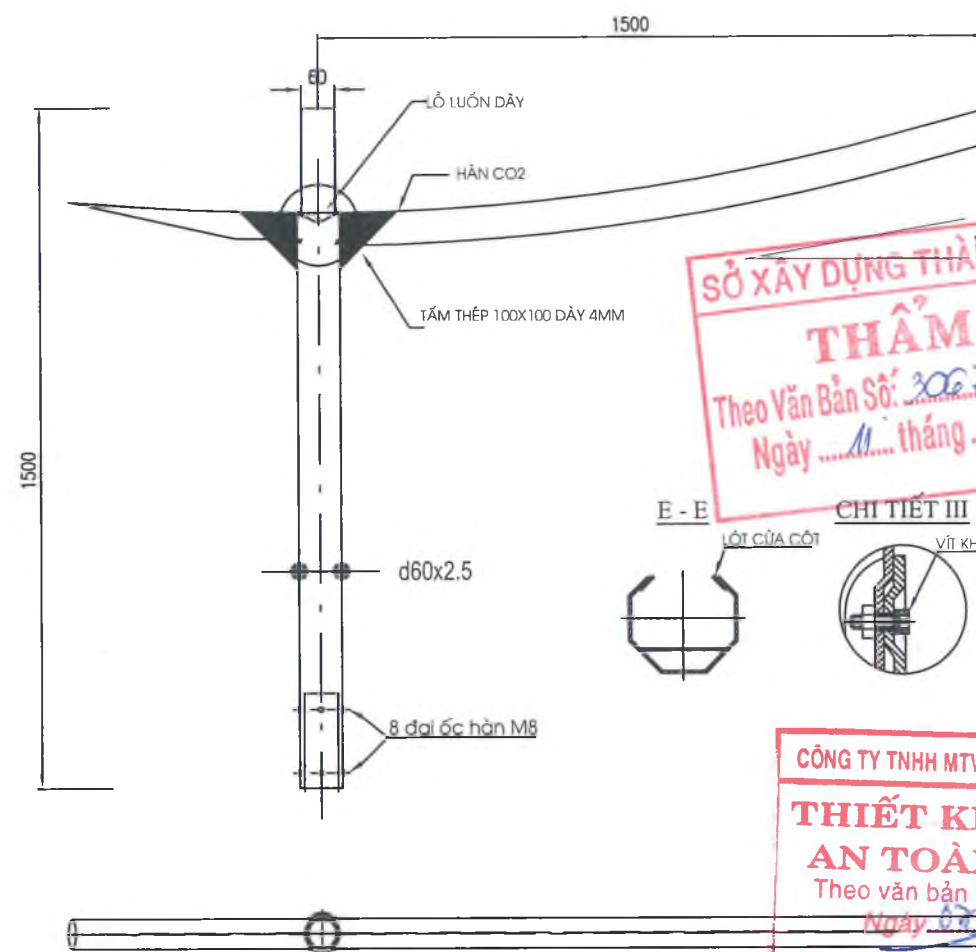
CHI TIẾT II



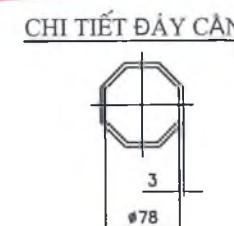
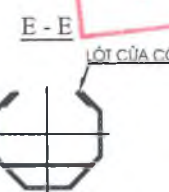
THEO A



CHI TIẾT CẦN ĐÈN ĐƠN



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025



CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG
Theo văn bản thẩm tra số: 152/2025/CTGT-TP
Ngày 03 tháng 09 năm 2025
Lê Quốc Nhật Trường

Yêu cầu kỹ thuật

CHI TIẾT CHÍNH XÁC SẼ DO NHÀ THẦU CUNG CẤP TƯƠNG ƯNG VỚI CHUNG LOẠI VẬT TƯ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT BỞI CHỦ ĐẦU TƯ.

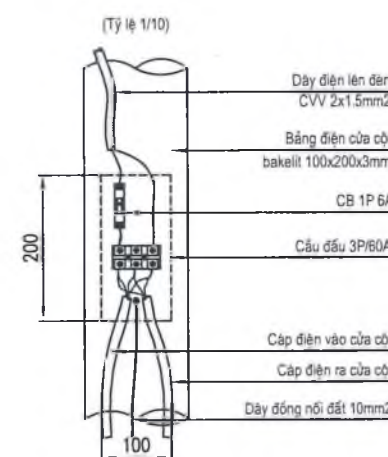
1. Trụ đèn chiếu sáng

- CÁC KÍCH THUỐC LÀ MM
- SAI LỆCH KHOẢNG CÁCH CÁC CẤP MẶT ĐỐI DIỆN THÂN CỘT $\pm 3\%$
- SAI LỆCH ĐỘ THẲNG THÂN CỘT $\pm 0.5\%$
- SAI LỆCH GÓC XOẮN ĐƯỜNG SINH 1 ĐỘ/3M
- SAI LỆCH CHIỀU CAO CỘT $\pm 0.5\%$
- SAI LỆCH CHIỀU CAO ĐẶT ĐÈN $\pm 1.2\%$
- NÁP CỦA CỘT ĐƯỢC MÃI NHẮN, KHI LẮP ĐAM BẢO KHE HỖ ĐỀU < 1.5MM
- TOÀN BỘ RÊN KHUNG MÔNG CỘT ĐƯỢC MẠ KÉM, CHIỀU DÀI MẠ > CHIỀU DÀI RÊN
- VẬT LIỆU CỘT PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN : JIS G3101 SS400 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG
- TOÀN BỘ CỘT ĐƯỢC MẠ KÉM NHÚNG NÓNG & QUÉT SƠN 3 LỚP MÀU BLUE PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN ASTM A123
- SƠN DÙNG LOẠI SƠN CHỐNG THẨM BỀN NGOÀI

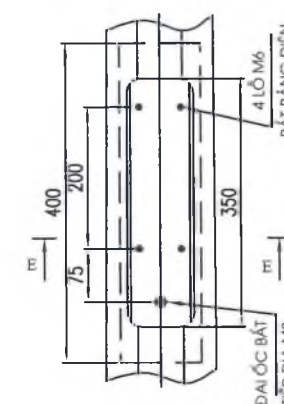
2. Cần đèn chiếu sáng

- CÁC KÍCH THUỐC LÀ MM
- SAI LỆCH GÓC UỐN CẦN $\pm 2^\circ$
- SAI LỆCH ĐỘ THẲNG ỐNG CẦN $\pm 0.5\%$
- VẬT LIỆU CỘT PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN : JIS G3101 SS400 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG
- TOÀN BỘ CẦN ĐƯỢC MẠ KÉM NHÚNG NÓNG & QUÉT SƠN 3 LỚP MÀU BLUE PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN ASTM A123
- SƠN DÙNG LOẠI SƠN CHỐNG THẨM BỀN NGOÀI
- ÁP LỰC GÓC TÍNH TOÁN : 125 KG/M2 TƯƠNG ĐƯƠNG VẬN TỐC GIÓ = 160 KM/H = 45 M/S

ĐẦU CÁP TRONG THÂN TRỤ



KẾT CẤU CỦA CỘT



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



GIÁM ĐỐC

HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

THAM GIA THIẾT KẾ - VẼ

KIỂM TRA

SỬ VĂN HÓA

NGUYỄN NHỰT TÂN

NGUYỄN TẤN QUY

NGUYỄN NHỰT TÂN

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

- CT. TRỤ ĐÈN CS CAO 8m

- CT. CẦN ĐÈN ĐƠN

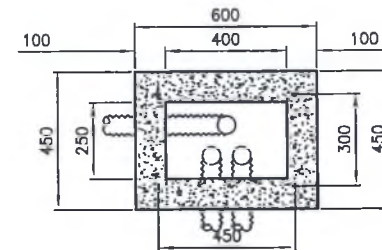
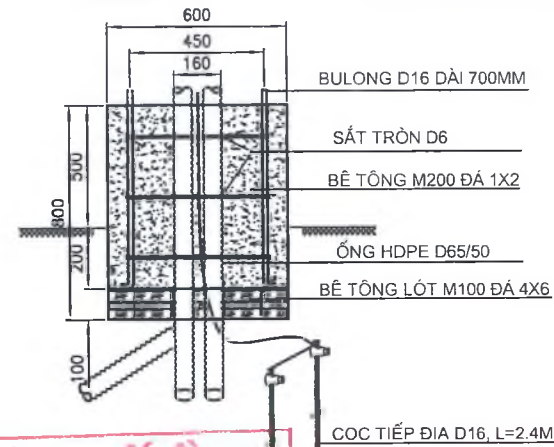
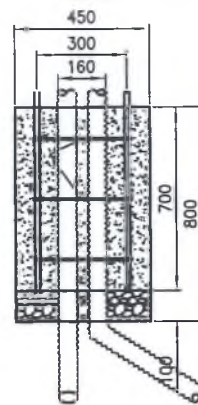
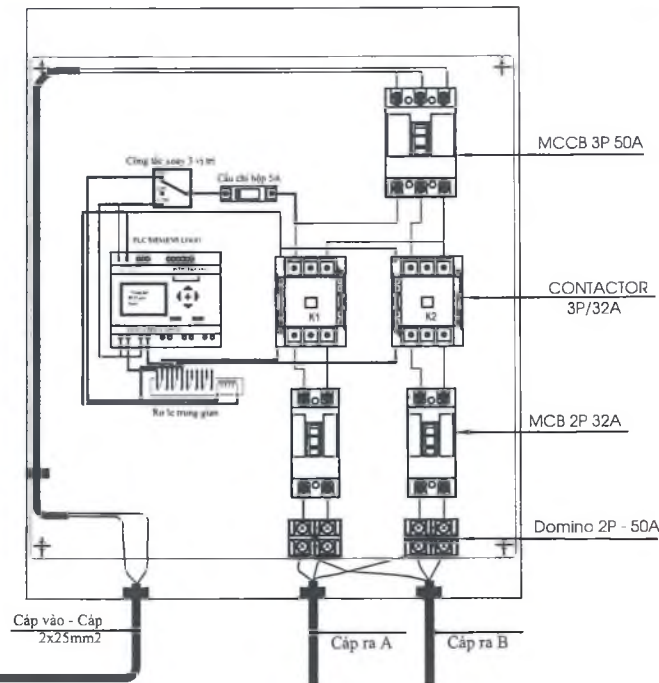
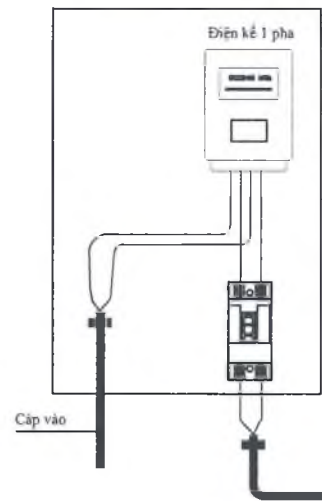
BẢN VẼ SỐ:

TỈ LỆ:

KÍ HIỆU BẢN VẼ:

HOÀN THÀNH: NĂM 2025

HỘ ĐIỆN KẾ VÀ MCB TỔNG LẬP TRƯ
ĐIỆN LỰC THUỘC TÀI SẢN ĐIỆN LỰC



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

THẨM ĐỊNH

CHI TIẾT BÊ TÔNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG
Theo Văn Bản Số: 3067/SXD-QLXD và CLCT
Ngày 11 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG GIAO THÔNG TIẾN PHÁT

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
AN TOÀN GIAO THÔNG

Theo văn bản thẩm tra số: 18212025/PCATKT-T
Ngày 07 tháng 09 năm 2025

Lê Quốc Nhật Trường

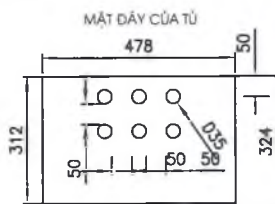
SƠ ĐỒ TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG

BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ TỦ CHIẾU SÁNG

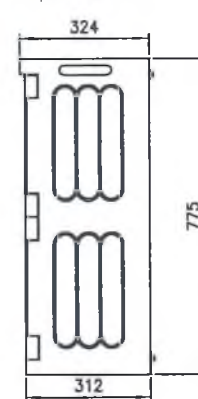
STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
1	VỎ TỦ ĐIỆN COMPOSITE NGOÀI TRỜI	CÁI	1
2	PLC RC230	CÁI	1
3	KHOẢNG ĐỘNG TỦ 3P-32A	CÁI	2
4	MCCB 3P-50A	CÁI	1
5	MCB 2P-32A	CÁI	2
6	CÔNG TẮC CHUYỂN MẠCH 2 CHẾ ĐỘ 3 VỊ TRÍ	CÁI	1
7	CẦU CHỈ 5A	CÁI	1
8	BỘ BIẾN DÒNG 100/5 A+ AMPE KẾ 5-100A	BỘ	1
9	VÒNG KẾ 0-500V	BỘ	1
10	DOMINO 2P-50A	CÁI	2
11	TÁP LỖ LẮP THIẾT BỊ	CÁI	1
12	BULON LẮP TỦ	BỘ	1
15	DÂY ĐỒNG BỌC CVM 10 MM2	MÉT	10

MÔ TẢ

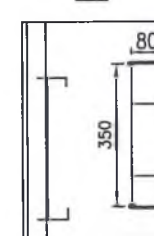
- + KÍCH THƯỚC TỦ : 775 X 478 X 324 MM
- + TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIA LÀM 2 NGĂN:
- + NGĂN CHỨA THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG: 320X478X324MM
- + NGĂN CHỨA ĐIỆN KẾ 3 PHA : 455X478X324MM
- + VẬT LIỆU CHẾ TẠO VỎ TỦ LÀ NHỰA TỔNG HỢP COMPOSTTE
- + VỎ TỦ SƠN MÀU GHI



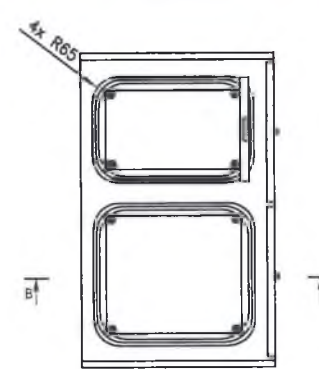
MẶT HÔNG CỦA TỦ



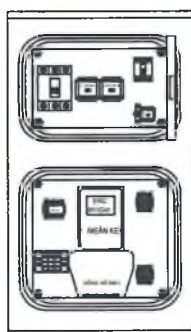
B-B



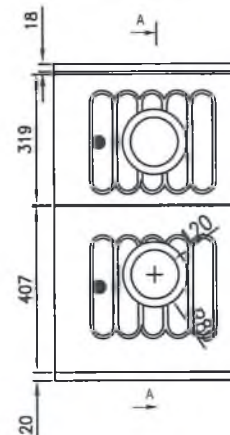
CỬA TRONG TỦ



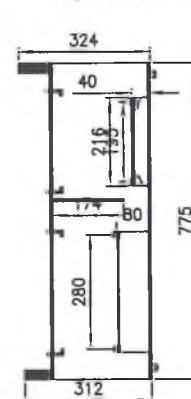
SƠ ĐỒ BỐ TRÍ THIẾT BỊ ĐIỆN



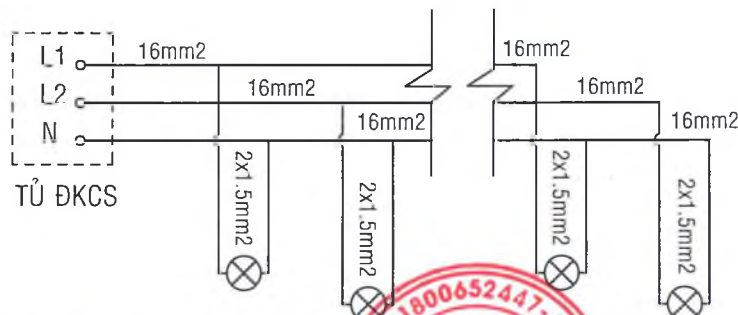
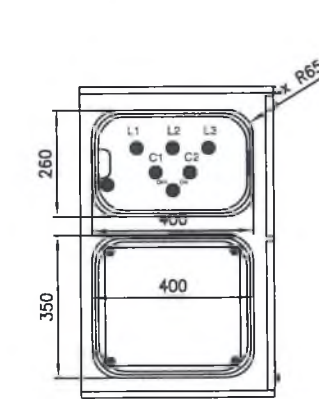
MẶT TRƯỚC CỦA TỦ



MẶT CẮT A-A



CỬA NGOÀI TỦ



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU TDC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



ĐIỂM ĐỐC
HÀ SƠN CA

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ
THIẾT KẾ
THAM GIA THIẾT KẾ - VẼ
KIỂM TRA

SỬ VẤN HÓA
NGUYỄN NHỰT TÂN
NGUYỄN TẤN QUY
NGUYỄN NHỰT TÂN

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30
(BÊN TRÁI)

- CT. TỦ ĐIỀU KHIỂN CS
- SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ
ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG

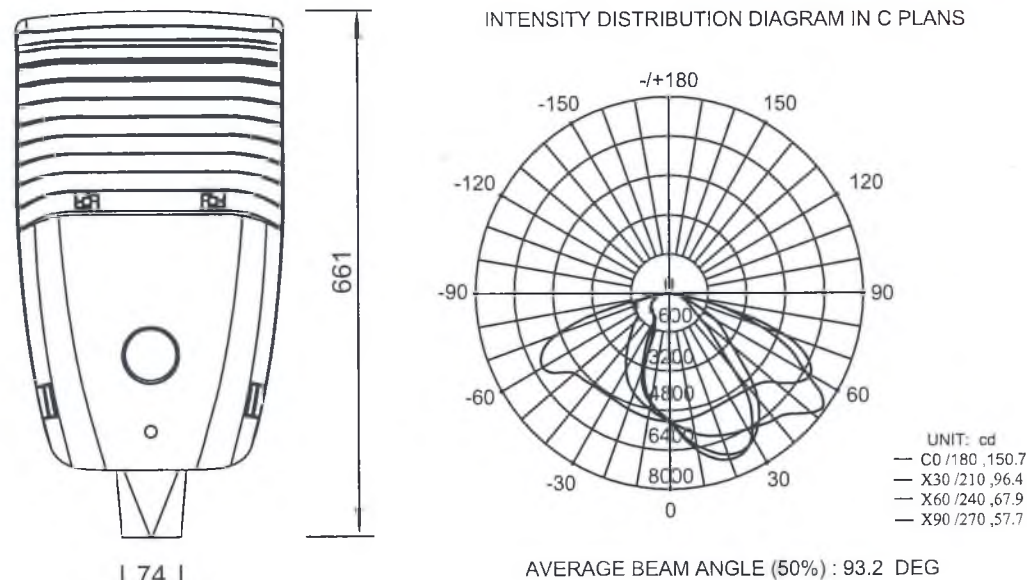
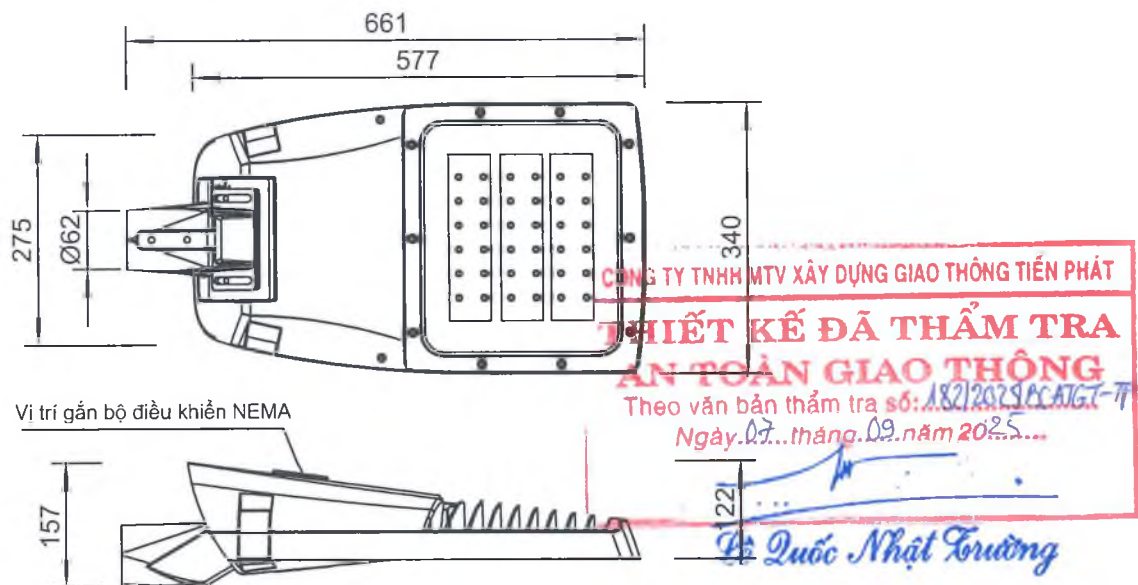
BẢN VẼ SỐ:
TỈ LỆ:

KÍ HIỆU BẢN VẼ:
HOÀN THÀNH: NĂM 2025

BỘ ĐÈN LED 120W

* YÊU CẦU THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA BỘ ĐÈN:

- Trên thân đèn phải có tên đèn và logo đúc nổi chính hãng của Nhà sản xuất (nhằm tránh hàng giả, hàng nhái kém chất lượng).
 - Đầu đèn phải có cơ cấu điều chỉnh độ ngả góc chiếu từ -30° đến +30° để phù hợp nhiều loại đường, các vị trí đường giao cắt và các loại cần đèn.
 - Thân đèn bằng nhôm đúc áp lực cao nguyên khối có nhiều cánh tản nhiệt, giúp module LED tản nhiệt trực tiếp trên toàn bộ thân đèn. Bề mặt sơn tĩnh điện chất lượng cao loại chuyên dụng ngoài trời chịu tia UV và yếu tố thời tiết khắc nghiệt, chống bám bụi (màu ghi xám).
 - Ngăn linh kiện phải thiết kế thêm vị trí để gắn thiết bị điều khiển thông minh NEMA đến từng đèn.
 - Thấu kính quang học bằng nhựa PC chuyên dụng chống lão hoá, góc chiếu bán rộng.
 - Cụm quang học phải có chụp kính bảo vệ bằng thủy tinh cường lực an toàn, chịu nhiệt, để ngăn côn trùng và bụi bẩn bám vào bề mặt module LED và Lens.
 - Zoăng đèn bằng Silicon tổng hợp chất lượng cao, chịu nhiệt chống lão hoá, bền theo thời gian, đảm bảo độ kín khít của bộ phận quang học và ngăn linh kiện.
 - Đèn có tính năng Dimming 8 cấp công suất tại đèn và có cổng 0-10V/ 1-10V/ DALI để chờ kết nối điều khiển thông minh từ Trung tâm điều khiển chiếu sáng.
 - Driver lập trình NFC quét không dây, tích hợp tính năng CLO duy trì quang thông không đổi trong suốt quá trình vận hành của bộ đèn.
 - Sử dụng chip LED siêu sáng hiệu suất cao Ultra High Power 5050 tuổi thọ 120.000h, công nghệ LED SMD, có tính năng tự bảo vệ ngắt mạch khi bị quá nhiệt, quá áp, quá dòng.
 - Hiệu suất phát quang của bộ đèn ≥ 150 lumen/W (4000K), theo QCVN 07-7:2016/BXD.
 - Nhiệt độ màu 4000K $\pm 3\%$ (ánh sáng trắng tự nhiên NW) theo QCVN 07-7:2016/BXD.
 - Chỉ số hiển thị màu Ra ≥ 70 , TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).
 - Nhiệt độ môi trường vận hành của đèn: -40°C đến 55°C.
 - Nhiệt độ bề mặt vỏ bộ đèn < 60°C (sau thời gian tối thiểu 30 phút kể từ khi đèn hoạt động).
 - Điện áp đầu vào: 185~265VAC/ 50Hz theo TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).
 - Độ kín của khối quang học và ngăn linh kiện (không được dùng keo dán cố định): $\geq IP67$ có khả năng chống bụi, chống nước, chống hơi ẩm cao; nhằm bảo vệ chống ăn mòn chân chip LED, các tiếp điểm đấu nối bằng kim loại và các linh kiện điện bên trong đèn đảm bảo độ bền lên đến $\geq 100.000h$.
 - Chỉ số IK (độ chịu va đập) $\geq IK09$ theo TCVN 7722-2-3:2007 (IEC 60598-2-3:2002).
 - Có bộ bảo vệ chống xung điện áp SPD $\geq 20kV$ 10kA theo TCVN 7590-1:2006 (IEC 61347-1:2003).
 - Cấp bảo vệ: Cấp 1 theo TCVN 7722-2-3:2007 (IEC 60598-2-3:2002).
 - Đèn phải có dây nối đất đạt chuẩn để đảm bảo chống sét hiệu quả, theo TCVN 7722-2-3:2007 (IEC 60598-2-3:2002).
 - Hệ số công suất $\geq 0,97$ tại công suất định mức ban đầu và > 0,90 tại các mức tiết giảm công suất.
 - Tuổi thọ của bộ đèn $\geq 100.000h$ ở nhiệt độ Ta = 25°C, theo TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 72722-2-1:2014.
 - Hệ số duy trì quang thông của LED $\geq 0,9$ (L90, 120.000h) theo TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).
 - Đèn được cài đặt công suất như sau: khi bật đèn hoạt động 100% công suất, sau 3 tiếng Dim xuống 80%, sau 4 tiếng Dim xuống 60%, sau 5 tiếng Dim xuống 50%, sau 6 tiếng Dim xuống 30%, sau 9 tiếng tăng lên lại 50%, sau 10 tiếng tăng lên lại 60%, sau 11 tiếng tăng lên lại 100% cho đến khi trời sáng và tắt đèn (hoặc cài đặt theo yêu cầu của Chủ đầu tư).
 - Bộ đèn được lắp ráp tại Việt Nam, sử dụng linh kiện module LED tuổi thọ $\geq 120.000h$ (L90), Driver cùng SPD có tuổi thọ $\geq 100.000h$ của các hãng có thương hiệu uy tín và chất lượng cao từ các nước G7, Châu Âu hoặc tương đương. Các linh kiện phải có giấy chứng nhận sản phẩm chính hãng trực tiếp của nhà sản xuất, kèm C/O và C/Q của lô hàng.
 - Thời gian bảo hành: 5 năm cho cả bộ đèn.
- * ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG ĐẠT CHUẨN, YÊU CẦU BỘ ĐÈN PHẢI CÓ CÁC CHỨNG CHỈ VÀ CHỨNG NHẬN NHƯ SAU:**
- Bộ đèn có Giấy chứng nhận IEC đạt tiêu chuẩn Quốc tế IEC60598-1:2020, IEC 60598-2-3:2002, IEC 60598-2-3:2002/AMD1:2011 và có bản Test Report cấp bởi các Tổ chức quốc tế đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (DEKRA, NVLAP, TUV, BELAC, ILAC-MRA, ...) có link website xác thực.
 - Bộ đèn có Giấy chứng nhận CE đạt tiêu chuẩn Châu Âu EN IEC 55015:2019+A11:2020, EN 61547:2009, EN IEC 61000-3-2:2019+A1:2021, EN 61000-3-3:2013+A1:2019+A2:2021, EN 60598-2-3:2003+A1:2011, EN IEC 60598-1:2021+A11:2022, EN 62493:2015+A1:2022 cấp bởi các Tổ chức quốc tế đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (DEKRA, NVLAP, TUV, BELAC, ILAC-MRA).
 - Bộ đèn có Chứng chỉ ENEC đáp ứng tiêu chuẩn EN 60598-2-3, EN 60598-2-3:2023/A1:2011 và kiểm tra nhà máy theo CENELEC CIG 021 cấp bởi các Tổ chức quốc tế đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (DEKRA, NVLAP, TUV, BELAC, ILAC-MRA, ...).
 - Bộ đèn có bản Test Report tương thích điện từ EMC đáp ứng các tiêu chuẩn EN IEC 55015:2019+A11:2020, EN 61547:2009, EN IEC 61000-3-2:2019+A1:2021, EN 61000-3-3:2013+A1:2019+A2:2021 cấp bởi các Tổ chức quốc tế đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (DEKRA, NVLAP, TUV, BELAC, ILAC-MRA, ...).
 - Bộ đèn có bản Test Report đáp ứng việc tuân thủ tiêu chuẩn RoHS 2011/65/EU và EU2015/863 về việc hạn chế sử dụng một số chất độc hại trong thiết bị điện và điện tử, cấp bởi các Tổ chức quốc tế đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (DEKRA, NVLAP, TUV, BELAC, ILAC-MRA, ...).
 - Nhà sản xuất sản phẩm phải có Giấy chứng nhận ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 50001:2018, ISO 45001:2018.
 - Bộ đèn có Giấy chứng nhận hợp chuẩn theo TCVN 7722-1:2017 (IEC 60598:2014) và TCVN 7722-2-3:2019 (IEC60598-2-3:2002) theo Điều 28, Mục 02, Chương III của Luật Chất lượng Sản phẩm, Hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ (có ghi rõ model và công suất của bộ đèn).
 - Bộ đèn có Giấy chứng nhận hợp quy phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 19:2019/BKHCN theo Thông tư 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 và Thông tư 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ (có ghi rõ model và công suất của bộ đèn).
 - Bộ đèn có file IES bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng trong không gian để làm cơ sở tính toán và kiểm tra trên phần mềm chiếu sáng quốc tế DIALUX theo quy định tại Mục 5.2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-7:2016/BXD về các công trình hạ tầng kỹ thuật công trình chiếu sáng.
 - Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng LM79-2008 Test Report bởi các phòng LAB đạt chuẩn.
 - Các module LED sử dụng cho bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn IEC 62031:2018, EN IEC 62031:2020, IEC/EN 60825:2020 theo đúng mã hàng trên module; phải có bản Test Report LM80-08 TM21 L90 của chip LED (tại 85 độ C sau 120.000h hệ số duy trì quang thông còn $\geq 90\%$) và có Test Report LM82-12 của khối LED.
 - Bộ đèn phải được Công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng theo Quyết định số 4889/QĐ-BCT ngày 27/12/2018 của Bộ công thương.
 - Bộ đèn phải có Giấy đăng ký kiểu dáng công nghiệp hợp pháp tại Việt Nam do Cục sở hữu trí tuệ cấp, không sử dụng hàng giả hàng nhái kém chất lượng.
 - Bộ đèn phải có Kết quả thử nghiệm Quatest của Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam.



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HƯNG THỊNH

Đ/C: SỐ 31 ĐƯỜNG SỐ 10, KHU ĐC ĐHYD, KV4, PHƯỜNG TÂN AN, TP. CẦN THƠ
ĐIỆN THOẠI: 02923 782 348 - FAX: 02923 782 348



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	SỬ VẤN HÓA	
THIẾT KẾ	NGUYỄN NHỰT TÂN	
THAM GIA THIẾT KẾ - VẼ	NGUYỄN TẤN QUY	
KIỂM TRA	NGUYỄN NHỰT TÂN	

DỰ ÁN: ĐƯỜNG VÀO TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN VINH THẠNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ VINH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HẠNG MỤC: ĐẦU NỐI NÚT GIAO VÀO QUỐC LỘ 80 TẠI KM67+892.30 (BÊN TRÁI)

- CT. BỘ ĐÈN LED 120W

BẢN VẼ SỐ:	KÍ HIỆU BẢN VẼ:
TỈ LỆ:	HOÀN THÀNH: NĂM 2025